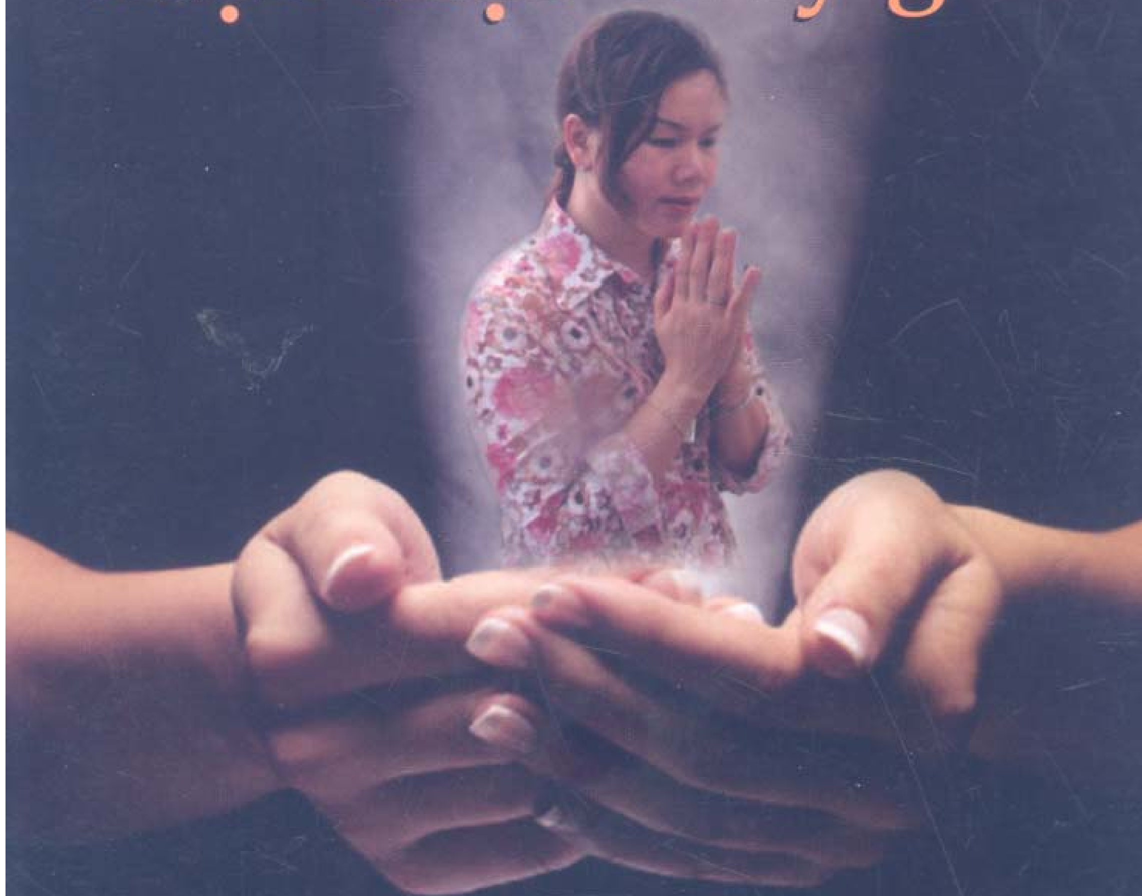
PHẠM NGỌC DƯƠNG

HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM
hiện thực và lý giải



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM
HIỆN THỰC VÀ LÝ GIẢI

PHẠM NGỌC DƯƠNG

HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM
HIỆN THỰC VÀ LÝ GIẢI

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ 27/7/2008, Thiếu tướng - Tiến sĩ Nguyễn Chu Phác, Chủ nhiệm bộ môn cận tâm lý Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người thuộc Bộ Quốc phòng có công bố: Tính đến thời điểm này đã có bảy nghìn ngôi mộ liệt sĩ được tìm ra nhờ khả năng của các nhà ngoại cảm. Điều này đồng nghĩa với việc khẳng định dùng ngoại cảm để tìm mộ liệt sĩ là có thật và thậm chí còn đạt được những kết quả không ngờ. Các nhà ngoại cảm đã tìm được không ít ngôi mộ đã thất lạc từ rất lâu của những người anh hùng dân tộc như mộ cụ Hoàng Công Chất, Lương Ngọc Quyến, Nguyễn Văn Tố, của các liệt sĩ nhà văn Nam Cao, Trần Thị Khang, Huỳnh Ngọc Đảm..., mộ các liệt sĩ dưới hồ Đắc Lốp, trong rừng Tây Nguyên bạt ngàn...

Mỗi cuộc tìm kiếm mộ liệt sĩ là một câu chuyện kỳ bí, khó có thể giải thích được và cũng là cả một quá trình vô cùng gian khổ. Mặc dù vậy, không phải bất cứ cuộc tìm kiếm nào do các nhà ngoại cảm chỉ ra đều có kết quả, và cũng không phải cuộc tìm kiếm nào trong một thời gian ngắn cũng có thể hoàn thành. Có những nhà ngoại cảm cùng đi với đoàn tìm mộ, có người lại chỉ dùng điện thoại để ướng dẫn từ xa. Có nhà ngoại cảm dùng đôi tai để nghe tiếng nói người đã mất,

có người lại dùng đôi mắt để nhìn huyệt ấn đường. Với nhiều cách khác nhau, nhưng họ đều là những người có tấm lòng cảm thông chia sẻ, sẵn sàng chịu mọi vất vả, cùng trăn trở, đau khổ với những người phải chịu nỗi đau mất người thân. Họ không đòi hỏi gì, lặng lẽ tìm kiếm những ngôi mộ vì tình thương và trách nhiệm, như những mối liên hệ tình cảm vô hình giữa người còn sống và người đã mất. Qua thời gian, một đội ngũ gồm nhiều nhà ngoại cảm được hình thành như Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Khắc Bảy, Nguyễn Văn Nhã, Nguyễn Thị Nguyện, Thẩm Thúy Hoàn...

Trước sự phát triển này, Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm và đã thành lập một số trung tâm nghiên cứu khả năng con người do các giáo sư, tiến sĩ tài ba đảm nhận để nghiên cứu, đặc biệt là khả năng tìm mộ của các nhà ngoại cảm. Tập sách trên tay các bạn là kết quả bước đầu của các nghiên cứu ấy. Những câu chuyện bí ẩn có thật xoay quanh việc tìm mộ bằng ngoại cảm được phóng viên báo An ninh thế giới Phạm Ngọc Dương ghi chép lại hết sức sống động và chân thực. Bên cạnh các câu chuyện là bình luận, suy nghĩ của các cơ quan, các giáo sư, các nhà khoa học về vấn đề này.

Cuốn sách vừa là tư liệu về việc tìm mộ cùng những lời giải đáp khoa học, cũng vừa là dấu hỏi chờ đợi các Cơ quan khoa học liên ngành cùng bắt tay vào nghiên cứu những khả năng ngoại cảm của con người.

Nhà xuất bản Hồng Đức xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này với bạn đọc.

Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC LIÊN HIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TIN HỌC ỨNG DỤNG

Từ hàng nghìn năm trước, trên thế giới đã có những tài liệu ghi chép lại những sự kiện về khả năng đặc biệt của con người. Những hiện tượng này được miêu tả phần nhiều mang màu sắc tín ngưỡng, tôn giáo như trong Kinh Thánh, Kinh Côran, Kinh Phật, Kinh Vệ Đà, các truyền thuyết, huyền thoại dân gian...

Từ thế kỷ XVIII trở lại đây, nhiều nước như Anh, Pháp, Ấn Độ, Trung Quốc, Mỹ, Nhật, Malaixia... đã lập những tổ chức khoa học để tìm hiểu, nghiên cứu mang tính hàn lâm về khả năng đặc biệt của con người. Liên Xô, Mỹ đã nghiên cứu ứng dụng các khả năng ngoại cảm trong khoa học vũ trụ. Ấn Độ, Trung Quốc đã sử dụng khả năng đặc dị vào khoa học dự báo, ngoại giao...

Trên thế giới đã có hàng ngàn cuốn sách nói về các khả năng ngoại cảm, các công năng đặc dị, nhiều công trình khoa học không chỉ mô tả định tính, mà còn

tiến tới định lượng một số dạng của trường năng lượng sinh học.

Nước ta cũng là tâm điểm phát tích ra nhiều sự kiện kỳ bí. Trong thực tế cuộc sống đã và đang diễn ra nhiều hiện tượng khác thường, khó phân biệt giữa mê tín và khoa học như hiện tượng Đỗ Bá Hiệp, Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Văn Chiều, Tôn Nữ Hoàng Hương, Nguyễn Thị Nguyện, Nguyễn Văn Liên, Nguyễn Văn Nhã, Vũ Minh Nghĩa, Thẩm Thuý Hoàn, Năm Chiến...

Những hiện tượng ngoại cảm và khả năng đặc dị nảy nở ngày càng đa dạng, trong đó có cả những "nhà ngoại cảm tự phong" đã trình làng để thi thố công năng đặc dị. Tính khoa học và tính mê tín dị đoan đan chen trong từng vụ việc, thậm chí nhiều khi người ta khó biết đặt mũi kim vào đâu. Dư luận xã hội phân chia các hiện tượng ngoại cảm và khả năng đặc dị thành hai luồng thái cực, dẫn đến sự đánh giá khen chê khác nhau: một bên cho rằng tất cả đều là khoa học huyền bí và khuyến khích phát triển, một bên coi đó đều là mầm mống của mê tín dị đoan và đòi phủ quyết tất cả.

Trước tình hình đó, cần phải có những khảo nghiệm khoa học thực sự nghiêm túc để phân biệt rạch ròi đâu là hiện tượng khoa học khách quan, đâu là nơi ẩn nấp của sự mê tín dị đoan.

Ngay từ những năm đầu của thập kỷ 90, những khả năng ngoại cảm đã được nghiên cứu và ứng dụng phục vụ công tác tìm kiếm hài cốt liệt sỹ bị mất tích:

- Năm 1992 - 1993, UBND thị xã Ninh Bình chủ trì việc tìm mộ 13 liệt sỹ tại chùa Non Nước - Ninh Bình bằng khả năng ngoại cảm.

- Năm 1994, UBND huyện Uông Bí chủ trì việc tìm mộ 5 liệt sỹ tại Uông Bí- Quảng Ninh bằng khả năng ngoại cảm.

- Ngày 26-6-1995, Thứ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Trịnh Tố Tâm đã ký văn bản số 2708/LĐTBXH-CV: Đồng ý việc tìm mộ liệt sỹ của Tiểu đoàn Phủ Thông bằng khả năng ngoại cảm.

- Ngày 3-5-1995, Liên hiệp khoa học công nghệ tin học ứng dụng thành lập Ban nghiên cứu về khả năng đặc biệt của con người theo Quyết định số 3595/QĐLH...

- Ngày 27-7-1996 ba cơ quan (Hội Tâm lý giáo dục Việt Nam, Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Báo Cựu chiến binh Việt Nam) đã ký Hợp đồng liên kết nghiên cứu khoa học để tìm kiếm thông tin về mộ liệt sỹ mất tích bằng ngoại cảm. Chương trình hợp tác này đã giúp cho việc tìm kiếm hàng ngàn thông tin về mộ các liệt sỹ bị mất tích. Kết quả đã được thông báo trên mục "Đi tìm đồng đội" của báo Cựu chiến binh.



Ông Vũ Thế Khanh - Tổng Giám đốc
Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng

- Năm 1996, Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an và ba mươi ba cơ quan đồng tổ chức "Chương trình hiệp thương tìm lại Nam Cao", có sự tham gia của bảy nhà ngoại cảm. Kết quả kiểm định đã được Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an công bố 1-1998.

- Ngày 26-7-1997, ba cơ quan (Viện khoa học Hình sự Bộ Công an, Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Trung tâm bảo trợ văn hoá kỹ thuật truyền thống) đã trình Thủ tướng Chính phủ xin phép được khảo nghiệm về những người, những hiện tượng được coi là đặc biệt.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh, Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường cho phép ba cơ quan trên triển khai "Chương trình khảo nghiệm khả năng đặc biệt của ông Nguyễn Văn Liên trong việc tìm mộ liệt sỹ từ xa".

Ngày 17-4-1998 các cơ quan đã trình báo cáo lên Chính phủ về kết quả khảo nghiệm. Chương trình được đánh giá cao. Kết quả khảo nghiệm là hoàn toàn khách quan, khoa học và nghiêm túc. Từ đó việc tìm mộ liệt sỹ từ xa bằng khả năng đặc biệt của con người là phương pháp đã được xã hội thừa nhận.

Ngày 5-4-1998, Thủ tướng Phan Văn Khải đã nghe báo cáo trực tiếp và có ý kiến chỉ đạo: "Hoan nghênh Bộ KHCN&MT và các cơ quan tiến hành khảo nghiệm

nghiêm túc. Kết quả khảo nghiệm đáng chú ý. Hoan nghênh cố gắng tích cực của các nhà ngoại cảm trong tham gia khảo nghiệm và đã giúp tìm được hài cốt nhiều liệt sỹ và thân nhân các gia đình. Ủy nhiệm cho Bộ trưởng Bộ KHCN&MT có thư khen ba cơ quan và anh Nguyễn Văn Liên. Đồng ý cho tiến hành khảo nghiệm giai đoạn hai. Xét nghiệm ADN một vài trường hợp để có căn cứ khoa học cho kết luận".

Để có được những kết quả bước đầu, chương trình nghiên cứu đã phải vượt qua nhiều chướng ngại, cả về phương tiện nghiên cứu lẫn dư luận xã hội vốn luôn luôn trái chiều và phủ định lẫn nhau.

Hơn mười năm qua, bằng sự cần mẫn, thiện tâm và khách quan, với sự bảo trợ và quản lý về mặt khoa học của ba cơ quan, tập thể và các nhà ngoại cảm Việt Nam đã giúp cho các gia đình tìm được hàng chục ngàn ngôi mộ liệt sỹ và các vị tiền bối Cách mạng từ tận trong rừng sâu, dưới lòng sông, lòng suối, dưới đáy biển, ao hồ, nơi hải đảo xa xôi, thậm chí cả ở nước ngoài. Tuy nhiên, việc lý giải cho những hiện tượng đặc dị này không thể một sớm một chiều, nó vẫn là bài toán chưa có lời giải trọn vẹn, luôn thách thức giới khoa học ở mọi quốc gia và ở mọi thời đại.

Qua cuốn sách của tác giả Phạm Ngọc Dương, dù mới chỉ nêu lên được một phần rất nhỏ trong hàng ngàn, hàng vạn ca khảo nghiệm của ba cơ quan, mới

chuyển tải được một phần rất nhỏ những dữ liệu trong muôn vàn sự kiện, nhưng đó sẽ là những kinh nghiệm rất quý cho các gia đình đi tìm hài cốt liệt sỹ, nó sẽ là "nguyên liệu" cơ bản cho các nhà nghiên cứu có thể căn cứ vào đó để phát kiến, tiệm cận đến những luận điểm khoa học hơn, sát thực hơn với bản thể của sự việc. Đặc biệt, với độc giả, đó còn là những thông tin tường minh, khách quan, cụ thể và trung thực về hiện tượng tìm mộ đầy huyền diệu của các nhà ngoại cảm Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng khoa học
của các cơ quan nghiên cứu
VŨ THẾ KHANH
Tổng Giám đốc
Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng

BÍ ẨN HIỆN TƯỢNG TÌM MỘ BẰNG NGOẠI CẢM VÀ NHỮNG LÝ GIẢI CỦA CÁC NHÀ KHOA HỌC

Hơn chục năm trở lại đây, người dân cả nước được nghe nhiều chuyện hư hư thực thực về khả năng tìm mộ của các nhà ngoại cảm. Rất nhiều câu chuyện bí ẩn, thậm chí hết sức ma quái được thêu dệt quanh những lời bàn tán. Người thì tin đây là chuyện có thực, người nhất quyết bác bỏ, cho là lừa bịp, người thì nửa tin nửa ngờ, không biết thật giả ra sao. Để góp thêm tiếng nói về lĩnh vực tưởng như nhỏ bé, song cực kỳ sâu rộng, lớn lao này, PV Chuyên đề ANTG đã thu thập tài liệu gặp gỡ các nhà ngoại cảm, các nhà khoa học để đưa ra những lý giải mong bạn đọc có một cái nhìn đúng đắn, khoa học hơn về hiện tượng được cho là kỳ bí nhất này.

PHẦN I

GIÁO SƯ TRẦN PHƯƠNG VÀ HÀNH TRÌNH TÌM HÀI CỐT EM GÁI ĐẦY BÍ ẨN

Ở tuổi 80, GS Trần Phương (tên thật là Vũ Văn Dung), nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, vẫn lăn lộn với công việc của một nhà giáo, người quản lý, nhà khoa học. Nhớ lại hành trình đi tìm hài cốt người em gái qua các nhà ngoại cảm, ông vẫn không khỏi xúc động. GS Phương cho biết: *"Hài cốt em tôi đã tìm thấy, nhưng những con đường dẫn đến kết quả ấy thì vẫn là bí ẩn. Khám phá ra những điều bí ẩn ấy không phải dễ dàng".*

GS. Trần Phương có cô em gái, sinh năm 1929, tên là Vũ Thị Kính. Trong kháng chiến chống Pháp, cô lấy bí danh là Trần Thị Khang. Mười sáu tuổi, cô Khang đã tham gia cách mạng, làm giao liên rồi trở thành cán bộ phụ vận có uy tín. Năm 1950, cô là Huyện uỷ viên Đảng bộ Phù Cừ, Bí thư phụ nữ cứu quốc huyện, người



Giáo sư Trần Phương

tổ chức và chỉ huy đội nữ du kích Hoàng Ngân nổi tiếng một thời. Tháng 6 năm 1950, trong một trận càn quét, địch đã bắt được cô dưới hầm bí mật, đưa về bốt La Tiến, là một bốt khét tiếng tàn ác, một đồn binh lớn án ngữ phía Nam tỉnh Hưng Yên. Giặc Pháp đã dùng mọi thủ đoạn cực hình tra tấn hòng buộc cô khai báo, thế nhưng, cô không hé răng nửa lời. Biết không thể thu thập được thông tin gì từ cô, chúng đã giết cô rồi vứt xác xuống sông Luộc. Sau khi cô hy sinh, đội nữ du kích Hoàng Ngân của huyện đã phát động tuần lễ giết giặc trả thù cho cô Khang. Chính phủ đã truy tặng cho cô Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Huyện uỷ và đội nữ du kích Hoàng Ngân đã tổ chức đi tìm hài cốt cô Khang nhiều năm ròng nhưng không thấy. GS. Phương kể: *"Mẹ tôi hồi còn sống thỉnh thoảng lại hỏi: Có tìm thấy em không? Tôi đành tìm lời an ủi: Bao giờ hết chến tranh con sẽ tổ chức việc tìm kiếm, chắc được thôi mẹ ạ. Nói thế mà lòng tôi muốn khóc vì biết mình bất lực trước nỗi đau của mẹ. Cả một dòng sông Luộc mênh mông như thế, biết tìm ở đâu.*

GS. Phương cho biết, ông là người được đào tạo theo tinh thần khoa học thực nghiệm nên cái gì chứng minh được mới tin là có, cái gì chưa chứng minh được thì dứt khoát không tin. Chính vì không tin chuyện thần thánh, ma quỷ nên những ngày giỗ tổ tiên, bố mẹ, em gái, ông không làm cơm cúng, không thắp hương

mà chỉ cắm vài bông hoa tươi để tưởng nhớ. Những năm gần đây, khi nghe tin nhiều người tìm được hài cốt bằng phương pháp ngoại cảm, nhưng GS. Phương cũng không tin là chuyện có thật, ông cho rằng đó là trò lừa bịp. Tuy nhiên, được sự hướng dẫn của nhiều người, ông cũng muốn tò mò thử xem sao. Thế rồi, các nhà ngoại cảm đã thổi lên trong ông niềm hy vọng lớn lao: Có thể sẽ tìm được em gái, như vậy sẽ giải toả được nỗi day dứt lớn nhất trong ông và gia đình.

Ông Quỳnh, em GS. Phương, sau hơn một tháng ăn chực nằm chờ ở nhà anh Nguyễn Văn Liên (Tứ Kỳ, Hải Dương), mới được anh Liên vẽ cho một bản đồ chỉ phần mộ. Nhưng theo bản đồ đó thì mộ lại nằm ở huyện Khoái Châu, cách địa danh La Tiến đến mấy chục cây số về phía thượng lưu. GS. Phương suy luận rằng thông tin này chưa hẳn chính xác nên ông đã tìm đến nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã. Để giúp GS.Phương, anh Nhã đã bay từ TP.Hồ Chí Minh ra Hà Nội. Anh Nhã kể với GS.Phương rằng, anh từng là một kỹ sư hoá, đảng viên, nhiều năm công tác ở Đoàn thanh niên thành phố Hồ Chí Minh. Anh Nhã có khả năng này do học thiền. Anh đã vẽ cả ngàn ngôi mộ và các nhà khoa học thống kê thấy chính xác khoảng 60%. Bản thân anh cũng không hiểu vì sao anh có khả năng đó, chỉ biết rằng thông tin đến với anh thế nào thì anh vẽ ra vậy, còn thông tin đúng hay sai, đối với anh cũng vẫn là điều bí ẩn.

"TRẬN ĐỒ BÁT QUÁI" CỦA NHÀ NGOẠI CẢM NGUYỄN VĂN NHÃ

Trong căn phòng làm việc của GS.Phương, không hương khói gì cả, anh Nhã hỏi vài thông tin về cô Khang, rồi anh lấy một tờ giấy to và mấy cây bút màu ra vẽ bản đồ. Anh Nhã vẽ một cách thư thả, lưu loát, không có vết gạch xoá nào. Trên bản đồ thể hiện con sông uốn lượn, đường to đường nhỏ giao nhau. Trên bản đồ ghi rõ: Từ bến đò La Tiến đi về hướng Đông Nam thấy một trường học, đi chừng 1,6km thì đến ngã tư, phía trái ngã tư thấy quán tạp hoá của cửa màu xanh dương, lúc đó rẽ tay phải thấy cái đình. Đi chừng 1km thì rẽ trái vào con đường nhỏ. Đi tiếp 60m rồi rẽ phải, đi khoảng 45m nữa thì đến mộ. Mộ nằm trên đất cô Nhường, 47 tuổi. Đối diện với mộ là quán ông An, 56 tuổi. Mộ chôn đầu về hướng Tây, cách gốc cây đa 4m, trên mộ có một khúc cây dài 4 tấc, một cục gạch vỡ màu nâu đỏ và 5 cây cỏ dại có hoa màu tím nhạt.

Đọc lời miêu tả trên bản đồ thấy hoa cả mắt, nhiều đường loằng ngoằng như vậy thì sẽ rất khó chính xác. Thấy GS.Phương có vẻ suy nghĩ, anh Nhã liền bảo:

"Tôi sẽ cho GS một tín hiệu để tìm nhé". Nói rồi anh Nhã ghi vào bản đồ: *13h30 ngày thứ tư 28-7 sẽ có một bé gái chừng mười một tuổi, mặc áo hoa xanh đến gần mộ.* Anh Nhã còn dặn tiếp: *"Nếu GS.đến sớm thì 5 cây cỏ dại có 10 bông hoa tím, nếu đến muộn thì chỉ còn 5 bông"*. GS. Phương ngạc nhiên quá liền hỏi: *"Anh không biết gì về vùng đất đó, vậy dựa vào cái gì mà anh vẽ tấm bản đồ chi tiết đến vậy?"*. Anh Nhã nói: *"Tôi thấy trong đầu hiện ra như thế nào thì tôi vẽ như thế, tôi cũng không hiểu"*. GS.Phương hỏi tiếp: *"Còn tên những người như cô Nhường, ông An, sao anh biết? "*. Anh Nhã giải thích: *"Tôi thấy trong tai có những âm thanh ấy. Có thể là Nhương, Nhường hoặc Nhượng. Cũng có thể là 47 hoặc 87 tuổi. Còn An thì cũng có thể là Am..."*. Trao đổi xong, anh Nhã liền chia tay GS.Phương vào thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục công việc của một lãnh đạo một doanh nghiệp. Tin thì ít, ngờ vực thì nhiều, song GS.Phương vẫn thử làm theo lời chỉ dẫn của anh Nhã.

Đúng như chỉ dẫn, cả gia đình GS.Phương vượt 100km từ Hà Nội về bến đò La Tiến. Tuy nhiên, tìm suốt cả buổi mà không thấy dấu hiệu khớp với bản đồ anh Nhã vẽ. Tình cờ lúc đó có một cụ già tên Yên ở làng đi qua, xem bản đồ rồi bảo: Bản đồ này vẽ theo đường ngày xưa, những con đường hầu như đã được nắn lại. Các địa điểm trên bản đồ và thực tế cũng không chính xác về cự ly. GS.Phương liền gọi điện cho anh Nhã và

anh bảo, miễn là tìm thấy các dấu hiệu như đã tả sẽ thấy phần mộ, còn cự ly thì có thể do anh ước lượng không chính xác.

Tham khảo những người già trong làng về thực địa xưa kia của ngôi làng, cùng với những chỉ dẫn trên bản đồ, GS.cũng xác định được các dấu vết như trường học, đình, quán tạp hoá, những con đường, ngõ ngách... Thông tin đã dẫn đến nhà ông Điển, một nông dân trong làng. Ông Điển khẳng định đất trong đê không thể có hài cốt. Ông Điển chỉ cho GS Phương dải đất bãi ngoài đê, cạnh vụng Quạ. Người dân ở đây gọi là vụng Quạ bởi nơi đây ngày xưa có nhiều quạ bay đến ăn xác chết bị cuốn vào vụng. Cạnh vụng Quạ có ba ngôi mộ vô thừa nhận. Tuy nhiên, không thấy có dấu hiệu nào quanh ba ngôi mộ như anh Nhã nói nên mọi người lại vào làng.

Trong làng, giữa một mảnh đất khá rộng, có một ngôi nhà quay về hướng Nam, có sân gạch, tường hoa, mảnh vườn có những vạt dây lang và cái ao nhỏ. Cạnh đó có con đường làng, đầm sen rộng mênh mông. Phía bên kia đầm sen là đê sông Luộc. Sau ngôi nhà là một vườn chuối. Mảnh vườn phía Tây ngôi nhà trồng mít um tùm, dưới đất đầy cỏ dại, toàn một loại hoa bằng hạt thóc màu tím nhạt. Anh Nhã bảo chỗ ngôi mộ có 5 cây hoa màu tím, nhưng trong mảnh vườn này đếm đến cả vạn cây. Đâu đâu cũng thấy gạch vỡ bừa bãi, cành cây mục như đánh đố những người tìm kiếm.

Ngay chân đê sông Luộc là nhà anh An, 45 tuổi. Nhà xây bằng gạch để ở chứ không bày biện bán hàng như anh Nhã nói. Tuy nhiên, chị vợ anh An cho biết, nhà có một quán hàng ở chợ, song nếu người quanh xóm mua hàng thì vợ chồng anh cũng có để bán. Còn đất bà Nhường? Cả làng không có ai tên Nhường hay Nhượng mà chỉ có bà Nhương, 70 tuổi.

Qua những dấu hiệu trên, có thể kết luận rằng những thông tin dẫn dắt việc tìm đến ngôi mộ đã có đủ, nhưng những dấu hiệu của ngôi mộ thì lại không thấy. Mọi người đành nghỉ ngơi để chờ đến 13h30, xem có cháu bé dẫn đường như anh Nhã miêu tả hay không.

Lúc đó là trưa hè oi ả, GS Phương chợt nghĩ, ở cái làng hẻo lánh giáp đê này thì kiếm đâu ra một bé gái mặc áo hoa xanh? Mặc dù vậy, GS vẫn phân công mọi người đón các ngả đường dẫn đến nhà ông Điển. Cả giờ đồng hồ đường sá vắng tanh. Quá 15 phút mà vẫn không thấy bóng người. Bỗng một tốp thanh niên cười nói đạp xe từ cuối làng qua. Nhưng tất cả là con trai. Mấy phút sau thì có một tốp con gái cũng từ cuối làng đi tới. Tuy nhiên, một cháu dường như không muốn đi nữa mà đứng lại. Cháu bé mặc áo màu xanh lá cây, có hai bông hoa in to trước ngực. Cô bé bảo mình đã 15 tuổi, nhưng trông vóc người nhỏ hơn so với bạn bè cùng lứa. GS.Phương hỏi về những ngôi mộ vô thừa

nhận, cháu gái này chỉ mấy ngôi mộ ở vườn chùa ngay cạnh đó. Tuy nhiên, đây là những ngôi mộ của những người chết đói năm 1945. Cô bé lại chỉ ba ngôi mộ phía ngoài đê, cạnh vụng Quạ. Khi ra chỗ vụng Quạ, cô bé đứng chừng nửa tiếng bên bờ ao trước nhà ông Điển mà không có mục đích gì cả. GS.Phương thầm nghĩ: "Phải chăng đó là tín hiệu anh Nhã "điều" cho mình?". Nhưng rồi cuối cùng không khai thác được gì từ cô bé cả.

Đến chiều, gần như mất hết phương hướng, GS.Phương lại gọi điện cho anh Nhã. Anh Nhã hỏi có thấy cái lạch nước không? Có thấy cái cống không? Rồi anh bảo GS.Phương đi tìm ngôi nhà mà bốn mặt đều sơn màu trắng lốp, trước nhà đầy hoa đỏ.

Cái lạch nước thì thấy rồi, cái cống cũng tìm thấy dù nó đã bị vùi chôn gần hết dưới đất, nhưng mọi người tìm khắp làng chỉ thấy những ngôi nhà màu vàng hoặc xám. Cuối cùng mọi người mới chợt nhận ra cái quán nước bên đường bé tí tẹo, thấp lè tè, đủ kê chiếc giường, bày bán vài thứ hàng lặt vặt được quét vôi bốn mặt trắng xoá. Mọi người tạm cho đó là ngôi nhà. Còn hoa đỏ chín là cái đầm sen trước mặt với một biển hoa đỏ. Khi đó trời đã nhá nhem tối, mọi người phải rút về. Qua điện thoại anh Nhã dặn GS.Phương: *"Tìm được quán trắng làm mốc là tốt rồi. Ngày mai sẽ tìm tiếp. Tìm mộ là một quá trình vất vả, không phải*

một lần là thấy ngay được". Sau đó anh chỉ dẫn cho công việc ngày mai: *"8h sáng có mặt ở quán sơn màu trắng. Khi đó sẽ có một con chó vàng nâu đến cách đó chừng 10m, nó nhìn xem mình có đi theo nó không, rồi quay đi. Hãy đi theo nó. Nó sẽ đi hơn 100m rồi dừng lại ngửi và bới. Cần quan sát khu vực đó để tìm những dấu hiệu phần mộ như đã ghi trên bản đồ. Nếu tín hiệu trên không xuất hiện thì hãy tìm một con chó vàng nằm ốm một chỗ rồi đánh dấu chỗ đó mà đào".*

Hôm sau, mọi người chờ mãi không thấy con chó nào xuất hiện liền chia nhau vào trong làng tìm. Trong làng nhà nào cũng thấy nuôi chó vàng và hễ thấy ai vào là chúng lao ra sủa ầm ĩ. Tìm kiếm mãi rồi cũng thấy một con chó vàng nằm ẹp trong nhà cụ Nhờ. Nhưng con chó không phải ốm mà nó chửa, rồi không ăn cơm, cứ nằm im một chỗ. Mọi người đổ ra khắp ngả tìm kiếm quanh vòng tròn bán kính 10, lấy tâm điểm là nơi con chó nằm. Thế rồi mọi người phát hiện ra một gốc cây đổ bằng bắp chân, bị vạt rau lang vùi lấp. Cách gốc cây chừng 2m có mấy viên gạch vỡ màu nâu đỏ. Cách mấy viên gạch vỡ đó chừng 3m về hướng Đông thì có cây cam cạnh bức tường. Có 5 gốc cây dây leo mọc bên cây cam và bám vào tường. Mọi người đếm kỹ thì thấy mỗi gốc mang hai bông hoa tím nhạt, to bằng ngón tay.

Qua điện thoại, anh Nhã hướng dẫn: Từ gốc cây đổ đến dây hoa tím vẽ thành một hình tam giác rồi đứng vào giữa, đánh dấu lại. Lấy một chiếc đũa cắm vào, rồi tự tay GS đặt một quả trứng lên đỉnh chiếc đũa. Nếu quả trứng nằm im thì đào chỗ đó, còn trứng rớt xuống thì cắm lùi ra nửa mét.

Tuy nhiên, GS.Phương hết đặt đứng lại đặt nằm, quả trứng vẫn lăn bịch xuống đất. GS.Phương bực mình nghĩ: Chỉ tại cái đũa chết tiệt. Tiết diện nhỏ quá mà lại không phẳng thì làm sao mà đặt cho cân được. Ông liền lùi lại nửa mét, cắm chiếc đũa và đặt quả trứng. Kỳ lạ quá, quả trứng nằm im trên đầu đũa, tựa như có chất keo trên đầu đũa. GS.Phương khá ngạc nhiên nhưng ông không tin có sự can thiệp của linh hồn người chết, bởi theo ông trên đời làm gì có linh hồn, mà nếu có linh hồn thì nó cũng đâu phải là một lực tác động vật chất? Tuy nhiên, khi đó ông chưa tập trung để giải thích, tìm hiểu chuyện này.

Trước khi tiến hành đào bới, mọi người tạm nghỉ, ra bến đò La Tiến ăn cơm. Trời đang nắng gắt bỗng giông gió nổi lên, mây đen ùn ùn kéo đến rồi mưa tầm tã suốt một giờ đồng hồ. Tạnh mưa, mọi người quay về thì sửng sốt khi thấy quả trứng vẫn yên vị trên đầu đũa. Chẳng lẽ khi mưa, bao giờ cũng có hai giọt nước rơi cân bằng xuống hai đầu quả trứng? Chẳng nhẽ gió to như vậy mà không có tác động gì? Theo lời

GS.Phương, khi ông gỡ quả trứng ra khỏi chiếc đũa, hai tay ông cảm giác như có lực hút nhẹ. Ông nghĩ: Phải chăng nước mưa đã làm giãn nở quả trứng và chiếc đũa tre khiến cho quả trứng gắn chặt vào đầu đũa?



Nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã
và quả trứng nằm im trên đầu chiếc đũa

Hai tốp thợ thay nhau đào sâu, rộng như lời anh Nhã nói. Rồi đào thêm về hướng Nam vài mét. Tuy nhiên, đào đến tối mịt, hố đã sâu đến gần 3m mà vẫn chỉ thấy đất và cát. Mọi người đều tỏ ra chán nản và cảm thấy "thầy" Nhã đã hết "phép". Mặc dù vậy, GS.Phương vẫn phải tiếp tục tìm kiếm, khi mà không còn phương pháp nào khác để tìm cho được em gái mình.

Ngày thứ ba, rồi ngày thứ tư, gia đình GS.Phương tiếp tục tìm kiếm, thậm chí vượt cả sang bên kia sông, thuộc đất Thái Bình để đi tìm những địa danh giống như trên bản đồ "thầy" Nhã vẽ, tuy nhiên, kết cục là sự chán nản, mất hết niềm tin. GS.Phương cũng như những người con, anh em, đều là những nhà khoa học, vốn đã không tin những chuyện tâm linh, nay được chứng kiến sự việc tìm mộ không thành thì lại càng mất niềm tin vào các nhà ngoại cảm. Tất cả các hướng tìm kiếm như trên bản đồ và sự chỉ dẫn của anh Nhã coi như tắc tị. Phương chợt nghĩ: *"Lão Nhã này đánh đố mình. Lão bày ra cả một "trận đồ bát quái" rồi bảo mình đi tìm cho đủ. Lục tìm cả đất nước này chưa chắc đã có nơi nào khớp với cái "trận đồ bát quái" của lão"*. Tuy nhiên, GS.Phương lại nhớ đến lời của anh Nhã rằng khả năng tìm mộ của anh chỉ trúng 60%, vậy thì chẳng có lý gì để thắc mắc khi trường hợp của mình rơi vào 40% kia?

PHẦN II

THỰC HƯ QUANH CHUYỆN "GỌI HỒN"

Việc tìm mộ bằng sự hướng dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã coi như thất bại. Mặc dù thất vọng lắm, song GS.Trần Phương vẫn thử lần cuối với nhà ngoại cảm nổi tiếng nhất, mà ai cũng biết đến, đó là Phan Thị Bích Hằng.

Mọi người đồn đại rằng, nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng có khả năng "gọi hồn", song GS.Phương vẫn không tin trên đời lại có linh hồn. Việc gặp chị Hằng ngoài việc tìm kiếm thông tin về ngôi mộ cũng là kiểm nghiệm xem có linh hồn thật hay không. Buổi tiếp xúc với nhà ngoại cảm hôm đó chỉ có GS và hai chị em gái của ông. GS. dặn trước hai người không được nói gì kẻo để lộ thông tin cho "thầy bói nói dựa".

Khác với anh Nhã, chị Hằng yêu cầu GS. đặt lên bàn một chiếc cốc, một vốc gạo để cắm hương, một ngọn nến và một bức ảnh của cô Khang. Khi đó chị Hằng nói rằng: *"Bác không thờ trong căn phòng này bao giờ nên có thể cô Khang khó về"*. Nghe chị Hằng nói vậy,

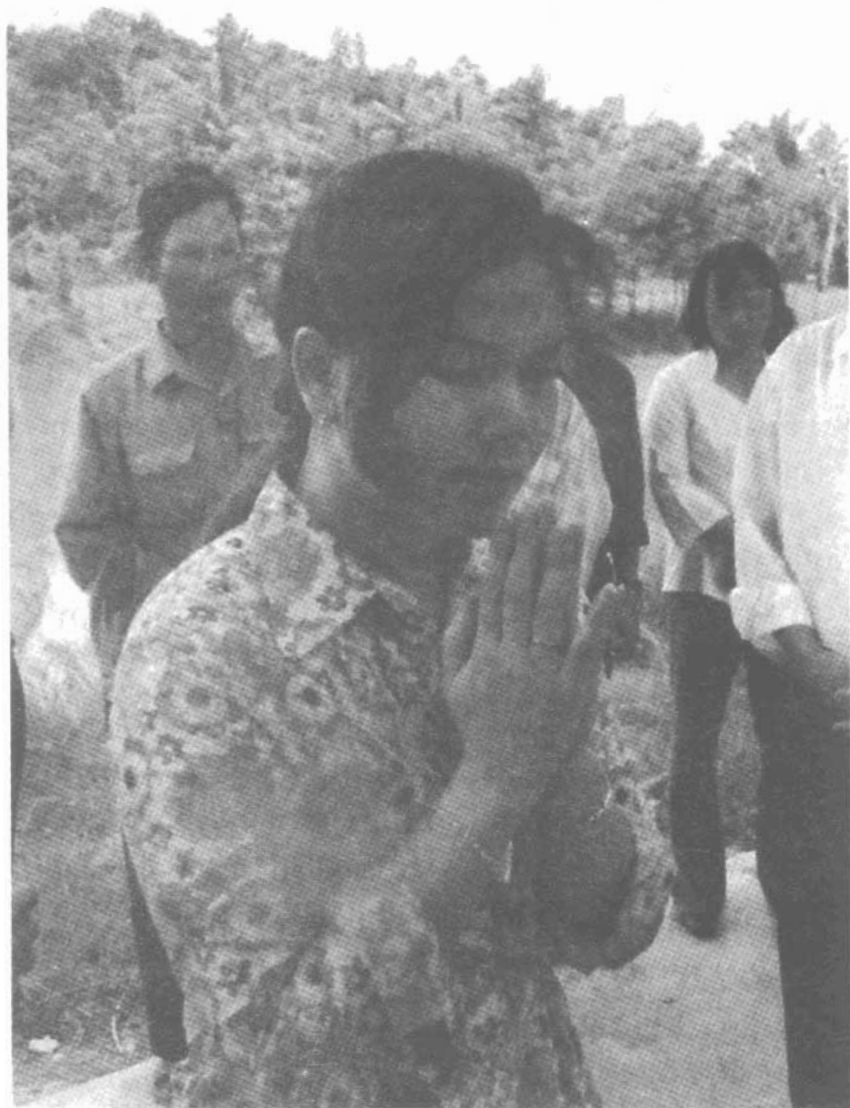
GS.Phương giật mình. Chẳng những ông không thờ bao giờ mà từ 10 năm nay ông không ở ngôi nhà này, mà giao cho con ở.

Sau đó, theo lời kể của GS.Phương, "linh hồn" cô Khang đã về theo tiếng gọi của chị Hằng. Chuyện này được ông chép lại rất tỉ mỉ:

Sau mấy phút dán mắt vào tấm hình cô Khang, chị Hằng bỗng hớn hở: *"Cháu chào cô ạ. Cháu là Phan Thị Bích Hằng. Bác Phương nhờ cháu mời cô về để hỏi hài cốt của cô hiện nay ở đâu?"* Rồi chị Hằng quay sang phía GS. Phương hạ giọng: *"Có một người đàn ông về đây cùng với cô Khang. Chú ấy nói tên là Sơn".* GS.Phương rùng mình xúc động. Người tên Sơn chính là người anh, người đồng chí, người bạn thân thiết nhất của ông đã hy sinh.

Qua "phiên dịch" của chị Hằng, "linh hồn" cô Khang nói: *"Anh không có duyên rồi. Anh đi tìm em, đối mặt với em rồi mà không đến được với em. Từ hôm anh đến, mấy chị em trong đội Hoàng Ngân của em cứ bảo sao lâu không thấy anh Phương trở lại. Chỗ em nằm chỉ cách chỗ anh đào ba bước chân về phía bờ ao".* GS.Phương hỏi: *"Vậy em nằm trên vườn hay dưới ao?". "Đến bờ ao cũng còn ba bước chân nữa. Phía trên em chừng 2 m là chị Nguyễn Thị Bê, đội viên đội nữ du kích Hoàng Ngân, quê ở ngay làng La Tiến. Cách chỗ em nằm cũng chừng 2 m về phía Đông là một người*

đàn ông bị bắt từ Hải Dương về, em không biết tên, ba cái mộ dường như nằm trên một đường thẳng. Hai người kia bị giết cùng một ngày với em. Chúng cột tay ba người lại với nhau rồi vứt xuống sông lúc nửa đêm. Dân phòng ta có đi tìm nhưng không thấy. Mãi mấy ngày sau xác mới nổi lên. Dân vớt được mới đem về đây chôn. Xa hơn còn bảy người nữa cơ. Mấy người nổi lên trước thì dân còn cho được manh chiếu, còn nổi lên sau thì đến manh chiếu cũng không có nói gì đến quan tài". Sau đó, "cô Khang" còn chỉ dẫn tỉ mỉ chỗ cô nằm, với các đặc điểm về cây cỏ xung quanh nhà mà GS.Phương nhận ra ngay. GS.Phương hỏi tiếp: *"Em có biết chỗ em nằm thuộc đất của ai không?.* "Cô Khang" bảo không biết đang nằm trên đất của ai. Chị Hằng nhìn vào khoảng không hỏi: *"Hài cốt của cô còn nguyên vẹn không?"* thì "cô Khang" nói với GS.Phương: *"Chúng đánh em gãy xương sườn, gãy xương cánh tay và xương đòn tay bên phải, gãy hai chiếc răng hàm trên bên phải, dập gò má bên trái. Xương cốt hiện nay vẫn còn nhưng đã mủn, vì chôn có quan tài đâu".* GS.Phương hỏi với ý tứ điều tra: *"Răng em màu gì?". "Bây giờ màu đen".* Ông vội cãi: *"Nhưng trước đây răng em trắng cơ mà?".* "Cô Khang" nói tiếp: "*Em chưa nói hết. Răng em đen xỉn do bùn đất ngậm vào chứ không phải đen hạt na. Ngày xưa, các anh ấy hay trêu em là có hàm răng đẹp nhất, tươi tắn nhất đội du kích. Nếu anh*



Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng
đang tìm mộ.

có đào nhầm sang mộ khác thì anh vẫn có thể nhận ra ngay, vì hàm răng của em không thể lẫn được. Cả khuôn mặt em cũng vậy. Tuy gò má bên trái có bị dập, nhưng cả khuôn mặt thì vẫn còn. Anh có thể dễ dàng nhận ra em. Nhưng khi đào anh phải cẩn thận, vì chỉ cần xúc một xẻng đất là nó vỡ ra ngay". Nghe "cô Khang" nói vậy, GS.Phương xúc động trào dâng. Mặc dù chỉ được nhắc đến một cách kín đáo, nhưng ông nhận ra ngay những đặc trưng của người em gái. Người con gái đã lìa đời 50 năm mà vẫn không quên niềm tự hào về nhan sắc của mình, được các chàng trai ngưỡng mộ. Nghĩ vậy, lòng ông chợt xót xa. "Cô Khang" còn dặn tiếp: *"Khi đào anh chú ý cổ tay em vẫn còn cái vòng bằng sắt. Thực ra đó là cái vòng sắt chúng xích tay em vào tay người đàn ông bị bắt ở Hải Dương".* GS.Phương hỏi: *"Nếu tìm được hài cốt của em thì đưa em về quê mình, cạnh mộ bố mẹ hay là đưa em về nghĩa trang liệt sỹ của huyện, nơi anh Sơn đang nằm?".* "Cô Khang" nói: *"Mẹ bảo rằng: Con là phận gái thì về với bố mẹ để sau này cháu chắt còn viếng thăm, hương khói cho con. Nhưng anh Sơn thì bảo: Em đã đi theo đội du kích Hoàng Ngân em cứ về nghĩa trang liệt sỹ. Tổ quốc ghi công mình đời đời người ta thắp hương cho mình chứ đâu chỉ có con cháu trong gia đình".*

Sau một hồi trò chuyện, "anh Sơn" mới lên tiếng "trò chuyện" với GS. Phương. GS.Phương xúc động quá,

không kìm được lòng, thốt lên như muốn khóc: *"Trời ơi, anh Sơn!"* Người tên Sơn hơn GS.Phương bốn tuổi, từng là uỷ viên thường vụ tỉnh uỷ Hưng Yên, Sơn Tây, Hà Đông, được điều vào bộ đội khi thành lập Đại đoàn 320 làm trưởng ban tuyên giáo của đại đoàn. Anh hy sinh trong chiến dịch Hà Nam Ninh vào tháng 6-1951.

Để kiểm nghiệm tiếp tính xác thực của "linh hồn", GS.Phương đưa cho chị Hằng bức ảnh đã thủ sẵn trong túi định bụng sẽ đưa ra hỏi "linh hồn" về người này, nếu "linh hồn" không nhận ra thì hẳn là chuyện tào lao, những câu giao tiếp như với linh hồn chỉ là do Hằng bịa ra cho sinh động. Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng xem ảnh và bảo đúng là bác Sơn, nhưng trông già hơn trong ảnh. Thực tế, bức ảnh chụp năm 1948 trong tư thế rất bảnh trai, khi GS.Phương đang công tác ở Sơn Tây. "Anh Sơn" nói: *"Chú tìm em Khang mà không nói với anh một câu. Lần sau báo trước cho anh, anh sẽ dẫn đường chú đến tận nơi. Ai khoanh cho chú chỗ ấy là họ hiểu biết đấy. Cũng may là khúc sông ấy hơi cong lại, xác em mình dạt vào, nếu không đã trôi tuột đi rồi"*. GS.Phương hỏi: *"Anh bảo sẽ dẫn đường cho em, nhưng làm cách nào em nhận ra được?"*. "Anh Sơn" nói tiếp: *"Anh không thể nắm tay chú nhưng anh sẽ tìm một con vật nào đấy, con ong, con bướm chẳng hạn, rồi sai khiến nó để nó dẫn đường cho chú. Chú cứ đi theo nó đến chỗ nó đậu"*.

GS.Phương còn hỏi ngày giỗ cô Khang là ngày nào thì "cô Khang" trả lời: *"Đối với anh Phương thì ngày nào mà giỗ chả được. Em bị chúng nó bắt có được bóc lịch đâu mà biết ngày. Chỉ nhớ một hôm vào khoảng 18 hay 19 gì đó, thằng quan tư bảo: "Bọn mày cứng đầu đến ngày 24 mà không khai thì nó bắn". Anh cứ lấy ngày ấy là được, còn ngày âm lịch thì em không biết là ngày nào"*. Sau này so ra thì mới biết ngày 24-5-1950 là ngày 10-5 âm lịch. Sau khi trao đổi vài thông tin quanh chuyện tìm mộ thì "linh hồn" cô Khang và anh Sơn biến mất. Khi đó, cuốn băng ghi âm 90 phút cũng vừa hết. GS.Phương đã nghe đi nghe lại cả trăm lần cuốn băng này và ông không thể nào bác bỏ những sự thật hiển nhiên của cái gì đó gọi là "linh hồn". Vậy nên, ông tiếp tục tiến hành cuộc tìm mộ người em gái lần thứ hai.

GS.Phương cùng anh em trong nhà tiếp tục xuống địa điểm đào bới lần trước. Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng cũng đi theo để chỉ địa điểm cho chính xác. Chị Hằng đến gần gốc nhãn, ngắm nghía một lát rồi cắm hương xuống đất. Lấy bó hương làm tâm, chị vạch một cái hố hình chữ nhật để đào. Nhìn bó hương của chị Hằng, GS.Phương thấy nó cách chỗ đặt quả trứng lần trước 2m ra phía bờ ao, nhưng lại lui về hướng Đông 1m. So với điểm con bướm đậu và cây que thì cũng xê dịch chừng 1m về hướng Đông.

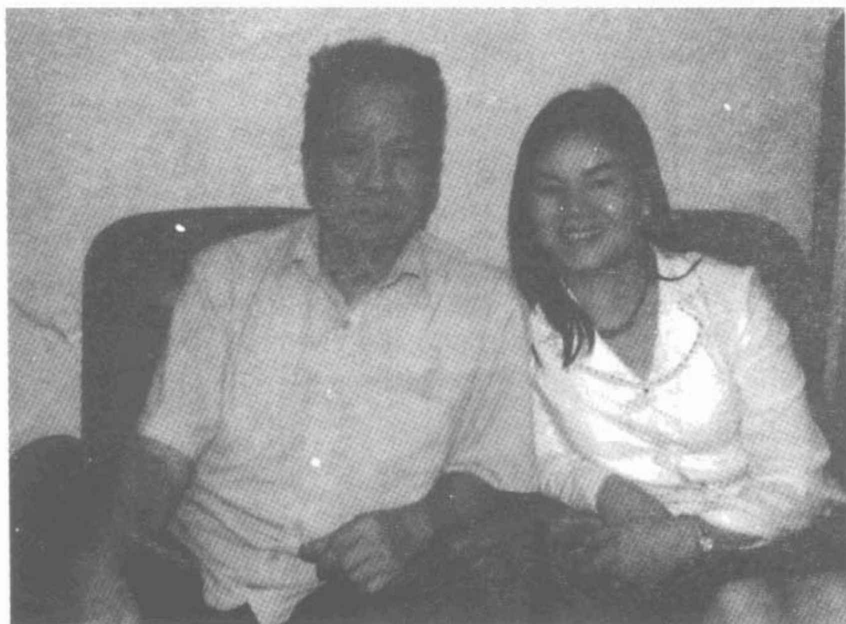
Trong khi thợ đào đất chuẩn bị làm việc, nhà ngoại cảm Bích Hằng đặt ảnh cô Khang dưới gốc cây vải phía cuối cái hố rồi nói: *"Thưa cô, chỗ cô nằm thì cháu đã vạch theo toạ độ cô chỉ dẫn rồi, cô xem đã thật chính xác chưa để chỉ bảo cho cháu. Còn hài cốt thì như hiện trạng cháu nhìn thấy còn rất ít, khi bốc lên có thể mủn ra. Vậy xin cô cho phép bốc lẫn cả đất mang về. Nếu không được đầy đủ thì cô cũng thông cảm cho:.."*. "Anh Sơn" nói chen vào qua sự "phiên dịch" của Bích Hằng: *"Cứ bốc cho bằng hết, dù ít dù nhiều thì cũng là máu thịt của em mình. Không bỏ vừa trong tiểu thì đắp lên mộ cho em"*. "Cô Khang" lại nói tiếp: *"Nếu có cách gì làm cho cụ Đặng Đình Giám sống lại thì gia đình mình khỏi mất công đi tìm kiếm. Rất tiếc là đã gặp cụ ở âm phủ mất rồi. Em bị chúng nó ném xuống sông, khi xác nổi lên gặp lúc triều cường, dạt vào một khúc quanh nên được cụ Giám vớt lên kéo qua một cái rãnh nước. Cụ bảo: Mấy vị chết ở đây, nếu đói khát, khi nào ông An lên hương thì vào mà xin lộc"*.

Sau một hồi trò chuyện "trên trời dưới bể" liên quan đến những hài cốt ở quanh khu vườn, chị Hằng "xin phép cô Khang" cho bắt đầu đào mộ.

Đào hết lớp đất "vượt thổ" thì chị Hằng ra lệnh cho thợ ngừng đào. Hằng nhảy xuống hố lấy dầm gạt nhẹ từng lớp cát đen. Chưa đến một gang tay thì vướng

ngay vào thanh củi mục. Nạy lên, ngâm vào nước thì nhận ra đó là một khúc tre già, thịt tre đã phân huỷ hết, nhưng cốt và xơ tre thì vẫn còn nguyên. Mọi người đều kinh ngạc khi biết thông tin về cái cán thuổng đã được báo trước. Riêng GS.Phương thì mừng khôn xiết vì đây là dấu hiệu đáng tin cậy nhất để nhận biết nấm mộ này đích thực là một em gái ông. Cái cán thuổng (nhà ngoại cảm nói trước đó rằng, khi người chôn xác đào đất bị gãy thuổng đã chôn luôn cán làm dấu) đã bị vùi dưới đất cách đây 50 năm, người đời không ai tạo ra nó và cũng không thể nhìn thấy nó được. Sự chính xác đã đạt đến mức chi tiết.

Sau khi tìm thấy cán thuổng, chỉ gạt vài lớp cát mỏng là thi hài cô Khang hiện ra. Khi chôn, người ta đã đặt cô nằm nghiêng, người hơi cong, mặt nhìn về hướng Nam, đầu về hướng Đông, chân về hướng Đông Nam, trùm lên sọ là một mảng tóc đen, rồi đến đốt xương cổ nhìn rất rõ. Nhưng khi bốc lên thì tóc vụn tả ra, những đốt xương nguyên vẹn gẫy ra như những chiếc bánh quy thấm nước. Mọi người cũng tìm được 5 chiếc răng. Xem xét kỹ thì đúng là răng trắng (chứ không phải nhuộm đen như phụ nữ thời đó), nhưng do ngâm lâu trong bùn nên ngả sang màu đen xỉn. Còn chiếc còng sắt thì tìm mãi không thấy. GS.Phương nhận định, có thể qua nhiều năm trong bùn đất nó đã han gỉ mất rồi.



Giáo sư Trần Phương với Phan Thị Bích Hằng

Sau khi tìm mộ xong, nhà ngoại cảm Bích Hằng nói với GS.Phương: *"Lần này đi tìm mộ cô Khang, cháu thương cô quá. Cháu hỏi cô rằng cô chỉ cho cháu móng tay cô ở đâu để cháu tìm thì cô giơ hai bàn tay lên trước mặt cháu nói: Chúng nó rút hết móng tay của cô rồi còn đâu mà tìm".* GS.Phương bàng hoàng kinh ngạc vì điều này chỉ có mình ông biết. Sau khi cô Khang bị giặc sát hại, huyện uỷ Phù Cừ gửi riêng cho ông một bản báo cáo kể rõ cô Khang bị bắt, bị tra tấn, bị giết hại như thế nào. Trong những cực hình mà địch sử dụng có việc dùng kìm rút hết móng tay, rồi cắm kim vào đó. Chúng còn dí điện, xiên gậy vào người rồi treo lên cành cây mà đấm đá đến chết.

Khi nhận được bản báo cáo đó, ông Phương đã khóc rất nhiều, tuy nhiên, ông giữ kín điều này, không để ai biết để rồi phải đau lòng. Khi được chị Hằng kể lại điều đó, ông có một niềm tin chắc chắn người nằm dưới mộ đích thực là em gái của ông, không ai khác được.

Công việc thu vét hài cốt xong xuôi thì nắng chiều đã tắt. Mọi người vây quanh gốc cây vải, nơi đặt bàn thờ tạm. Đến nhá nhem tối gia đình GS. Trần Phương mới đưa hài cốt của cô Khang về nhà. Hai ngày sau, lễ truy điệu nữ du kích Anh hùng Lực lượng vũ trang Trần Thị Khang (tên thật là Vũ Thị Kính) đã diễn ra trang trọng tại nghĩa trang liệt sĩ của huyện với sự có mặt của hàng vạn người. Trên khuôn mặt của

GS.Phương đầy vẻ xúc động và mãn nguyện. Nỗi day dứt sau nửa thế kỷ của ông là lời hứa với mẹ sẽ tìm xác em về giờ mới thực hiện được. Tuy nhiên, những bí ẩn của thế giới tâm linh huyền hoặc sẽ vẫn còn ám ảnh ông mãi mãi, bởi ông là một nhà khoa học, không tìm ra được lời giải cho những hiện tượng kỳ bí này, lòng ông khó có thể nguôi ngoai...

PHẦN III

TÌM NGƯỜI CÒN SỐNG SAU 60 NĂM THẤT LẠC

Theo tài liệu báo cáo, đến nay, các nhà khoa học ở bộ môn Cận tâm lý (Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người) đã phối hợp với các nhà ngoại cảm tìm được trên 10 ngàn hài cốt liệt sĩ. Ba cơ quan là Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, Trung tâm bảo trợ văn hoá truyền thống cũng đã phối hợp với nhau thực hiện các đề tài nghiên cứu các nhà ngoại cảm từ hơn 10 năm nay. Kết quả vừa làm vừa nghiên cứu là cả vạn ngôi mộ, trong đó phần lớn là hài cốt liệt sĩ bị thất lạc được tìm thấy. Tổng kết các đề tài cho thấy, có đến trên 60% các cuộc tìm kiếm thành công. Với số lượng và tỉ lệ hài cốt tìm được như trên có thể nói rằng, việc tìm được hài cốt thất lạc không thể là ngẫu nhiên, lừa bịp. Ngoài việc tìm thấy hài cốt thất lạc, các nhà khoa học cũng đã ứng dụng khả năng của các nhà ngoại cảm vào những công việc khác. Một chuyện gây sửng sốt trong giới khoa học

xảy ra gần đây là việc nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện đã tìm được một người còn sống sau 60 năm thất lạc. Cuộc tìm kiếm này nằm trong một đề tài nghiên cứu của ba cơ quan gồm Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và Trung tâm Bảo trợ văn hoá truyền thống. Người đàn ông được tìm thấy tên là Vũ Văn Thà, hiện đang sống ở xã Cù Vân, Đại Từ, Thái Nguyên.

Trong căn nhà đơn sơ ở thôn Trung Thịnh (Trường Thịnh, Ứng Hoà, Hà Tây) ông Vũ Đức Thật, 70 tuổi, không nén được xúc động khi kể về hành trình đi tìm người em trai vẫn còn sống sót sau 60 năm thất lạc. Ông rưng rưng hàng lệ: "Qua bao nhiêu năm ấp ủ trong lòng muốn tìm lại được em trai, nay đã thành hiện thực. Mừng nhất là em tôi vẫn còn sống, thật không có gì hạnh phúc hơn. Đại gia đình chúng tôi không bao giờ quên ơn nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện và Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đã giúp chúng tôi được đoàn tụ như ngày hôm nay".

Ấy là năm Ất Dậu 1945, cả nước phải hứng chịu cảnh tang thương đói khát. Dù khi đó mới chưa đầy chín tuổi đầu, song ký ức về những ngày đói khát vẫn còn hằn in trong ông rõ mồn một. Nạn đói đã cướp đi mạng sống của cha và hai người trong số năm anh em nhà ông. Người cha đã chấp nhận chết đói để ông và

mấy anh em có được mẩu củ chuối, mẩu rãi khoai giành giật cuộc sống với tử thần. Để tiếp tục sống, ông Thật và người chị gái là Vũ Thị Quặng (77 tuổi, hiện đang sống ở thôn Hoạ Đống) phải đi làm thuê, ở đợ mỗi người một phương cho nhà giàu.

Ba tháng sau khi cha mất, trên đường đưa người em út đi tha phương cầu thực kiếm miếng ăn, mẹ ông đã qua đời khi cơ thể chỉ còn như xác ve, không chống lại được cơn đói. Mấy chị em ông Thật cũng mất mẹ và cậu em út từ lúc đó luôn. Khi đó, người em tên Thà của ông mới có 4 tuổi. Nhưng ta mang xác mẹ ông đi đâu cũng không rõ. Trong thâm tâm ông cũng như những người trong gia đình, cậu em út chắc chết đói còng queo ở đâu đó và được người ta đem chôn vào hố chôn tập thể rồi.

Sau chiến tranh, ông Thật và gia đình cũng ra sức tìm kiếm theo lời kể của những người biết về cái chết của mẹ ông, song trải qua nhiều năm vẫn không thấy. Việc tìm kiếm hài cốt mẹ ông coi như đã hết hy vọng. Gần đây, khi một người trong làng Trung Thịnh tìm được hài cốt liệt sĩ thất lạc qua các nhà ngoại cảm thuộc sự quản lý của Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, đã nhen lên trong ông niềm hy vọng. Ông cũng thử tìm đến cơ quan này với nhiều nỗi hoài nghi, có chăng chỉ là đi "vái tứ phương" để an ủi lòng mình mỗi khi đứng trước mộ cha mà thôi.

Được sự hướng dẫn của các nhà khoa học, sau khi thực hiện xong các thủ tục hành chính, ông Thật cùng người con trai cả được tiếp xúc với nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện, người có khả năng đặc biệt mà các nhà khoa học đang nghiên cứu hết sức tỉ mỉ. Trước nhà ngoại cảm, ông Thật trình bày nguyện vọng muốn tìm hài cốt người mẹ và em trai thì cô Nguyện nói với ông: "Cứ tìm xong mẹ đã rồi hãy tính đến em".

Sau khi thắp nén nhang thơm phức, rồi như chăm chú nhìn vào khoảng không, nhà ngoại cảm nói với ông Thật: *"Năm 1945, khi mẹ ông dắt theo người em út từ quê ra đến Thanh Trì (Hà Nội), qua ngôi chùa thuộc thôn Triều Khúc, xã Tân Triều thì qua đời do mệt và đói. Người dân qua đường đã chôn cất mẹ ông vào bãi tha ma của làng, nhưng sau này người ta di chuyển bãi tha ma đi để xây dựng khu tái định cư, nhà cửa cao tầng mọc lên san sát. Xương cốt mẹ ông hiện nằm trong khu đất ở của một người có tên chữ cái đầu là C"*. Ông Thật nghe vậy thì thực sự kinh hoàng. Ông chưa nói bất cứ thông tin nào về người mẹ và em trai mình, kể cả các nhà khoa học, vậy mà chị Nguyện có thể nói rất chính xác. Ông cảm tưởng như chị đang nhìn vào màn hình chiếc tivi vô hình đặt trong khoảng không đang quay lại những gì diễn biến tại ngôi chùa làng Triều Khúc cách nay 60 năm. Sau khi mô tả xong, chị Nguyện lấy giấy bút vẽ lại rất tỉ mỉ sơ đồ nơi có hài cốt của mẹ

ông Thật. Cầm tấm sơ đồ khá chi tiết trên tay, lòng ông không khỏi nghi ngại, phấp phỏng: Liệu gia đình có may mắn tìm được mẹ mình hay không? Nhưng rồi, sự việc cứ thế trôi chảy, sau hai ngày tìm kiếm theo sơ đồ và sự hướng dẫn thêm qua điện thoại, ông Thật đã tìm được hài cốt của mẹ mình dù chỉ còn những mẩu nát vụn do khi chôn không có ván thiên và đã 60 năm không được sang cát. Kỳ lạ thay, những thông tin như ngôi mộ nằm dưới gốc cây hồng xiêm, cạnh ngõ, chân nằm dưới tường nhà anh Triệu Văn Cường... đều đúng như chỉ dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Trong niềm xúc động lẫn vui mừng, ông Thật lại tìm gặp các nhà khoa học với những hy vọng sẽ tìm được... hài cốt em trai mình.

Sau khi trình bày xong kết quả tìm mộ mẹ mình, ông Thật nhờ chị Nguyện tìm tiếp mộ người em trai như lần trình bày trước. Sau một thoáng chau mày nhìn vào không gian, chị Nguyện nói với ông Thật: "Không thể tìm được hài cốt em trai ông, vì ông ta... chưa chết". Nghe chị Nguyện nói thế, ông Thật và người con trai cả lặng đi, không nói lên lời. Sau khi trấn tĩnh, ông hỏi lại chị Nguyện như rằng ông nghe lời chị chưa rõ: *"Cô vừa nói gì thế ạ?"*. Chị Nguyện tiếp: *"Em trai ông hiện nay vẫn còn sống. Năm 1945, ông ấy đi cùng bà mẹ, khi bà chết một người đã bế đi theo hướng Cao Bằng - Lạng Sơn"*.

Sau khi nghe thông tin này, các nhà khoa học lập tức vào cuộc, theo dõi sát sao và ghi nhận lại khả năng "nhìn" xuyên không gian, thời gian để tìm người còn sống của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Nếu khả năng này có thật thì đây sẽ là kỳ tài, các nhà khoa học sẽ phải bỏ nhiều công sức nghiên cứu, theo dõi tiếp.

Tiếp tục nhắm nghiền mắt như trạng thái "xuất hồn", chị Nguyện đã xác nhận người em trai của ông Thật hiện đang sống ở một vùng đất thuộc thành phố Thái Nguyên. Sau đó, chị Nguyện bật băng ghi âm và nói rằng: Vì người còn sống nên không vẽ sơ đồ mà chỉ cần tả đường đi, rồi cứ theo lời tả mà tìm sẽ thấy.

Cầm cuốn băng về, ông Thật và đám con cháu nghe đi nghe lại. Thật khó có thể tưởng tượng nổi vì sao chỉ ngồi một chỗ mà nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện lại có thể tả chi tiết đến từng cây cầu, con suối, từng km đường đi. Trong niềm khấp khởi vì người em còn sống, ông và đám con cháu sắp xếp lên đường nhanh chóng tìm lại em mình.

Ngay hôm sau, ông và đám con cháu lên đường. Lần đi đầu tiên này, ông đi với mục đích chủ yếu là tìm hiểu địa bàn. Từ trung tâm thành phố Thái Nguyên đi theo hướng nhà ngoại cảm chỉ, ông cũng gặp "hai cầu cao và một cái cống nhỏ" có hình dáng, đặc điểm giống như lời mô tả trong băng. Tuy nhiên, đi thêm một đoạn thì có đến năm cái cống nhỏ nữa, cái nào cũng có hình

thù giống nhau. Ông Thật và đám con cháu chia nhau thành nhiều ngả, vào các làng xóm quanh khu vực hỏi han, song không ai biết chút thông tin gì về người em Vũ Văn Thà của ông. Mất phương hướng cộng với việc không liên lạc được với nhà ngoại cảm, bố con ông đành quay về.

Tìm gặp chị Nguyện để báo cáo kết quả của ngày tìm kiếm đầu tiên, ông được chị cho biết rằng ông đã đi sai hướng. Theo nhà ngoại cảm, hướng đúng phải là Thái Nguyên - Bắc Kạn. Vậy là cuộc tìm kiếm lại quay về điểm xuất phát.

Lần này, ông Thật và người con trai cả lên đường từ rất sớm theo đường chính từ trung tâm thành phố Thái Nguyên đi Bắc Kạn. Khi nhận thấy các thông tin về địa hình, địa vật đã khá chính xác, ông cẩn thận liên lạc với chị Nguyện thì được chị chỉ dẫn ngay: *"Bác đã đi quá 5km, phải lùi lại rồi rẽ phải vào khu vực gần ga ấy"*.

Trong thâm tâm ông nghĩ rằng, mọi chuyển động của bố con ông đều được nhà ngoại cảm đặc biệt kia nhìn thấy. Quay lại khoảng 5km, hai cha con ông rẽ phải theo hướng dẫn thì đến ga Quán Triều. Theo lời nhà ngoại cảm, trên đường đi sẽ gặp một doanh trại bộ đội, tuy nhiên, thực tế đó là đơn vị cải tạo quân nhân đào ngũ. Đi tiếp 3km, vừa đi bố con ông Thật vừa chia nhau đi hỏi tin tức về người em trai, nhưng không ai biết gì cả. Mất phương hướng, ông lại liên lạc tiếp với



Anh em nhà ông Thật và ông Thà

chị Nguyện, thì được chị hướng dẫn: Ông đã đi quá 3km. Như vậy là bố con ông Thật đã đi vào địa phận xã Cù Vân, thuộc huyện Đại Từ, Thái Nguyên. Lúc ấy đã là giữa trưa, các ngả đường bố con ông đã đi qua hết để tìm kiếm dấu hiệu như nhà ngoại cảm miêu tả, song tin tức về người em trai vẫn bặt vô âm tín. Bao nhiêu hy vọng trong ông đã vơi đi rất nhiều. Có thể, ông không có duyên tìm được em trai mình dễ dàng như tìm thấy hài cốt mẹ. Nếu người em ông còn sống mà ông lại không tìm được thì những ngày cuối đời ông sống cũng không an lòng.

Buổi chiều, ông Thật tiếp tục gọi điện cho nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện để xin thông tin điều chỉnh và trình bày cả những băn khoăn trong lòng thì thật bất ngờ khi được chị hướng dẫn: Vẫn còn một con đường nhỏ bên trái dẫn vào chân núi. Loay hoay mãi rồi bố con ông Thật cũng tìm thấy một con đường nhỏ lẫn vào những tán cây mà bố con ông không để ý. Đi sâu 1km vào phía chân núi, ông nhận ra một ngôi nhà đúng như lời chị Nguyện mô tả, chỉ khác là bên trái không có cái ao nào. Tim đập thình thịch, ông Thật lò dò bước vào căn nhà đó với bao nhiêu hình dung về khuôn mặt người em trai đã thất lạc từ hơn 60 năm trước. Tuy nhiên, người chủ nhà đó lại là ông Nguyễn Văn Chắc. Qua trò chuyện được biết ông Chắc là người còn cả bố mẹ và anh em. Vừa thất vọng, vừa không giấu được

lòng mình, ông Thật đem câu chuyện về người em trai đã mất tích mấy chục năm kể cho ông Chắc. Không ngờ, ông Chắc cho biết trong vùng cũng có một người chừng tuổi như thế, được một người ở đây đưa về làm con nuôi từ khi còn nhỏ. Thế nhưng, người đàn ông đó tên là Khương Văn Thông chứ không phải Vũ Văn Thà. Nhận lời dò hỏi giúp, ông Chắc khuyên hai cha con ông Thật nên quay về đợi tin vì theo ông việc này không chắc chắn lắm, vả lại cũng không thể kết luận ngay được.

Suốt mười ngày ở quê, ông Thật sống trong thấc thỏm lo âu và hy vọng, song không thấy tin gì báo về. Không có tin của người đàn ông tên Chắc thì coi như hết hy vọng. Đúng dịp đó thì có một chị cùng xóm tên là Cần bảo rằng sắp tới sẽ về xã Cù Vân (Đại Từ, Thái Nguyên) thăm mẹ đẻ. Chị Cần mới làm dâu ở làng ông Thật mấy năm nay. Ông Thật vội vàng lấy mảnh giấy viết mấy chữ: *"Tháng 12-1945, mẹ Trương Thị Vòng có đưa em Vũ Văn Thà đi, sau khi mẹ mất có người đã nhận và đưa em lên Thái Nguyên làm con nuôi..."*.

Về xã Cù Vân, chị Cần đưa cho người đàn ông tên Thông mảnh giấy ghi mấy dòng chữ đó. Đọc những dòng chữ đó, ông Thông rơm rớm nước mắt. Ngày đó ông còn quá nhỏ, không nhớ được điều gì, nhưng khi lớn, trong những buổi sum họp gia đình, cha mẹ nuôi

ông thường hay kể rằng, ông bà mua ông bằng một thúng gạo của một người lạ mặt. Người lạ mặt đó cũng kể rằng họ "nhặt" được ông dưới Hà Nội, khi mẹ ông chết đói. Cha mẹ nuôi ông không có con, đã nhận ông làm con nuôi, đặt tên cho ông là Khương Văn Thông và lấy năm khai sinh là 1945. Nặng ân nghĩa với cha mẹ nuôi, ông Thông coi họ như cha mẹ ruột của mình, hết lòng phụng dưỡng khi sống và hương khói thờ tự khi họ qua đời. Nhưng tuổi càng cao, nỗi mong ngóng tìm về quê quán, cội nguồn càng xót xa. Ký ức đau thương thời thơ ấu dù lớn thế nào cũng không còn chút gì trong ông. Nhận được lá thư của người đàn ông lạ, nhưng như có linh tính mách bảo, ông Thông lập tức hồi âm với những lời lẽ tha thiết mong sớm được gặp mặt ông Thật.

Ngay sau ngày nhận được thư của ông Thông, hai cha con ông Thật lại lên đường đi Thái Nguyên. Thật kinh ngạc khi cảnh vật nơi ông Thông ở đúng như lời mô tả trong băng ghi âm: *"Từ mặt Đông Bắc trông ra, tay phải là bếp, tay trái là ao. Tiến vào một chút là vườn cây, vườn rau. Có hai nếp nhà và lên nhà phải qua bậc thang"*. Lòng trào dâng xúc động, nhưng ông Thật vẫn có phần e ngại vì hình dạng ông Thông khá khác biệt so với dự đoán của nhà ngoại cảm. Ông Thông cao hơn và khắc khổ hơn chứ không "trẻ hơn và thấp hơn". Qua chỉ dẫn, người con ông Thật tìm gặp

bà Tiễn (84 tuổi, là con nuôi lớn của bố mẹ ông Thông, thường tắm cho ông Thông khi nhỏ, hiện sống ở làng cạnh), và được bà kể mọi chuyện về thời thơ ấu khổ đau, lưu lạc của ông Thông y như nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện mô tả. Không còn nghi ngờ gì nữa, anh vừa khóc vừa chạy về với chú ruột của mình. Trong lúc anh con cả của ông Thật đi "điều tra", ông Thật cũng "kiểm tra" tiếp bằng cách điện thoại về cho nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Kỳ lạ thay, ông Thật chưa kịp trình bày nỗi băn khoăn, chị Nguyện đã nói ngay: *"Chắc chắn ông Thông chính là người em trai bị thất lạc của ông hơn 60 năm trước, ông không phải lăn tăn, điều tra gì nữa"*.

Bao nhiêu tình cảm và mong chờ trong những ngày tìm kiếm chợt vỡ oà. Hai anh em ông Thật và ông Thà ôm chầm lấy nhau trong nước mắt chứa chan. Hôm sau, hai anh em về quê. Đón họ là những giọt nước mắt mừng mừng tủi tủi của con cháu, xóm làng. Sau khi thắp nhang khấn vái bên mộ cha mẹ, trước bàn thờ tổ tiên và họ hàng thân thiết, ông Thông đã được nhận lại tên họ, quê hương, bản quán của mình sau hơn nửa thế kỷ lưu lạc. Cả gia đình ông Thật còn bàng hoàng khi nghe lại đoạn cuối trong cuốn băng ghi âm lời hướng dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện: *"Tìm một mà được mười ba"*. Ông Thà có cả thảy 13 người con và cháu.

Sau khi tìm được em trai Vũ Văn Thà, ông Thật tiếp tục tìm được mộ chị gái Vũ Thị Quắng ở giữa cánh đồng xã Phương Tú (Ứng Hoà). Bà Quắng bị chết đói năm 1945, khi 11 tuổi và được người ta chôn luôn ngoài cánh đồng. Đặc biệt, trong một chuyến đi vỏn vẹn một tuần, bằng sự chỉ dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện, bố con ông Thật còn tìm tiếp được 2 liệt sĩ nữa, là anh vợ và em vợ ông Thật. Hài cốt liệt sĩ Vũ Hồng Quân được tìm thấy ở xã Nghĩa Thương (Tư Nghĩa, Quảng Ngãi) và liệt sĩ Vũ Hồng Quang được tìm thấy giữa nông trường bạt ngàn cafe thuộc xã Đắk Sắk (Đắk Nông).

PHẦN IV

CON ĐƯỜNG TRỞ THÀNH NHÀ NGOẠI CẢM

Trước khi đi tìm lời giải cho hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm, tôi muốn cung cấp cho bạn đọc một vài thông tin liên quan đến con đường trở thành nhà ngoại cảm để bạn đọc có một góc nhìn về những con người có khả năng đặc biệt này.

Ông Vũ Thế Khanh - Tổng Giám đốc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng: Những người nào xưng là nhà ngoại cảm, nhận tìm mộ giúp mà ra giá tiền, hoặc có bất kỳ ý đồ trục lợi nào thì chắc chắn là lừa bịp. Bọn lừa bịp thường có rất nhiều chân gỗ và những trò bịp của chúng cũng hết sức tinh vi. Kể cả các nhà khoa học, nếu không tiến hành nghiên cứu, làm trắc nghiệm khoa học cũng có thể bị chúng qua mặt chứ đừng nói đến người dân. Nếu bị bọn này lừa bịp, không khéo thân nhân không tìm được hài cốt mà tìm phải xương trâu bò do chúng chôn xuống. Để chắc chắn tin tưởng, thân nhân cần liên hệ với các cơ quan có chức

năng quản lý các nhà ngoại cảm để có được sự hướng dẫn cụ thể, chặt chẽ.

Cũng theo ông Vũ Thế Khanh, ở Việt Nam hiện có gần một trăm người có khả năng đặc biệt, trong đó chỉ có hơn chục người có khả năng tìm mộ thực sự xuất sắc. Còn con số lừa bịp để trục lợi, hoặc hoang tưởng mình có khả năng đặc biệt thì phải đến hàng ngàn. Chính vì thế, ông cũng cảnh báo rằng, tất cả những người chưa được các nhà khoa học cũng như những cơ quan có chức năng thẩm định, đánh giá bằng các đề tài nghiên cứu cụ thể thì không thể tin tưởng được. Qua các cuộc nghiên cứu, đánh giá, các nhà khoa học tổng kết được bốn con người dẫn đến khả năng ngoại cảm: Thứ nhất là bẩm sinh, tức sinh ra đã có khả năng ngoại cảm. Thứ hai, sau những trận ốm thập tử nhất sinh bỗng phát hiện ra khả năng này. Thứ ba, các thiền sư tu hành lâu năm, đắc đạo. Thứ tư, do được đào tạo. Theo ông Khanh, trường hợp trở thành nhà ngoại cảm do bẩm sinh là rất hiếm, do tu hành đắc đạo thì có nhiều, song đối với các nhà tu hành, ngồi một chỗ biết chuyện thiên hạ chỉ là một bậc nhỏ trên con đường đến cõi Niết bàn. Các thiền sư chuyên tâm tu hành, không màng đến thế sự, tiếng tăm, danh phận và rũ bỏ hết việc đời nên họ không bao giờ công bố khả năng của mình. Họ muốn giữ tâm tịnh để tiếp tục tu hành khổ hạnh, do vậy, người đời thường không biết

được khả năng của họ. Người tiêu biểu về khả năng tu hành rồi trở thành nhà ngoại cảm là anh Nguyễn Văn Nhã. Anh Nhã hiện đang sống ở thành phố Hồ Chí Minh. Anh thường ít khi tiếp xúc, gặp mặt người tìm mộ. Những ai muốn tìm được hài cốt người thân thường gọi điện hỏi anh, anh sẽ chỉ dẫn qua điện thoại. Anh Nhã làm thế là vì không muốn mang tiếng kiếm tiền từ việc chỉ dẫn người đời đi tìm mộ. Chính vì thế, nhiều gia đình tìm thấy mộ thân nhân qua sự chỉ dẫn của anh, muốn tìm anh hậu tạ nhưng không biết anh ở đâu, hỏi địa chỉ thì anh không cho, thậm chí mang quà đến anh cũng không nhận. Đã có cả ngàn người tìm được mộ nhờ sự chỉ dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã, song vẫn không biết mặt mũi nhà ngoại cảm này như thế nào. Đối với những người tu thiền, mắc vào ham muốn, dù là vật chất hay hư danh thì sẽ không bao giờ đắc đạo được, do vậy, anh Nhã rất ít khi xuất hiện. Việc có khả năng ngoại cảm do đào tạo bài bản chính là nét độc đáo ở Việt Nam mà các nhà khoa học đang chuyên tâm nghiên cứu, áp dụng. Đã có một số người sẵn có khả năng đặc biệt, lại được các nhà khoa học rèn luyện nên trở thành nhà ngoại cảm có khả năng tìm mộ cũng như nhiều khả năng có ích khác, tuy nhiên, những người này còn đang trong giai đoạn nghiên cứu nên các nhà khoa học chưa cung cấp thông tin.

Hầu hết các nhà ngoại cảm ở nước ta có được khả năng kỳ lạ là do một biến cố trong đời. Có người bị điện cao thế giật (ông Nguyễn Văn Chiều), có người qua trận sốt hoặc trận ốm thập tử nhất sinh thì trở thành nhà ngoại cảm. Trong số những người trải qua biến cố thành nhà ngoại cảm thì ly kỳ nhất phải kể đến Phan Thị Bích Hằng. Con đường trở thành nhà ngoại cảm của Bích Hằng vô cùng gian nan, kỳ lạ và rất nhiều nước mắt.

Phan Thị Bích Hằng sinh ra và lớn lên ở một làng nghèo thuộc xã Khánh Hoà, Yên Khánh, Ninh Bình. Năm 1990, khi mười bảy tuổi, vừa thi đại học về, Hằng cùng một cô bạn gái đang đi trên đường bỗng có một con chó chạy xổ ra cắn. Hằng bị cắn vào chân trái, cô bạn gái bị cắn vào tay trái. Cũng như người dân ở các vùng nông thôn, Hằng và cô bạn cảm thấy chuyện bị chó cắn rất bình thường, rồi quên ngay sau đó. Một thời gian ngắn sau khi bị chó cắn, Hằng nhận được giấy báo đỗ đại học.

Khoảng một tháng sau, cô bạn đột nhiên không nói được nữa, hàm răng cứng lại. Nghĩ là bị đau răng, Hằng đưa cô bạn đi khám. Bác sĩ nha khoa kiểm tra và khẳng định không phải do đau răng. Hai người lại đèo nhau đến Bệnh viện Quân y V Ninh Bình. Sau khi khám xét, bác sĩ bảo bạn gái của Hằng có triệu chứng của người bị bệnh dại. Tưởng như đất dưới chân sụt xuống, tử thần đã nắm tay mình dắt đi, Hằng nói như

người mất hồn: *"Đúng như vậy. Cháu và cô bạn đều bị một con chó cắn"*. Sau hôm đó, Hằng cũng hôn mê bất tỉnh. Cô bạn thân thì đã qua đời.

Gia đình đưa cô đi chữa trị nhiều nơi, bằng cả đông y lẫn tây y, song các bác sĩ, thầy lang đều lắc đầu, bởi bệnh này từ xưa đến nay không ai chữa khỏi nếu bệnh đã phát. Khi đến nhà một ông thầy lang theo Thiên Chúa Giáo, ông xem xét kỹ biểu hiện cơ thể rồi nói một câu an ủi: *"Chúa lòng lành sẽ che chở cho con"*. Sau đó ông bảo người con trai ra nghĩa địa lấy một mảnh ván mà người ta vừa bốc lên hôm trước, rồi bào chế với vài vị thuốc. Để giành giật giữa sự sống và cái chết, Hằng liền uống ngay vị thuốc khủng khiếp này. Sau khi uống thuốc, ông thầy lang bảo với bố mẹ Hằng: *"Sau ba tiếng đồng hồ cháu sẽ cảm thấy nóng khắp người, lên cơn sốt mê man, nói sảng, thậm chí lên cơn điên cắn xé. Nếu ba ngày sau cháu hết cơn thì cháu sống được còn nếu lên cơn trở lại thì cháu không sống được nữa. Tôi rất muốn cứu cháu nhưng khả năng của tôi chỉ có vậy"*. Đúng như lời ông thầy lang nói, 9 giờ tối Hằng lên cơn cắn xé điên cuồng, đến 11 giờ đêm mới thiếp đi. Ngày thứ nhất, ngày thứ hai không thấy triệu chứng gì. Ngày thứ ba, khi cùng người anh trai của cô bạn gái đã mất ra một thắp hương thì đột nhiên Hằng cảm thấy có một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng. Hằng liền nói: *"Anh đưa nhanh em về, em sắp lên cơn điên rồi"*.



Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng và mẹ

Từ đấy, Hằng không còn biết gì nữa.

Đến 1 giờ sáng hôm sau, gia đình không còn hy vọng bởi Hằng đã hoàn toàn tắt thở. Bình thường, những người trẻ tuổi như Hằng ở quê được khâm liệm rất nhanh rồi đem chôn, không tổ chức lễ tang, kèn trống. Thế nhưng, có một ông cụ dạy chữ nho ở làng rất giỏi tử vi vào nhà Hằng, sau một hồi tính toán, ông bảo: *"Thứ nhất, chưa qua giờ Thìn không được khâm liệm cháu; thứ hai, cứ để nó nằm như thế, không được thắp hương"*. Lúc đó, một ông bác sĩ nói: *"Tốt nhất đậy mặt cháu lại, để gia đình đi chuẩn bị cho cháu, tại sao cụ lại nói vậy"*. Ông cụ đó nói tiếp: *"Các anh thì có cả một nền y học hiện đại, còn tôi chỉ là tàn hương nước thánh, nhưng tôi khẳng định nó không chết"*. Nghe cụ già và bác sĩ tranh cãi, gia đình Hằng rất hoang mang, không biết xử trí thế nào. Thế nhưng, ai đi mua gỗ đóng quan tài cứ đi, ai ngồi chờ xem lời ông cụ linh ứng thế nào thì cứ chờ.

Hồi khắc khoải chờ chết, Hằng có hỏi bố (bố Hằng là quân nhân): *"Vì sao những vị lãnh đạo chết người ta lại bắn bảy loạt đại bác"*. Nghe bố nói vậy, Hằng liền bảo: *"Khi con mất bố bắn cho con bảy phát đạn để con mau siêu thoát trở về với gia đình mình"*. Bảy giờ sáng hôm đó bố Hằng mới về đến nhà. Trông thấy đứa con gái tội nghiệp tắt thở nằm đó ông không kìm được nước mắt. Nhớ lời hứa với đứa con gái, ông lôi súng

ngắn ra rồi có bao nhiêu đạn ông bắn hết lên trời. Tiếng súng nổ làm Hằng bật tỉnh dậy và phản xạ đầu tiên là lao ra phía súng gọi *"Bố ơi!"*. Hằng đạp phải những chiếc vỏ đạn và ngã rất mạnh xuống sân. Mọi người liền khiêng cô vào trong nhà. Sau khoảng nửa tiếng, Hằng tỉnh lại hoàn toàn. Khi đó, một cảm giác rất kỳ lạ đến với cô. Thân thể dường như mất trọng lượng, như đang bay và nhìn mọi người như ở một thế giới khác. Theo lời chị Hằng, trong thời gian 30 phút bất tỉnh do trượt ngã đập đầu xuống sân, cô thấy bà nội và bà ngoại (cả hai đều đã mất) gọi cô. Hằng thấy mình đang đi qua một cây cầu bắc qua con sông lớn với mây mờ sương, khói bao phủ. Phía bên kia cầu, bà ngoại cùng rất nhiều người đứng vẫy tay, bà nội thì đứng bên bờ này kéo lại. Cố vùng vẫy, Hằng tuột khỏi tay bà. Đúng lúc đó thì tiếng súng làm Hằng giật mình tỉnh dậy. Mọi người đều vui mừng khôn xiết, coi việc Hằng sống lại là chuyện thần kỳ.

Vài tháng sau, khi khoẻ mạnh hẳn, Hằng thường đi lung tung, không có định hướng. Điều kỳ dị là nhìn mặt mọi người Hằng có thể biết được họ còn sống lâu hay sắp chết. Một số người đang khoẻ mạnh song lại cứ như có ai đó nói với cô rằng họ sắp chết, thế là cô tìm họ nói cho họ biết rằng họ sắp chết. Không ít lần cô bị ăn đòn vì... độc mồm, độc miệng. Ngày đó, trong làng có ông Vũ Văn Trác, 50 tuổi, rất khoẻ mạnh và quý mến

Hằng. Ngày Hằng còn bé, có cái bánh, cái kẹo ông đều dành cho. Một hôm, gặp ông Trác đi làm đồng về, Hằng bảo: *"Ông ơi, chắc là ông sắp mất rồi. Ông đừng đi làm nữa cho khổ!"*. Nghe Hằng nói thế, ông Trác cầm cái roi trâu quát: *"À, tưởng là con cô giáo mà tao không dám đánh à? Bố mày có là đại tá thì hôm nay tao cũng phải cho mày một trận"*. Khi ông Trác cầm roi trâu đuổi, Hằng còn vừa chạy vừa quay lại bảo: *"Ông sẽ chết thật mà"*. Ông Trác tức sôi máu đánh Hằng một trận, cô đau phát khóc, nhưng vừa khóc vừa khẳng định vài ngày nữa ông sẽ chết. Hôm ấy những người chứng kiến được bữa cười ra nước mắt. Nhưng rồi, vài ngày sau loa truyền thanh xã thông báo ông Trác chết thật. Thông tin ấy làm cả làng sợ hãi.

Tiếp sau ông Trác là ông Bùi Văn Trai, chủ nhiệm HTX thêu xuất khẩu xã Khánh Hoà. Ông Trai là bạn rất thân của mẹ Hằng. Hôm đó, giữa hội trường Uỷ ban nhân dân xã, rất nhiều người chứng kiến, Hằng nói: *"Đến tháng Giêng là chú chết đấy, có bao nhiêu hợp đồng xuất khẩu chú bàn giao hết đi, nếu không đến lúc ấy lại không kịp"*. Ông Trai bực mình nói với bố mẹ Hằng rằng: *"Anh chị phải về dạy bảo con, chứ cứ để nó huyên thuyên như thế là không được"*. Không ngờ, đầu tháng Giêng ông Trai chết thật. Sau chuyện đó cả làng bảo Hằng bị ma ám, nói ai chết là người ấy chết. Người ta cứ nhìn thấy Hằng là tránh xa.

Mọi người trong gia đình Hằng đều đau khổ. Mẹ Hằng là giáo viên dạy giỏi nhiều năm, các phụ huynh đều rất tin tưởng khi con cái họ học lớp bà chủ nhiệm, nhưng biết chuyện của Hằng thì đều xin cho con chuyển lớp. Hằng ra sức thuyết phục mọi người rằng cô không bị thần kinh, những chuyện đó là do cô nhìn thấy, nhưng không ai tin. Cha mẹ cô đưa cô đi hết bệnh viện này đến bệnh viên khác khám thần kinh, rồi đưa đi gặp hết "cậu nọ, cô kia" cúng bái.

Mặc dù khi đó Hằng có khả năng phán đoán được tình trạng sức khoẻ, thậm chí cả suy nghĩ của người khác, song Hằng đau khổ đến nỗi chỉ mong quên hết khả năng ấy đi.

Theo lời kể của Hằng, một ngày, trong cơn tuyệt vọng, Hằng ao ước được nhìn thấy bà nội và bà ngoại, những người cô rất yêu quý. Thế rồi, kỳ lạ thay, vào ngày giỗ bà nội, Hằng "nhìn thấy" bà nội (bà chết khi Hằng 10 tuổi), bế theo một đứa trẻ và dắt theo một đứa nữa. Hằng nói chuyện với bà, rồi kể cho mọi người nghe. Ông nội nghe Hằng nói liền kể rằng đó là hai đứa con của ông đã mất lúc tám tháng và ba tuổi. Lúc này, mọi người mới kinh hoàng nhận ra rằng, Hằng có khả năng đặc biệt.

Ngôi làng Hằng đang sống có ngôi chùa Dầu rất cổ. Khi nhà Trần đánh tan Chiêm Thành, bà Huyền Trân

công chúa không về Thăng Long mà vào tu ở ngôi chùa này. Sau này gia tộc họ Trần cũng về đây ở, rồi chết đi thì chôn luôn ở quanh chùa.

Một lần, Hằng vào nhà ông chú ruột chơi rồi bảo rằng, trong vườn nhà chú có bóng người. Nhà chú Hằng ai cũng mắc bệnh kỳ lạ, teo một bên chân, ngoẹo một bên đầu về bên phải, nên ông rất tin lời Hằng nói. Thế là hai chú cháu đào bới thử mảnh vườn. Không ngờ thấy một lớp ngói đã mục, rồi đến một lớp đất đỏ. Gạt lớp đất đỏ ra thì thấy lớp quách bằng hợp chất gồm vỏ hến, vôi, mật. Phá lớp này ra thì thấy cỗ quan tài chạm trổ rất đẹp bằng gỗ ngọc am. Bật nắp quan tài thấy xác ướp một người đàn ông. Sau này, các nhà sử học xác định ngôi mộ có tuổi 700 năm.

Sau sự kiện trên, dân làng kéo đến nhờ Hằng tìm mộ giúp rất đông và Hằng tìm được cho rất nhiều người. Dân làng nhìn thấy Hằng từ xa đã chắp tay "Lạy cô, xin cô".

Chính gia đình Hằng cũng để thất lạc mộ cụ bốn đời. Nhiều lần bố Hằng đưa cả đại đội bộ đội về đào tìm mà không thấy. Đúng ngày giỗ cụ, Hằng thử đi tìm. Không ngờ, Hằng "nhìn" thấy mộ cụ nằm trên đường đi. Hằng liền rủ mấy người anh ra đường đào. Mấy anh bảo vệ xã nhìn thấy thì bảo: *"Chết dở thật. Con ông bộ đội rỗi việc đi phá đường"*. Hằng khẳng định dưới lòng

đường có mộ thì mấy anh bảo vệ bảo: *"Thế thì đem cuốc xẻng ra đào thử xem con dở hơi này nó nói có đúng không!"*. Khi đào sâu gần 2m thì xuất hiện một tấm gỗ có khảm chữ Hán. Hằng liền đem rửa mảnh gỗ đi rồi mang cho ông nội đã 80 tuổi đọc. Ông nội Hằng đọc thấy hai dòng chữ ở hai mặt tấm gỗ là "Âm thủ quy nguyên" và "Vinh quy bái tổ" thì lăn ra khóc. Bao nhiêu năm nay đã nhiều đêm ông không nhắm mắt được vì đã để thất lạc mộ tổ.

Lúc này, mọi người không còn nghi ngờ gì về khả năng đặc biệt của Hằng nữa. Nhưng bố Hằng, là một cán bộ được rèn luyện trong môi trường quân ngũ, tính tình cứng rắn, chỉ tin vào khoa học nên vẫn chưa tin vào khả năng của Hằng. Ông bỏ cả việc cơ quan để ở nhà trông Hằng, đuổi hết những người tìm đến "cầu thánh, cầu thần". Để chứng minh với bố rằng cô không bị thần kinh, không bị hoang tưởng di chứng chó dại cắn, cô xin bố cho đi thi đại học và hứa chắc chắn sẽ thi đỗ. Để bố tâm phục khẩu phục, Hằng quay ngoắt sang ôn thi khối A, Đại học Kinh tế quốc dân, cho dù năm trước cô thi khối xã hội. Chỉ có 15 ngày ôn thi, kể từ khi xin bố, vậy mà Hằng đã thi đỗ với số điểm khá cao, 24 điểm.

Trong thời gian đi học Hằng cũng tìm mộ cho rất nhiều người, chủ yếu là các thầy cô giáo nhờ. Bố Hằng

ra một điều kiện: Ai đến nhờ phải để lại cho ông chứng minh thư, phải có vài người đưa Hằng đi và xong việc phải báo cáo kết quả với ông. Sau khi nghỉ hưu, bố Hằng được bầu làm Bí thư Đảng uỷ xã, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh. Mùa nghỉ hè, nhà Hằng rất đông khách, xã bực mình đem bố Hằng ra kiểm điểm, kỷ luật, đòi khai trừ ông ra khỏi Đảng vì có con gái hoạt động mê tín dị đoan. Trong cuộc họp kỷ luật, Hằng gặp Uỷ ban kiểm tra Đảng và hỏi: *"Tôi đã 18 tuổi, đủ tư cách pháp nhân và năng lực hành vi để chịu mọi trách nhiệm về hành động của mình. Việc tôi làm không thể bắt bố tôi phải chịu. Mà tôi là quần chúng trong đoàn thể, không phải đảng viên. Nếu tôi là đảng viên, bố tôi là Bí thư chi bộ thì rõ ràng mới kỷ luật bố tôi được"*. Nghe Hằng nói vậy, xã yêu cầu cô làm việc gì đó để chứng minh cô có khả năng thực sự đem lại lợi ích cho quê hương, làng xã.

Khi đó Hằng đã là cộng tác viên của Viện Khoa học Thể dục thể thao. Một số cán bộ có tâm huyết của Bộ Văn hoá - Thông tin đã đi theo Hằng để nghiên cứu rất tỉ mỉ về khả năng tìm mộ. Hằng đã nhờ những vị cán bộ này cho người về giúp cô khảo sát lại di tích lịch sử chùa Dầu quê cô có từ đời nhà Trần. Hằng về đây, "nói chuyện" với những người xây chùa, tất nhiên là đã chết cách đây 700 năm, trong đó có cả nhũ mẫu của Huyền Trân công chúa, là bà Phan Thị Vinh. Người xưa

đã kể tỉ mỉ cho Hằng biết toà sen như thế nào, bát hương ra sao, có bao nhiêu sắc phong từ các đời vua... Những gì Hằng thu thập đều được các cơ quan quản lý văn hoá xác nhận đúng. Với những tài liệu, hiện vật thu thập được, cùng với sự đóng góp của Phan Thị Bích Hằng, Phòng Văn hoá đã trình lên tỉnh, tỉnh trình lên Bộ và sau đó chùa Dâu được công nhận là di tích lịch sử văn hoá. Sau kết quả tuyệt vời và khó tin đó, bố Hằng đã không bị lãnh đạo xã Khánh Hoà kỷ luật Đảng.

PHẦN V

THỰC HƯ CHUYỆN LIỆT SĨ TÌM NGƯỜI THÂN QUA NHÀ NGOẠI CẢM PHAN THỊ BÍCH HẰNG

Theo tổng kết từ các đề tài nghiên cứu khả năng tìm mộ thành công của các nhà ngoại cảm chỉ đạt 60%. Tuy nhiên 40% còn lại không phải hoàn toàn do lỗi của các nhà ngoại cảm mà có nhiều nguyên nhân như: Địa điểm lưu trữ hài cốt (nơi có nhiều loại sóng, tia đất làm nhiễu xạ thông tin thì khó tìm - PV); sự kiên nhẫn của người đi tìm (nếu người đi tìm mộ không kiên trì,thành tâm hướng đến người chết, tin tưởng vào nhà ngoại cảm thì nhà ngoại cảm rất khó thu nhận thông tin, hoặc thu nhận không chính xác); đặc biệt những người hay nản chí, phá ngang, chọc ngoáy, phát biểu lăng nhăng... không khác gì "khủng bố" (từ của Bích Hằng) các nhà ngoại cảm, khiến họ mất hết khả năng.

Những ngày đầu tiên đi tìm mộ đối với Phan Thị Bích Hằng hết sức khó khăn. Khi đó, chị chưa biết "nói chuyện" với người đã chết, mà chỉ "nhìn"

thấy hình dáng họ như thế nào mà thôi, họ già hay trẻ, da trắng hay đen, béo hay gầy và trên cơ thể có những đặc điểm gì đặc trưng. Chính vì thế, có những trường hợp trông hình thức thấy nhang nhác nhau dẫn đến nhầm lẫn đáng tiếc.

Đó là một kỷ niệm đi tìm liệt sĩ chống Pháp chết trận ở Chùa Cao (Ninh Bình). Chị tìm thấy hài cốt liệt sĩ này ở một bờ ruộng, gần bốt Chùa Cao. Chị "trông" thấy ông mặt vuông chữ điền, râu quai nón, rất giống anh con trai duy nhất của liệt sĩ. Bích Hằng khẳng định đúng là ngôi mộ của liệt sĩ và đề nghị gia đình đắp đất lên để hôm sau tiến hành đào hài cốt.

Tuy nhiên, đêm đó, khi đang ngủ, tự nhiên có một bác bộ đội đi cùng một người nữa giật giật chân kéo chị dậy và bảo: *"Này này, cậu dậy đi tớ bảo cái này. Hôm nay cậu làm thế là không được nhé. Cậu nhầm rồi. Cậu lại chỉ mộ cậu liên lạc của tớ. May mà vợ con tớ chưa đem về đây nhé. Nếu mà đem về nghĩa trang rồi thì hoá ra tớ vẫn phải nằm lại ngoài ruộng mà cậu liên lạc lại được cả nhà tớ kêu bằng bố. Nhìn đây này, cậu liên lạc mới chỉ hai mươi ba tuổi, còn tớ đã ba mấy tuổi rồi. Tớ có cái mụn ruồi ở mũi, cậu nhìn thấy chưa, rất to. Ngày xưa bố vợ suýt không đồng ý gả con gái cho tớ vì bảo cái mụn ruồi ấy là chết yểu, con gái ông lấy tớ sẽ goá chồng sớm. Dù có cái mụn ruồi quái quỉ ấy nhưng tớ vẫn đẹp giai nên cô ấy vẫn mê và quyết lấy tớ.*

Đây này, nhìn nhé, ở cái chỗ đất này, tớ ném cành hoa vạn thọ ở chỗ này nhé. Mai cậu nhớ phải lên sớm không trẻ con nó nghịch lại lấy đi mất". Đúng như dặn dò, hôm sau Hằng dậy thật sớm, một mình đi xe xuống chỗ mô đất đắp hôm qua. Hằng chợt rùng mình vã mồ hôi giữa mùa đông giá rét khi thấy cách chỗ nấm đất khoảng 5m, trên nền cỏ ướt đẫm sương đêm có một cành cúc vạn thọ nằm ngay thẳng. Phía dưới cành cúc vạn thọ chị "nhìn thấy" hài cốt của người liệt sĩ chống Pháp mà đêm trước đã dựng chị dậy chỉ dẫn. Ngay lập tức chị đến gia đình xin lỗi và thuật lại chuyện liệt sĩ về báo cho chị tối hôm trước. Khi kể đến đoạn nhìn thấy bác liệt sĩ có cái mụn ruồi to tướng trên cánh mũi thì bà cụ, là vợ của liệt sĩ oà lên khóc và khẳng định: "Đúng là mộ chồng tôi rồi". Ngay hôm ấy, cả gia đình cùng đi đào chỗ Hằng chỉ và thấy ngay hài cốt. Hài cốt người chiến sĩ cách mạng này nằm dưới mảnh ruộng mà từ nhiều năm nay người ta vẫn cày bừa, trồng cấy. Sau đó, hài cốt người liệt sĩ chống Pháp được đưa về quê nhà, còn người liên lạc được đưa vào nghĩa trang Chùa Cao. Năm năm sau, vào năm 1995, khi chị Hằng có khả năng "giao tiếp" được với người chết, chị liền quay trở lại đúng địa điểm đó, "hỏi chuyện" người liệt sĩ vô danh nằm dưới mộ. Liệt sĩ đó bảo rằng: *"Lúc ấy chú nói nhiều lắm, nhưng cháu không nghe thấy. Chú tên là Đỗ Viết Định, ở làng Vũ Lâm, xã Ninh Hải, huyện Hoa*

Lư, Ninh Bình. Bây giờ nhà chú chẳng có ai đâu vì chuyển ra ở thị xã Ninh Bình rồi". Làng Vũ Lâm có hành cung Vũ Lâm của nhà Trần. Chị Hằng lần mò về đó tìm thì được người dân kể rằng, ông Đỗ Viết Định là liệt sĩ lâu lắm rồi. Người dân chỉ Hằng ra thị xã Ninh Bình tìm người thân xuống nhận. Khi đó, bố mẹ liệt sĩ Định vẫn còn sống, nhưng già cả lắm rồi. Liệt sĩ Định chưa có vợ con gì, mà anh em thì mỗi người đi làm ăn một nơi, đều ở rất xa. Trường hợp đầu tiên mà Bích Hằng phát hiện ra khả năng nghe nói của mình với các "vong" là khi "gặp" mẹ của GS.Mai Hữu Khuê, giảng viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Khi chị đi tìm, liền "thấy" một bà cụ. Đứng trước cụ, chị cảm thấy như có tiếng nói, "thấy" cái miệng lắp bắp mà không hiểu cụ nói gì. Chỗ bà cụ nằm là một cái vũng nước bẩn. Hằng liền cất giọng: *"Cụ ơi, cụ nói cái gì đấy?".* Hằng đột nhiên "nghe thấy" cụ gọi: *"Cháu ơi!".* Tim chị như muốn vỡ ra vì sung sướng, bởi chị đã nghe được âm thanh phát ra từ phía người chết. Bà bảo: *"Bà tên Kình, nhắn hộ cho bà là mộ bà ở đây mà các con tìm mãi không thấy. Con bà là Khuê".* Nghe được thông tin đó, Hằng kể lại cho dân làng nghe. Dân làng bảo con bà ấy làm to lắm rồi họ nhắn ông Khuê về nhận mộ mẹ.

Từ khi "trò chuyện" được với người chết, chị Hằng cứ lang thang đến khắp các ngôi mộ để "nghe" người chết "nói" rồi tìm cách chỉ dẫn cho thân nhân người

chết. Chính vì có khả năng đặc biệt này mà Bộ môn Cận Tâm lý, Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người đã nghiên cứu đề tài TK06, có nghĩa là "tìm ngược", tức người chết tìm người sống. Đề tài này đã thành công ngoài sức tưởng tượng. Đã có lần nhiều liệt sĩ vô danh tìm lại được tên tuổi mình và thông tin cho người nhà biết được mình đang nằm ở đâu, hoặc biết chỗ đào hài cốt về thông qua các nhà ngoại cảm. Sự kiện gây xúc động lớn mới diễn ra gàn đây là hành trình xác định tên cho các liệt sĩ nằm dưới những ngôi mộ vô danh ở nghĩa trang Điện Biên Phủ và cuộc "đi tìm" người thân, đồng đội còn sống thông qua các liệt sĩ, thông qua các nhà ngoại cảm. Hầu hết những cuộc nhắn đi đến địa chỉ này, địa chỉ kia, tìm người này người kia... của người chết đều chính xác đến kinh ngạc.

Cũng chính vì cách tìm ngược đó mà Bích Hằng làm được những việc đáng trân trọng. Trong những chuyến đi tìm mộ thất lạc cho gia đình nào đó, đều có rất nhiều người chết "đi theo" nhờ cậy. Trên đường đi tìm mộ, cứ "thấy" chỗ nào có hài cốt, chị thắp nén hương, "họ" liền "túm" ngay lấy nói: *"Tôi tên là thế này, người nhà tôi là người này, ở nơi này..."*. Thế là cuối cùng gia đình nhờ mình đi tìm mộ vẫn chưa tìm thấy thì đã lại tìm được cho nhiều người khác. Để đi được đến nơi có ngôi mộ cần tìm thì phải trò chuyện, giúp đỡ biết bao nhiêu người.

Trong chuyến đi tìm mộ ở xã Vô Tranh (Phú Lương, Thái Nguyên), chính qua những lời nhắn nhủ của người âm dọc đường đi tìm mộ mà chị đã tìm thấy mộ cụ Lương Ngọc Quyến, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên đầy bi tráng diễn ra năm 1917. Những người nằm dưới đất, nơi chị hằng đi qua "nhắn" rằng: *"ở phía đồi bên kia có một nhà lão thành cách mạng, là người có công với nước rất nhiều, nếu cháu có thể quá bộ qua đó thăm ông ấy thì tốt"*. Tuy nhiên, khi đó đường đi quá xa, nên chị xin lỗi, từ chối, chỉ ghi lại thông tin mà "họ" cung cấp. Chị còn phải đi tìm cho gia chủ, cho người nhờ mình xong đã. Khi về Hà Nội, từ những thông tin mà những người đã chết cung cấp, Hằng nhắn cho anh Lương Quân, là cháu nội cụ Quyến. Một thời gian sau, Hằng tiếp tục lên Thái Nguyên tìm mộ. Trong quá trình đi tìm lại gặp một "linh hồn" và người này giới thiệu với chị là nhà báo Thôi Hữu, rồi ông lại nhắn rằng: *"Bên kia đồi có người đức cao vọng trọng, là cụ Lương Ngọc Quyến"*. Vậy là hành trình tìm mộ cụ Lương Ngọc Quyến, người đã nằm xuống gần thế kỷ giữa cánh rừng đại ngàn diễn ra hết sức kỳ lạ, xúc động.

Lại có lần Bích Hằng không đi tìm mộ, chỉ đi lễ chùa cùng một người bạn, đêm về, có con đom đóm bay vào nhà, bò lên tay, rồi có ba người hiện lên sau con đom đóm. Một bà bế một bé đứng cùng một anh bộ đội. Bà bảo: *"Đấy cháu nhắn cho thằng ấy (tức là người đi chơi*

cùng chị) đi tìm mộ bà nhé...". Chị gọi cho anh bạn, hỏi có ai tên như vậy không? Anh ấy bảo chết hết rồi... Chị Hằng tâm sự: *"Mình cứ nghĩ đã hiểu hết cõi âm rồi, nhưng giờ mới nhận ra, mình hiểu còn quá ít. Cái mình biết chỉ là giọt nước, cái mình không biết là đại dương".*

Hồi đi tìm mộ cụ sư tổ chùa Vua, phố Thịnh Yên (Hà Nội) để lại cho chị nhiều kỷ niệm nhất về lòng vị tha cũng như nghĩa tình của... người chết. Trước đây, chùa Vua rộng lắm, sau khi mất, cụ sư tổ được an táng trong khuôn viên nhà chùa. Tuy nhiên, khi đất cát lên giá, người dân lấn chiếm đất chùa, dựng nhà dựng cửa làm mất mộ cụ.

Bích Hằng lội xuống rãnh nước tìm nhưng không thấy. Đêm đó, nhà chùa thắp nến sáng rực cả khu vực quanh chùa, thế rồi sư tổ lên gặp chị. Sư tổ "kể" tỉ mỉ đã chết như thế nào. Cụ tên thật là Hoàng Đình Điều, người Lạng Sơn, từng là một tướng quân, dưới quyền "Hùm xám Yên Thế" Hoàng Hoa Thám. Sau khi giặc Pháp bắt được Đề Thám thì cũng bắt được cụ. Tuy nhiên, cụ trốn được và tìm về chùa này tu. Dù tu thiền, song cụ vẫn hoạt động cách mạng bằng cách nuôi giấu cán bộ. Trong số những cán bộ cách mạng được cụ nuôi giấu ngày đó có cụ Nguyễn Phong Sắc, Bí thư xứ uỷ Trung Kỳ, lãnh đạo Phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh. Cũng là cơ duyên, vì cụ Nguyễn Phong Sắc đã được Bích Hằng tìm thấy năm 2002 và Nhà nước đã xây mộ, đúc tượng cụ, đặt ở xã

Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An. Cụ "bảo", mộ cụ hiện nằm dưới hai ngôi nhà, chứ chỗ mọi người đắp đát, thắp hương không phải. Khi đó, chị Hằng còn "nhìn thấy" hàng ngàn môn sinh, những người lính tự vệ đỏ đứng xếp hàng lối nghiêm trang sau cụ sư tổ. Những người đi theo cụ đều "tỏ ra" bất bình, vì cụ là người đức cao vọng trọng, có công lớn với cách mạng, vậy mà không những người đời không biết đến mà lại bị người ta lấn chiếm đất, xây đè lên đầu, lên cổ. Cụ "than" với chị Hằng rằng, hai gia đình xây đè lên mộ cụ đều gặp những chuyện tai ương, chết bất đắc kỳ tử, rồi làm ăn thất bát. Cụ thương họ lắm. Cụ là người xuất gia, không muốn làm người đời phải khổ, việc hai gia đình nọ gặp nhiều chuyện bất hạnh là do những nghĩa quân đi theo cụ bất bình nên mới gây ra như vậy. Cụ còn nói với chị Hằng: *"Làm được cho đời mới tốt, chứ cái thân xá lợi thì nghĩa lý gì"*. Sư cụ đồng ý cho mọi người đào bới hài cốt cụ. Lúc đó cụ Nguyễn Phong Sắc cũng về nói với Bích Hằng: *"Cụ nằm thế này không được, ai lại nằm dưới nhà vệ sinh của người ta. Người ăn mày cũng còn được chôn cất tử tế, đằng này là cụ..."*.

Cụ sư tổ "kể" tiếp: Khi an táng cụ chẳng có cái gì, chỉ có mỗi nậm rượu chôn theo. Ngày đó, khi luyện võ xong, cụ thường cùng ông Đề Thám chén tạc chén thù. Khi chết, cái nậm rượu đó vẫn đeo bên mình. Có thể xương cốt không còn, nhưng cái nậm rượu đó thì vẫn

còn nguyên vẹn. Như vậy, theo Bích Hằng, dưới cõi âm, quyền lực của họ là vô hạn. Tuy nhiên, dù theo đạo nào, "người âm" cũng mong người đời không quên lãng họ. Họ sẽ còn sống đến khi ta còn nghĩ đến họ. Họ là những người rất tình nghĩa. Cụ sư tổ chết bao nhiêu năm rồi mà vẫn "dặn dò" chị Hằng kỹ lưỡng, khi nào đi chùa, thì nhớ thắp hương cho cả cụ Đề Thám, cho cả những nghĩa quân, chiến sĩ tự vệ đỏ, tự vệ thành. Cụ cũng "kể" thêm rằng, cụ đã truyền hết võ nghệ cho Hoàng Hoa Phồn, chỉ tiếc rằng anh ta không nối tiếp được sự nghiệp lừng lẫy mà lại chết sớm... Khi nghe chị kể lại như vậy, những người được chứng kiến, có rất nhiều cán bộ cao cấp, các nhà sử học đều xúc động rơi nước mắt. Tình người dưới "cõi âm" thật đặc biệt.

Hồi đi tìm một chiến sĩ cách mạng ở công viên Lê Thị Riêng thì lại thấy xác một lính nguỵ. Người lính nguỵ ấy cứ níu chân chị để "nhờ" chị nhắn nhủ mấy câu. Khi tìm thấy hài cốt của người lính nguỵ ấy thì thấy chiếc dây chuyền platin sáng lấp lánh. Anh ta muốn "nhờ" chị nhắn vài lời với gia đình nhưng lại sợ những liệt sĩ ở cạnh biết, tức là những chiến sĩ cách mạng chôn gần đó. Nhưng ông Phan Sào Nam hiện lên "nói": *"Khi về cõi âm rồi thì không nên phân biệt bên này hay bên kia nữa. Chúng ta đều là những linh hồn cần được giúp đỡ. Cậu cứ việc nhắn nhủ cho gia đình đi"*. Bích Hằng kể rằng, chị "nhìn thấy" người lính nguỵ

đó cứ run rẩy, lóng ngóng, sợ sệt. Khi đó, cậu ta có "nói" với chị: *"Nếu ai thích chiếc dây chuyền thì có thể cho"*. Trên chiếc dây chuyền đó có gắn một miếng vàng rất đẹp, tuy nhiên, chẳng ai dám lấy cả. Thế là lại vùi xuống chỗ cũ rồi ghi lại thông tin để báo cho gia đình người lính ngụy này biết và mang hài cốt về.

Cuộc đi tìm kiếm mộ ở Vĩnh Thạnh, Bình Định cũng là một kỷ niệm hết sức đáng nhớ của Bích Hằng. Khi đào mộ anh bộ đội thì thấy cái lon ở trước ngực ghi là Trung tá Nguyễn Hữu Tuý. Mọi người đều giật mình, nhưng lại nghĩ, hay là người bộ đội lấy áo ngụy mặc cải trang, rồi bị bắn chết. Thế nhưng, lúc đó chị nghe thấy "tiếng gọi" phát ra từ bụi cây: *"Không phải, tôi nằm bên này cơ!"*. Lúc đó có một anh cùng trong đoàn đi đào mộ, là xã đội trưởng ào đến hét lên: *"Cái thằng này ác ôn lắm, chính nó đã giết bố tôi đấy, tao phải vằm xác mày ra mới hả"*. Chả nói chả rằng gì nữa, anh ta bới đất, cầm đầu lâu của người có tên Nguyễn Hữu Tuý ném thẳng xuống suối. Mọi hành động của anh ấy rất khoẻ, nhanh, không ai ngăn kịp. Anh kể rằng, hồi gần mười tuổi, anh tận mắt chứng kiến bọn ngụy đóng đinh bố anh vào cây dừa và chính tên Tuý đã dùng lưỡi lê rạch từ ngực bố anh xuống rồi moi gan bố anh ra ngoài. Khi đó, bố anh là cán bộ của Ban tuyên huấn xã, tích cực tuyên truyền cách mạng. Anh căm phẫn, cứ lấy hòn đá ghè vào đống xương cốt. Mọi người hết mực ngăn can:

"Người ta bây giờ cũng chỉ còn là nắm xương tàn. Anh có làm vậy bố mình cũng không sống lại được. Tốt nhất là cứ bốc người ta lên, chôn cất người ta cẩn thận, rồi người ta phù hộ cho, sau đó đi tìm tiếp mộ anh bộ đội giải phóng". Thế nhưng, anh ta kiên quyết: *"Ai làm việc đó thì làm, tôi nhất định không làm".* Người dân ở đó cũng đều chứng kiến cảnh bọn ngụy giết hại, moi gan bố anh xã đội cùng sáu người khác nên rất căm phẫn, nhất định không chôn người lính ngụy, mặc cho Hằng khuyên nhủ thế nào. Cuối cùng tự tay chị phải bỏ tiền, ra Quy Nhơn mua chiếc tiểu, bỏ hài cốt vào rồi mai táng. Tuy nhiên, khi Hằng đặt bát hương, thắp hương thì mọi người trong làng lại xô ra mang bát hương ném thẳng xuống suối. Gia đình người lính ngụy này đều ở bên Mỹ cả rồi nên không biết nhắn nhủ ra sao.

Khi đó, người chiến sĩ giải phóng hiện lên "dặn" Hằng nói với mọi người thế này: *"Nếu mọi người không thắp hương cho anh ta thì anh bộ đội sẽ không cho tìm hài cốt của anh đâu. Thắp cho anh ấy nén nhang thì anh ấy sẽ chỉ chính xác chỗ anh bộ đội giải phóng nằm".* Nghe Bích Hằng nói vậy, người dân trong vùng mới cho cô thắp nhang. Người lính ngụy này đã "dắt" Hằng đến bên bụi cây rất lớn và chỉ chính xác chỗ anh bộ đội nằm và khi đào thì thấy ngay hài cốt anh bộ đội. Hằng bảo: *"Vậy là anh ta đã lấy công chuộc tội rồi, mọi người không nên căm thù nữa nhé!".*



Phan Thị Bích Hằng và nhà ngoại cảm
Thẩm Thúy Hoàn cùng kết hợp tìm mộ liệt sỹ

Anh bộ đội "kể" rằng, hồi đó, anh là lính đặc công, bị tên Tuý bắt được, nhưng khi hắn đang áp giải thì anh đã sử dụng võ thuật đá văng khẩu súng rồi cướp lưỡi lê của nó giết nó luôn. Tuy nhiên, vừa giết được nó thì anh lại bị trúng đạn bởi một tên đi phía sau. Người dân trong vùng chôn cả hai người ngay tại chỗ chết. Anh bộ đội "kể" tiếp: *"Tuy là kẻ địch, song ở dưới này đã làm hoà rồi, bắt tay nhau và hút chung điếu thuốc rồi".*

Quá trình đi tìm mộ cực kỳ vất vả, nhiều khi phải đi bộ cả ngày trong rừng thẳm mới đến nơi có hài cốt. Hầu hết các chiến sĩ chỉ được quấn vải khi chôn, nên lúc tìm thấy, tấm vải dù vẫn còn nguyên vẹn, nhưng hài cốt đã nát vụn, hoặc thành đất cả rồi. Chứng kiến những cảnh ấy thương lắm. Đó cũng chính là động lực để chị quyết tâm hơn trên hành trình đi tìm mộ đầy vất vả, gian nan. Đã có cả ngàn ngôi mộ được chị tìm thấy, và mỗi cuộc tìm kiếm là một câu chuyện đầy xúc động.

Bích Hằng tâm sự: Trong các cuộc tìm kiếm hài cốt cũng có nhiều chuyện buồn vì không phải cuộc tìm kiếm nào cũng thành công. Nếu không tìm được mộ thì quả thực rất khó nói với gia đình người quá cố, vì họ đặt niềm tin vào mình quá lớn. Chị cũng mong được gia đình mà chị không giúp được hãy thông cảm cho những nhà ngoại cảm bởi không phải lúc nào cũng thành công.

Con đường trở thành nhà ngoại cảm của Phan Thị Bích Hằng vô vàn gian khổ, nhưng những gì Hằng làm được cho đời thì thực sự trân trọng, không lý lẽ gì có thể bác bỏ. Đã có hàng ngàn gia đình tìm lại được người thân, đã có cả ngàn liệt sĩ được trở về đất mẹ sau bao nhiêu năm vùi xác nơi rừng sâu núi thẳm, sau bao nhiêu năm mỏi mắt ngóng trông của những người ruột thịt. Thậm chí, qua Bích Hằng, lịch sử đã phải viết thêm những trang hào hùng về trận đánh khốc liệt ở cánh rừng K'Nác, huyện K'Bang, tỉnh Gia Lai. Nơi đây, dòng Đắc Lốp sẽ chôn vùi vĩnh viễn xác 500 chiến sĩ và cả những chiến công của họ nếu không có nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng vượt rừng, lội suối tìm họ về trong niềm an ủi và nước mắt của các gia đình và cả Tổ quốc.

PHẦN VI

CHUYỆN CỦA NGƯỜI 50 LẦN VÀO NAM TÌM ANH VÀ BÍ MẬT VỀ TRẬN ĐÁNH ĐẦY BI TRÁNG

Trong kỳ IV của phóng sự, tôi có nhắc đến công lao của nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng trong việc dựng lại sự thật lịch sử của trận đánh K'Nak ở Tây Nguyên đầy bi tráng. Trong trận đánh này, 400 chiến sĩ quân giải phóng cùng với hàng trăm du kích, dân công, hậu cần... đã hy sinh dưới mưa bom bão đạn của địch. Sự thật bi tráng này sẽ bị chôn vùi vĩnh viễn dưới dòng Đắk Lốp nếu như không có sự phát hiện của các nhà ngoại cảm và hành trình tìm anh trai đầy nước mắt của anh Phạm Văn Mẫn, giám đốc Công ty Sfone. Sau khi bài báo phát hành, anh Mẫn đã gọi tôi đến để cung cấp thêm những sự thật lịch sử và câu chuyện hết sức kỳ lạ này.

Tại ngôi nhà 34 Hoà Mã, Hà Nội, vào ngày 7-3-2007 trong khói hương nghi ngút, trầm mặc. Anh Phạm Văn Mẫn chắp tay nói với giọng thành kính: "Dù tìm thấy anh rồi nhưng em sẽ vẫn tiếp tục đi tìm những liệt sĩ còn vùi xác ở K'Nak. Hàng năm em vẫn thực hiện lời anh dặn là vào K'Bang trong những ngày lễ, ngày Thương binh - Liệt sĩ để thắp hương cho các liệt sĩ còn chưa tìm thấy hài cốt để các liệt sĩ đỡ cô quạnh. Cả nước sẽ chung tay đóng góp xây dựng đài tưởng niệm và nghĩa trang liệt sĩ K'Bang để người đời sau không quên các anh, các bác, các chú đã phải đổ xương máu như thế nào để đất nước có được như ngày hôm nay...".

Trở lại hành trình đi tìm mộ liệt sĩ đầy nước mắt của anh Phạm Văn Mẫn. Anh Mẫn sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở Xuân Trung, Xuân Trường, Nam Định. Năm 1964, khi anh Mẫn mới 10 tuổi, người anh Phạm Văn Thành lên đường nhập ngũ. Anh đi giữa lúc chiến trường vô cùng ác liệt. Gia đình chưa nhận được một lá thư, một dòng nhắn gửi thì đã nhận được giấy báo tử. Sét đánh ngang tai, người mẹ già câm lặng chiều chiều ra gốc đa đầu làng ngồi khóc, vái lạy về phương Nam. Cậu bé mẫn thương anh mắt nhoè lệ. Cậu vẫn nhớ cái ngày anh Thành lên đường nhập ngũ. Lúc lên xe, anh đã dúi vào tay Mẫn nắm cơm - khẩu phần ăn mà đơn vị đã phát cho anh trước lúc lên đường.

Ngay khi hoà bình lập lại, dù mới 20 tuổi, Mẫn vẫn quyết chí ngang dọc Nam - Bắc đi tìm anh, cho dù trên tay chỉ có vẻn vẹn một thong tin: "Hy sinh ở mặt trận phía Nam". Ngày đó, có một nhân chứng, hiện đã 80 tuổi nói mơ hồ rằng: "Có thể liệt sĩ Phạm Văn Thành đã được an táng vào nghĩa trang nào đó rồi". Lúc bắt xe khách, khi đi xe máy, lúc thì cuốc bộ dọc đường Trường Sơn, hễ gặp nghĩa trang nào là anh Mẫn rẽ vào và lần từng ngôi mộ để tìm cái tên Phạm Văn Thành. Suốt bao nhiêu năm trời, cứ kiếm được đủ tiền tàu xe, anh lại lên đường. Nhiều khi cũng nản, nhưng mỗi lần về thăm quê, lại gặp người mẹ già ngồi ở gốc đa đầu làng đón anh hỏi về thông tin phần mộ anh Thành, anh lại thầm quyết tâm hơn. Những tháng năm vất vả tìm anh trai, thương mẹ già ngóng đợi khiến mái tóc anh Mẫn bạc sớm. Giờ đây, ở cái tuổi 50, những sợi tóc trắng đã trùm kín mái đầu.

Năm 1990, khi vào nghĩa trang Vĩnh Thạnh (Bình Định), anh thấy một ngôi mộ đề: Liệt sĩ Phạm Văn Thành. Ngôi mộ chỉ có nhõn một cái tên, không quê quán, không ngày mất. Không hiểu vì sao, khi tìm thấy ngôi mộ này, lòng anh trào dâng xúc động và rất tin tưởng đây là người anh trai của mình. Tuy nhiên, khi trình bày nguyện vọng được đưa hài cốt "anh trai" về thì người quản trang từ chối kịch liệt, bởi anh không đưa ra được bằng chứng nào khẳng định đây là ngôi mộ của anh trai anh. Còn liệt sĩ có tên Phạm Văn Thành thì ở nước ta có đến cả trăm.



Phan Thị Bích Hằng và anh Phạm Văn Mẫn
đang tìm mộ tại K'Bay (Gia Lai)

Không có cách nào thuyết phục được người quản trang, anh Mẫn tiến hành... đào trộm. Đêm ấy, nai nịt gọn gàng, cuốc xẻng sắc lẹm, đợi khi người quản trang ngủ say thì anh lẻn vào nghĩa trang. Tuy nhiên, khi vừa chuẩn bị đào mộ thì mây mù ùn ùn kéo đến che lấp ánh trăng, giông gió nổi lên, sấm chớp đùng đùng rồi mưa như trút nước khiến anh không thể tiến hành đào mộ. Đêm hôm sau, anh thuê thêm vài người nữa, cũng lẻn vào nghĩa trang lúc ban đêm để đào trộm. Nhưng rồi, đêm hôm đó giông gió cũng lại nổi lên, sấm chớp đùng đùng, một tia sét đánh thẳng xuống khu nghĩa trang khiến mọi người chạy tán loạn. Không nhụt chí, anh lại tiếp tục tiến hành đào trộm khi đã có sự chuẩn bị chu đáo. Lần này, dù trời có mưa cũng quyết chí phải bốc được anh lên đưa về quê hương. Thế nhưng, đang đào dở thì bị người quản trang vác gậy đuổi đánh bán sống bán chết. Ngẫm lại mọi sự kiện xảy ra anh nghĩ rằng: Phải chăng người nằm dưới mộ không phải anh mình nên đã ngăn không cho mình mang về? Thất vọng với suy nghĩ ấy, vả lại người quản trang đã tỉnh táo hơn, nên không còn cách nào đào trộm được, anh đành phải ra Bắc.

Một thời gian sau, lại có một nhân chứng khẳng định: Anh Thành phải được mai táng ở Tây Nguyên chứ không phải ở Bình Định. Thế rồi anh lại tìm được

một ngôi mộ trong một nghĩa trang ở Tây Nguyên ghi: Trần Văn Thành, quê miền Bắc, hy sinh năm 1965. Quê miền Bắc và năm hy sinh đã đúng, nhưng liệt sĩ này lại là họ Trần chứ không phải họ Phạm. Với suy nghĩ, giấy báo tử có khi còn nhầm tên họ, thậm chí biến cả người sống thành người chết, huống chi là tấm bia mộ, nhầm lẫn là chuyện thường, nên anh rất tin người nằm dưới nấm mồ này là anh trai mình. Cũng lại như lần trước, người quản trang nhất định không cho anh mang hài cốt về. Lúc này, anh đã có nhiều kinh nghiệm... đào trộm mộ nên anh tin chắc sẽ thành công.

Sau khi báo cáo với gia đình, chính quyền xã Xuân Trung về việc... tìm thấy mộ liệt sĩ Phạm Văn Thành, anh Mẫn tiếp tục lên đường vào Tây Nguyên. Uỷ ban nhân dân xã đã chuẩn bị mọi thủ tục để tổ chức thật long trọng cho lễ đón người con liệt sĩ trở về quê hương. Trong chuyến đi ấy, chiếc xe khách anh Mẫn ngồi không hiểu sao đang chạy tự dưng quay ngang ra giữa đường rồi chết máy. Mấy lần đào mộ cũng vậy, đều gặp mưa gió, sấm chớp khiến anh không thể đào được. Sau một lần bị người quản trang tóm được doạ bỏ tù thì cũng hết hy vọng đào trộm luôn. Anh Mẫn nghĩ rằng, những lực cản vô hình đó đã nhắc nhở cho anh rằng đó không phải là ngôi mộ của anh trai mình.

Đến năm 2000, sau khi việc tìm kiếm ở các nghĩa trang bế tắc, anh Mẫn quyết định đi tìm gặp toàn bộ nhân chứng của Quân khu V, từng biết đến trận đánh ở K'Nak để nắm thông tin chính xác hơn nữa. Anh đã gặp được rất nhiều người ở mọi miền Tổ quốc, trong đó, lưu tâm nhất là cựu chiến binh Nguyễn Trọng Ẩm, nguyên Tiểu đoàn phó, phụ trách hậu cứ, hậu phẫu. Ông Ẩm khẳng định đã từng chính tay đào hố an táng anh Thành cùng bảy liệt sĩ nữa. Một vài nhân chứng nữa cũng khẳng định giống nhau là đã kéo được xác anh Thành và bảy liệt sĩ nữa ra khỏi trận đánh và chôn cách mép suối Đắk Lốp 25m, gần trạm Trung phẫu. Và thế là hành trình đào đất tìm mộ vô cùng gian khổ đã diễn ra. Cứ mỗi năm mấy lần, anh Mẫn lại "trốn" cơ quan vào biệt Tây Nguyên, lội bộ trong rừng mấy tiếng đồng hồ tìm đến dòng Đắk Lốp. Mỗi lần vào Tây Nguyên, anh lại tổ chức đón các cựu chiến binh cùng đi, những người từng tham gia trận đánh đã biết về nơi chôn cất anh Thành. Các nhân chứng đều đã già yếu, trí nhớ giảm sút nên không nhớ chính xác địa điểm chôn vì sau 40 năm địa hình địa vật đã thay đổi quá nhiều. Dòng Đắk Lốp khi xưa giờ đã bị chặn dòng làm đập thuỷ điện và dự trữ nước. Thậm chí, cả trạm Trung phẫu giữa rừng khi xưa họ cũng không nhớ chính xác chỗ nào nữa. Tát biển mò kim, anh Mẫn cứ

căng dây từ mép suối lên bìa rừng 25m rồi đào sâu xuống lòng đất 2m. Sau nhiều lần đào bới, một con hào có chỗ rộng đến vài mét, dài hơn 500m hình thành bên dòng Đắk Lốp, tốn kém không biết bao nhiêu công sức, tiền của, nhưng tuyệt nhiên không thấy bộ hài cốt nào.

Cũng từ những năm tháng bỏ công sức đi tìm anh trai, gặp gỡ các nhân chứng lịch sử mà anh Mẫn mới biết đến một trận đánh khốc liệt năm xưa. Và cũng chính từ cuộc đi tìm mộ đầy gian khổ của anh Mẫn mà bức màn bí mật về trận đánh khốc liệt ở K'Nák đã được vén lên.

Cụm từ điển K'Nák nằm trên một mỏm núi, thuộc huyện K'Bang (Gia Lai), cách phía Bắc thị trấn An Khê khoảng 25 km đường ô tô, 10 km đường rừng và vài giờ đi bộ. Mỏm núi này được bao bọc, bởi các thung lũng, khe suối, sình lầy, có tác dụng cản đường tiến quân, tập kích của đối phương. Từ căn cứ này, qua đường không địch có thể nhanh chóng kiểm soát các hướng di chuyển của ta từ Bắc vào Nam và từ miền Trung lên Tây Nguyên. Bằng đường bộ, địch có thể tập kích vào các hướng di chuyển của quân ta từ Bình Định lên Plâycu. Tại đây, Mỹ ngụy đã xây dựng một cụm cứ điểm bao gồm đồn luỹ, trận địa pháo và nhiều hàng rào thép gai, bãi mìn dày đặc để bảo vệ. Cách mỏm núi

2km có mỏm núi cao hơn được chúng san bằng làm bãi đáp máy bay trực thăng và một trận địa pháo binh chi viện cho K'Nák, cũng cách cứ điểm hơn 2 km. Tại cứ điểm K'Nák luôn có một tiểu đoàn, khoảng 450 đến 500 tên chiếm đóng, canh giữ nghiêm ngặt. Quân ta đã nhiều lần tấn công cụm cứ điểm này nhưng toàn bị địch đánh bật trở lại.

Đầu năm 1965, Bộ Tư lệnh Quân khu V và Bộ Tư lệnh mặt trận Tây Nguyên quyết định tập trung lực lượng trên quy mô lớn nhằm tấn công san phẳng cứ địa này. Lực lượng của ta được huy động đông gấp ba lần của địch, gồm một tiểu đoàn đặc công 409 (Quân khu V), một đơn vị đặc công của tỉnh Bình Định, Trung đoàn 10 bộ binh và bộ chỉ huy tiền phương Quân khu V.

15h ngày 07-3-1965, quân ta xuất phát từ căn cứ Kong Hà Nừng (Vĩnh Thạnh) tiến về địa điểm tập kết Đông K'Nak. 18h, quân ta tiến sát suối Đắk Lốp và 19h thì tiếp cận mục tiêu. Tất cả các vị trí đều đã triển khai theo kế hoạch, chỉ còn chờ hiệu lệnh là tấn công tứ phía, chiếm lĩnh các điểm trọng yếu rồi đánh xốc vào trung tâm căn cứ, khiến địch không kịp triển khai không lực. Tuy nhiên, vào lúc 23h30 phút, bộ đội ta vấp phải mìn nổ, mìn sáng. Địch lập tức nhả đạn pháo trùm lên toàn bộ đội hình D904, E10. Tiến thoái lưỡng

nan, các đơn vị của ta chấp nhận hy sinh dốc toàn lực vượt qua bão đạn tấn công vào các vị trí của địch. Sau nhiều giờ chiến đấu dũng cảm, quân ta đã đánh chiếm được điểm cao phía Bắc và phía Nam, nhưng hướng chủ yếu ở giữa chỉ chiếm được một nửa và đã bị quân địch nhả đạn như mưa rào từ các lô cốt cố thủ, khiến thương vong rất nặng. Tham mưu trưởng Lê Sơn Hổ cùng trợ lý tác chiến Bình lao lên tổ chức số bộ đội còn lại ở điểm cao phía Bắc để đánh sang khu trung tâm, nơi có hệ thống lô cốt cố thủ. Tuy nhiên, mới bắt đầu tấn công, đồng chí Hổ và Bình đã bị trúng đạn. Sau đó các chiến sĩ quyết tử xông lên cũng đều ngã xuống bởi hoả lực dữ dội của địch. Đến 0h30 phút ngày 8-3-1964 quân ta thương vong gần hết. Địch tổ chức lực lượng đánh phản kích lại quân ta khiến lực lượng còn lại của ta buộc phải rút quân, để lại chiến trường xác 400 chiến sĩ cùng nhiều thương binh nặng không có khả năng di chuyển. Quân địch đã giết nốt số thương binh của ta rớt lại trận địa, thu gom xác các anh đổ xăng đốt, sau đó dùng xe ủi đào hố và hất các liệt sĩ xuống rồi san phẳng.

Trước khi quân ta tổ chức tấn công, đồng chí Nguyễn Trọng Ẩm đã chỉ đạo đào sẵn 50 huyệt bên suối Đắk Lốp, cạnh trạm Trung phẫu, cách vị trí địch 8km để mai táng liệt sĩ sau trận đánh. Tuy nhiên, số liệt

sĩ hy sinh gấp chục lần số huyệt đã đào, song lại chỉ thấy được tám xác đồng chí về mai táng, trong đó có liệt sĩ Phạm Văn Thành và tiểu đoàn trưởng Ngô Trọng Đãi. Tám đồng chí này bị hy sinh ngay từ đầu trận đánh nên mới đưa ra được phía sau để chôn cất. Về sau, trận đánh khốc liệt, địch tập kích đánh trả, bộ đội hy sinh gần hết, lực lượng cứu thương cùng dân công hoả tuyến cũng hy sinh gần hết nên không còn người cấp cứu và tải thương ra.

Trong kháng chiến chống Mỹ xâm lược, do hoả lực, pháo binh, không quân của địch rất mạnh, sức cơ động cao bằng không quân, chủ yếu bằng máy bay lên thẳng vũ trang và bộ binh cơ giới, vì vậy chúng có khả năng chuyển bại thành thắng, chuyển bị động thành chủ động rất nhanh. Có khi quân ta đang thắng, phát triển thuận lợi, địch cơ động nhanh chóng thay đổi so sánh lực lượng, khi ta rút quân bị hoả lực địch chế áp, tiếp tục thương vong nặng, thương binh tử sĩ không mang theo được. Theo Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh thì riêng Khu V có gần mười điểm quân ta đánh phá không thành công, bị địch tập kích lại nên thiệt hại nặng nề, trong đó có trận K'Nák đau thương. Do nhiều nguyên nhân, đến nay, đã mấy chục năm trôi qua, một số trận đánh không thành công đã không được tổng kết một cách đầy dủ hoặc bị bỏ qua.

Đối với một số đơn vị quân đội, những người viết sử đã viết rất qua loa hoặc bỏ qua những trận đánh không thành công. Trong hồi ký hoặc ký sự lịch sử của một số cá nhân, đơn vị tổng kết chủ yếu chỉ nêu thành tích, việc quy trách nhiệm, thiếu sót cũng không rõ ràng. Đây là điều không những gây khó khăn cho việc tìm kiếm, quy tập mộ liệt sĩ mà còn có lỗi với những người chiến sĩ đã hy sinh, có lỗi với các gia đình liệt sĩ và với cả dân tộc.

PHẦN VII

TÌM CÁC ANH DƯỚI HỒ SÂU ĐẮK LỐP

Sau khi tất cả các biện pháp kiếm tìm mộ liệt sĩ Phạm Văn Thành thất bại, anh Phạm Văn Mẫn cũng nhờ cậy rất nhiều nhà ngoại cảm khắp trong Nam ngoài Bắc. Tổng số chín nhà ngoại cảm đã được anh mời vào Tây Nguyên xác định phần mộ, nhưng không hiểu sao, người ra đến sân bay thì cáo ốm xin về, người chưa đến nơi đã kêu: "Rừng này thiêng lắm, không thể vào được, không tìm được đâu..." rồi bỏ về ngay. Có nhà ngoại cảm đang chỉ dẫn đào bới thì đột nhiên lăn ra đất ôm đầu kêu gào đau đớn. Chỉ đến khi khiêng họ ra khỏi rừng thì cơn đau mới dứt. Một nhà ngoại cảm khác thì lại chỉ mộ liệt sĩ Thành ở tận Campuchia...

Trong số những nhà ngoại cảm mà anh Mẫn tự đi tìm gặp, thì nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bảy, sau khi nhìn vào huyệt ấn đường của anh Mẫn đã cung cấp thông tin khá trùng khớp với chỉ dẫn của các nhân chứng: Nơi liệt sĩ Thành nằm còn bảy người nữa;

Khu mộ nằm cách suối từ 20 đến 50 mét (suối cũ - TG); Khu mộ có nhiều bụi cây rậm, có một cây cụt; Anh Thành nằm hàng thứ hai từ phải qua trái. Ngôi mộ đầu tiên, hàng đầu là một người chỉ huy có uy tín.

Mặc dù những thông tin mà nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bảy cung cấp đều chính xác, tuy nhiên, khi anh Bảy làm việc tại thực địa, cho khai quật một số điểm đều không thấy gì. Các cuộc tranh luận lại nổ ra, một số người giảm niềm tin và có tâm lý chán nản. Trong hoàn cảnh đó, anh Bảy cũng mất hết khả năng, không thu nhận được bất kỳ thông tin nào nữa. Lúc đó, anh Bảy gọi điện cho Thiếu tướng Chu Phác để xin ý kiến chỉ đạo. Thiếu tướng Chu Phác đòi gặp trực tiếp nhà Thành để nói chuyện. Ông Phác hỏi: *"Ở đấy ai là Thành?"*. Anh Mẫn trả lời: *"Thành là anh ruột cháu, là liệt sĩ, cháu đi tìm từ nhiều năm nay nhưng không thấy"*; Ông Phác lại hỏi: *"Ở đấy có ông chỉ huy đeo súng ngắn cũng hy sinh phải không?"*. Anh Mẫn đáp: *"Đó là tiểu đoàn trưởng Ngô Trọng Dài, người hy sinh cùng anh cháu"*; Ông Phác liền bảo: *"Ông ấy đeo súng lục, cầm cái gậy đuổi các cậu về và nói: "Ở đây có hàng trăm liệt sĩ, chúng nó không tìm, mà chỉ nhăm nhăm tìm một người là Thành nên không cho tìm"*. Rồi ông Phác bảo anh Mẫn phải về ngay để nghiên cứu, tổ chức lại cuộc tìm mộ này, bởi đây là vấn đề rất hệ trọng, cần phải tiến hành từng bước. Cho đến mãi sau này, anh Mẫn cũng không hiểu

vì sao mà Thiếu tướng Chu Phác lại nói được những lời ấy, y như những nhà ngoại cảm mặc dù khi đó ông Phác không biết anh Mẫn là ai, tìm mộ như thế nào và cả việc nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bảy vào Tây Nguyên tìm mộ giúp anh Mẫn các nhà khoa học ở bộ môn Cận Tâm lý cũng không biết. Anh Mẫn có đôi lần gặng hỏi, nhưng ông Phác chỉ cười. Theo một số nguồn tin mà tác giả có được từ những cán bộ của Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người thì Thiếu tướng Chu Phác cũng đã tập luyện và có được chút khả năng tìm mộ. Ngoài ra, GS. Đào Vọng Đức, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người còn có khả năng nhập định ở cấp 13 và năng lượng của ông có thể khiến một số cây cỏ héo rũ sống lại được. Để có khả năng ấy, mỗi ngày ông phải ngồi thiền định hàng giờ đồng hồ. Khi thiền định, đôi lúc ông đã "nhìn thấy, nghe thấy..." (?).

Mặc dù chuyến đi đó thất bại, song các nhà ngoại cảm và các nhà khoa học đã mở ra một hướng đi mới trong việc tìm mộ liệt sĩ tập thể. Để cuộc tìm kiếm thành công, phải tiến hành từng bước, thật khoa học và phải thu thập thông tin từ liệt sĩ Ngô Trọng Đãi. Ngay khi về Hà Nội, anh Mẫn đã làm đơn gửi Bộ môn Cận Tâm lý. Bộ môn đã làm công văn báo cáo Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người và được phê duyệt.



Nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bẩy

Đoàn tìm mộ được thành lập nhanh chóng gồm ba nhà ngoại cảm là Phan Thị Bích Hằng, Thẩm Thuý Hoàn, Nguyễn Khắc Bảy do Đại tá Hàn Thụy Vũ phụ trách. Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh làm trưởng đoàn và có rất nhiều nhân chứng cũng tham gia đi theo đoàn.

Trước khi lên đường vào Tây Nguyên, Thiếu tướng Chu Phác, Đại tá Hàn Thụy Vũ và anh Mẫn đã đến nhà Phan Thị Bích Hằng để "mời" vong linh liệt sĩ Ngô Trọng Đãi và Phạm Văn Thành về và xin ý kiến. Trong bảng lảng hương khó thành kính, Bích Hằng chắp tay trước ngực, mắt đăm chiêu nhìn vào di ảnh đã ố vàng của hai liệt sĩ và khấn: *"Thưa bác Đãi và anh Thành! Sắp tới chúng cháu và các nhà khoa học cùng anh Mẫn sẽ vào Tây Nguyên tìm các bác, các anh về để các bác các anh đỡ cô quạnh nơi rừng xanh núi đỏ. Anh Mẫn đã bỏ rất nhiều công sức đi tìm anh Thành nhưng không thấy. Việc tìm kiếm hài cốt các bác, các anh sẽ rất khó khăn nên hôm nay cháu tổ chức mời bác Đãi và anh Thành về chỉ dẫn để đoàn tiến hành công việc được thuận tiện"*. Anh Mẫn cũng chắp tay vái lạy và nói trong nước mắt: *"Thưa bác Ngô Trọng Đãi và anh Thành! Nhiều năm qua cháu không lúc nào nguôi nhớ về anh Thành và các bác. Cháu đã đi tìm nhiều lần nhưng vẫn chưa tìm được mặc dù có rất nhiều nhân chứng chỉ chỗ chôn cất. Cháu cắn răng cắn cỏ vái lạy*

bác linh thiêng giúp đỡ tìm được mộ anh cháu và các bác. Dù vất vả gian khổ thế nào cháu cũng sẽ quyết tâm hoàn thành. Nếu không tìm được sớm thì rồi cha mẹ già cháu không biết có chờ được nữa không, các cụ đều đã 85 tuổi rồi..." Sau nửa phút im lặng chờ đợi tưởng như nghẹt thở, khuôn mặt Bích Hằng đột nhiên hớn hở: *"Cháu chào bác Đãi!"*. Sau đó Hằng liên tục "dạ, vâng". Qua Bích Hằng, ông Phác và anh Mẫn thay nhau "hỏi" chuyện liệt sĩ Đãi. Cuộc "chuyện trò" đã diễn ra suốt hai tiếng đồng hồ với rất nhiều nước mắt lăn tràn trên đôi má sạm đen của anh Mẫn, người đã dành cả cuộc đời trai trẻ đi tìm anh. Trong số những thông tin mà liệt sĩ Ngô Trọng Đãi "cung cấp" có một số thông tin đáng chú ý mà mọi người ghi chép lại rất cẩn thận: *"Chúng tôi đã bị bỏ quên 37 năm rồi. Nay tôi không nỡ bỏ mấy trăm anh em ở lại trong rừng. Toạ độ các đồng chí xác định là đúng, nơi trạm Trung phẫu an táng 8 người, nhưng địa điểm cụ thể thì chưa đúng, phải lùi về suối nữa, nơi có nhiều cây le gần sát nước. Trước đây mai táng cách suối khoảng 25m, nhưng đấy là lúc suối cạn, bây giờ suối ngập nhiều, cậu có can đảm lặn xuống dưới suối mò không?"*. Liệt sĩ Đãi cũng "nói" với anh Mẫn: *"lần nào cậu vào K'Nak đào bới, anh em liệt sĩ cũng biết. Sự hiện diện của cậu bao nhiêu năm nay ở núi rừng K'Bang là nguồn động viên rất lớn đối với anh em liệt sĩ vì anh em tin rằng nhờ cậu mà có thể có cơ*

hội được về quê. Nhưng cậu chỉ tìm anh cậu còn bỏ mặc những người khác thì làm sao tìm được". Đang "trò chuyện" với liệt sĩ Ngô Trọng Đãi thì liệt sĩ Thành về "nói" với anh Mẫn qua Bích Hằng: *"Khổ thân em bỏ biết bao công sức tìm anh mà không thấy. Lần nào em Nam tìm anh anh cũng biết. Những lúc thấy em bất lực ngồi khóc anh thương em lắm nhưng anh không thể bỏ lại mấy trăm anh em đồng chí để về với em được. Nhưng bao nhiêu năm nay, anh vẫn theo em, phù hộ cho em nhiều lắm đấy".*

Sau buổi "gặp gỡ" đượm vẻ liêu trai ấy, mọi người bật lại băng ghi âm và nghe đi nghe lại, song có một số câu nói của liệt sĩ Ngô Trọng Đãi rất khó hiểu: *"Bây giờ tôi chưa thể nói ra hết được, vì nếu tôi nói ra sẽ chẳng ai vào với chúng tôi nữa"; "Cậu (tức anh Mẫn) có can đảm lặn xuống suối mò không?"* và *"Khi đoàn vào K'Nak thì nhớ qua nghĩa trang Vĩnh Thạnh nhé. Nếu không vào K'Nak thì công việc sẽ không có hiệu quả".* Đại tá Hàn Thụy Vũ và anh Mẫn đều bỏ qua những ý tứ "nhắc nhở" khó hiểu của liệt sĩ Ngô Trọng Đãi vì cho rằng Vĩnh Thạnh không liên quan đến K'Nak. Từ K'Nak đi vòng đường khác khoảng 60km mới tới Vĩnh Thạnh, đường chim bay cũng trên 20km. Mãi đến sau này, trong quá trình tìm mộ mới sáng tỏ những câu nói của liệt sĩ Đãi.

Khi những hạt mưa xuân lắc rắc trên đường phố Hà Nội thì đoàn tìm kiếm hài cốt liệt sĩ mang số hiệu TK 06 do Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh làm trưởng đoàn bắt đầu lên đường. Trên đường đi đoàn rẽ qua Nghệ An, Đà Nẵng đón thêm một số nhân chứng từng tham gia trận đánh K'Nak khốc liệt năm xưa. Tổng cộng có tới bốn mươi người vào rừng K'Nak trong chuyến đi ấy. Trong số nhân chứng đi cùng hôm đó có Trung tá Nguyễn Văn Cản, hiện đã 75 tuổi. Khi vào đến K'Nak, dù cảnh vật khi xưa đã thay đổi nhiều, song ông như đang sống lại với trận đánh đầy bi tráng của 40 năm trước, với xác và máu đồng đội nhuộm đỏ chiến trường. Trong nước mắt chứa chan, trong tiếng nấc nghẹn ngào, ông kể lại cho mọi người nghe: "Lúc đó, hoả lực địch trùm lên trận địa, pháo, rốc két cày xới từng miếng đất khiến quân ta thương vong quá nhiều. Tôi phải điện đàm báo cáo với cấp trên. Tôi chưa kịp nói thì tiểu đoàn trưởng Ngô Trọng Đãi giật lấy bộ đàm từ tay tôi để xin ý kiến chỉ đạo. Anh nói chưa dứt câu thì một quả pháo cối của địch bắn trúng bụng anh. Tôi vẫn còn nhớ như in hình ảnh ấy. Bụng anh Đãi bị vỡ toác ra, máu chảy xối xả, ruột gan tuột cả ra ngoài. Tôi phải xếp ruột gan anh lại, xé áo buộc chặt bụng anh. Vết thương quá nặng, anh cứ nhìn tôi, nắm chặt tay tôi, môi mấp máy như muốn dặn dò điều gì, nhưng không thốt ra được lời nào.

Sau đó dân quân hoả tuyến chuyển anh ra trạm Trung phẫu cấp cứu, nhưng đi đến nửa đường thì anh tắt thở..." Kể đến đây, người bộ đội già bò ra đất khóc nức nở: *"Ối anh Đãi ơi, anh em ơi! Các anh sống khôn chết thiêng, chỉ đường cho em tìm các anh về. Bao nhiêu năm nay các anh cô quạnh nơi rừng rậm, không một nén hương tàn, chúng em thấy có lỗi lắm, thương các anh quá giời ơi! Thân già này có sá gì, nhưng về gặp các anh thì đâu còn dám nhìn mặt các anh nữa!"*.

Ngay khi lội rừng vào đến K'Nak, cựu chiến binh Nguyễn Trọng Ẩm đi khảo sát tất cả các vị trí, song không thể nhớ được nơi ông đã từng chôn cất đồng đội mình. Ông kể rằng, ngày đó, sợ địch phát hiện nên chôn cất xong là san phẳng ngay. Trong hoàn cảnh bom đạn như vậy việc chôn cất cũng hết sức qua quýt, không có quan tài, áo mưa, tăng võng gì cả, chỉ có vài mét vải xô quấn qua loa mà thôi. 40 năm trôi qua, dù tìm thấy hài cốt thì chắc cũng chẳng còn mấy. Chính vì thế, đoàn tìm kiếm hài cốt đào bới loanh quanh suốt cả ngày mà không thấy dấu hiệu gì. Điều kỳ lạ là các nhà ngoại cảm cũng mất hết thông tin, có chăng rất mờ nhạt. Bích Hằng và Thẩm Thuý Hoàn cũng chỉ một số địa điểm theo cảm tính, nhưng đào lên chỉ thấy đất đá mà thôi. Cả ba nhà ngoại cảm làm lễ bên suối gọi "vong" lên lấy thông tin, nhưng gọi mãi không được. Những người già dân tộc Ba Na ở quanh khu vực đó,

từng chứng kiến trận đánh K'Nak năm xưa cũng chỉ một vài địa điểm song tuyệt nhiên không đào thấy dấu vết gì.

Trời tối, công việc tìm kiếm phải tạm dừng lại. Cũng trong đêm ấy, tại nhà nghỉ, Thẩm Thuý Hoàn mới gặp được "vong" liệt sĩ Ngô Trọng Đãi. Theo Hoàn kể, liệt sĩ Đãi "dặn" rằng: *"Triển khai xuống phía dưới, không đào ở trên cao. Nhưng phải tiến hành tìm các liệt sĩ khác rồi mới tìm được tôi và anh Thành. Nếu không sẽ không có ai tìm được những anh em còn lại nữa"*. Cũng tối hôm đó, liệt sĩ Đãi "gặp" Bích Hằng và "dặn" thêm: *"Cháu yên tâm, không đi nhầm đâu. Sát mép bờ suối còn nhiều anh em lắm, cố tìm cho hết đi nhé"*.

Ngày hôm sau, các nhà ngoại cảm chia làm hai nhóm nhằm mở rộng phạm vi tìm kiếm đối với hàng trăm liệt sĩ còn nằm quanh vị trí K'Nak. Thẩm Thuý Hoàn, Nguyễn Khắc Bảy theo dõi việc khai quật ở khu vực trạm Trung phẫu. Nhóm Phan Thị Bích Hằng cùng một số nhân chứng khảo sát ở khu vực quanh K'Nak.

Vào lúc 13h, cùng một lúc, Bích Hằng và Thuý Hoàn đều reo lên: "Bác Đãi về kìa". Thế rồi liệt sĩ Đãi chỉ về phía chân đồi, nơi có dòng suối Đắk Lốp chảy quanh. Đoàn tìm mộ tiến hành phát quang chừng 100 m2 rừng le rậm rạp từ mặt suối lên lưng chừng đồi. Tại đây, mọi người quan sát thấy một gốc cây cổ thụ bị cưa ngang nổi lập lờ mặt nước. Bằng khả năng đặc biệt, nhà ngoại

cảm Bích Hằng đã xác định được tám vị trí của liệt sĩ đang nằm dưới đáy hồ. Anh Phạm Văn Mẫu đã cõng Bích Hằng bơi ra giữa hồ nước mênh mông để chị cắm cọc đánh dấu chỗ 8 liệt sĩ nằm. Vị trí mỗi cọc tương ứng với vị trí mỗi liệt sĩ nằm. Vị trí đầu tiên là liệt sĩ Đãi, Tất, Được, Tuyển, Hưởng, Bình, Thành và Công. Liệt sĩ Đãi là tiểu đoàn trưởng, người chỉ huy cao nhất nên được an táng đầu tiên.

Bích Hằng làm lễ thắp hương để nói chuyện với các liệt sĩ. Liệt sĩ Đãi "yêu cầu" được gặp bác Lại, là em trai của liệt sĩ Đãi. Liệt sĩ Dãi "nói" qua Bích Hằng: "Em mới vào đây thì biết gì đâu. Không đào chỗ này nữa. Cô Lệ dạo này ra sao?" *Bác Lại đáp:* "Cô Lệ đã lấy chồng là thương binh ạ". *Liệt sĩ Đãi kể tiếp:* "Trước đây anh có người yêu tên Lý, quê ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, là giáo viên. Bọn anh quen nhau ở lớp học bình dân. Cô ấy rất yêu anh và đã tình nguyện quan hệ với anh. Lúc đó hai đứa đã bàn với nhau, nếu con gái đặt tên là Hoài, con trai đặt tên là Nhơn. Nhưng lúc đó cha mẹ lại đã hỏi cô Lệ ở quê mình cho anh rồi. Trong túi anh lúc nào cũng có ảnh cô Lệ. Tiếc là lúc chôn anh, bác Ẩm lại không chôn tấm ảnh đó. Giỗ anh vào ngày mùng 7 tháng 3 chứ không phải mùng 8. Làm sai ngày, anh về không có nén hương, anh tủi thân. Nếu anh Chương (đồng chí Nguyễn Huy Chương, nguyên Chính trị viên trưởng tiểu đoàn, người quyết định trận đánh, nguyên Tư lệnh

trưởng Quân khu V, nay đã mất) mà có trách nhiệm đến thăm anh em ngay từ khi hoà bình lập lại thì có biết bao nhiêu anh em đi theo ủng hộ, chứ phải đâu như bây giờ. y cụ, xoong nồi, chảo vẫn ở dưới suối...". *Khi đó, liệt sĩ Phạm Văn Thành cũng "nói" chen vào:* "Lúc nãy bác Đãi thấy bác lại cứ đi vòng quanh mãi nên bác Đãi thương quá mà về gặp. Mẫn ơi! Chỉ cần em vào đây thắp hương là đủ rồi. Để cho anh ở lại đây. Không phải anh không muốn về. Anh cũng nhớ mẹ lắm chứ nhưng sợ em lực bất tòng tâm vì anh đang nằm ở dưới làn nước sâu. Chị Thường nản rồi không vào thăm anh nữa à? Chị ấy là phụ nữ, đi lại vất vả thế, chắc không chịu được. Có thằng Hải, thằng Đông vào đây thăm là anh vui rồi. Hải nó lớt phớt không tin là tìm được anh. Anh chỉ còn rất ít". *Liệt sĩ Đãi "nói" tiếp:* "Khẩu súng lục anh đeo, lúc vào trạm Trung phẫu, vì ruột cứ tòi ra nên đã tháo ra để quấn băng. Anh chỉ ú ớ được mấy tiếng rồi không biết gì. Cô Lý rất yêu anh nhưng nhà đã dạm hỏi cô Lệ, coi như anh đã có vợ. Anh muốn gửi lời xin lỗi cô Lệ vì đã để cô ấy chờ quá lâu. Em mang về dù một nắm đất cũng nhắn Lệ đến thăm anh nhé". *Bác Ngô Trọng Lại nghe vậy chắp tay miệng mếu máo:* "Anh ơi, nếu đúng mảnh đất này là nơi lưu giữ xương thịt anh thì anh cho phép tất cả gia đình thân nhân liệt sĩ ở đây đem nắm đất này về. Mong anh trao đổi với các anh em và cho biết ý kiến. Điều kiện em rất khó

khăn, tuổi cao, sức yếu, khả năng tài chính eo hẹp. Anh nên về nghĩa trang Hoà Vang hoặc đài liệt sĩ xã Hoà Thọ quê mình yên nghỉ". *Liệt sĩ Đãi: "Thật ra trong lòng anh đã nghĩ đến những điều em nói. Dù sao nơi này cũng đã có xương máu của anh và đồng đội. Với tình cảm của em và mọi người dành cho anh thì dù chỉ là một nắm đất cũng đầy đủ ý nghĩa rồi. Hồi xưa đi hoạt động, anh vẫn thường bảo với em là: Anh hùng sá kể chi thân xác. Mạng sống của mình còn chẳng tiếc, huống hồ một nắm xương tàn. Thôi thì sinh thổ hoá thổ. Sinh ra từ đất rồi lại trở về với đất. Với anh em ở đây, về mặt chỉ huy anh có thể nói được. Nhưng tình cảm cá nhân thì mỗi người một ý, anh không thể quyết định thay được. Riêng anh, anh đồng ý theo em về. Em mỗi tuổi mỗi yếu, đi lại nhiều, thương lắm. Quê mình là Hoà Nhơn sao bây giờ là Hoà Thọ? Dù về nghĩa trang xã hay huyện đều được, còn như thế này coi như anh được thuỷ táng dưới lòng suối với anh em. Cậu Tuyển, Được cũng sẵn sàng về. Các anh em khác thì lưỡng lự. Em có thể bốc một nắm đất sát bờ suối. Còn vị trí vừa cắm cọc là có anh nằm ở dưới. Em cứ bốc một nắm đất lên rồi khấn: Ba hồn bảy vía anh Ngô Trọng Đãi ở đâu thì theo em về quê. Em bốc bảy lần và nói như vậy. Mỗi lần cắm một nén hương. Em chắp tay xin thần rừng, thần sông, thần suối phù hộ cho linh hồn anh được về quê. Anh không muốn về trong ngậm ngùi mà muốn có*

lá cờ Tổ quốc phủ lên phần đất dù là tượng trưng, để phủ lên cho anh".

Bác Ngô Trọng Lại vâng lời liệt sĩ Đãi dặn. Vừa bốc đất, vừa khấn, vừa khóc. Cả đoàn tìm mộ chứng kiến cảnh ấy, không ai kìm được nước mắt. Tiếng khóc của bác Lại xót xa, ai oán lay động đến tận tâm can, khiến buổi chiều tà nơi cánh rừng K'Nak xa xôi thêm tím tái.

Còn anh Phạm Văn Mẫn thì cứ xì xoạp ngụp lặn mò mẫm dưới lòng hồ suối từ sáng đến giờ, cơ thể đã lạnh tím cả đi, nhưng vẫn không thấy gì ngoài bùn và đất. Mọi người chứng kiến cảnh ấy vừa thương vừa buồn cười: Nước hồ sâu vậy, hài cốt lại nằm sâu dưới lòng đất, không hiểu anh cứ lặn ngụp làm gì. Khi mặt trời đã đỏ lựng, rụng xuống phía bên kia biên giới, mọi người chuẩn bị trở về huyện, anh Mẫn mới chịu mò lên bờ. Thương anh đứt ruột nhưng không biết phải làm thế nào, đành phải gạt lệ chờ đến mùa nước cạn.

Trước khi ra về, Bích Hằng vái lạy trước vong linh liệt sĩ Đãi và nói: *"Thưa bác Đãi, cháu xin phép được thỉnh cầu bác lần nữa. Mong bác cho biết toạ độ chúng cháu cắm cọc kia đã đúng chưa ạ? Bác có thể chỉ dẫn để chúng cháu cắm lại?"*. Liệt sĩ Đãi "nói": *"Đây là cọc đầu tiên và cọc tiếp theo. Nhưng không phải chỗ này, đi tiếp cắm lại. Được rồi. Bắt đầu từ đây kéo dài thẳng đến gốc cây. Đây là cây đa che chở cho trạm Trung phẫu... Nhưng hãy cứ đi tìm những anh em khác đi đã".*

Ngày hôm sau, các nhà ngoại cảm chia làm hai nhóm nhằm mở rộng phạm vi tìm kiếm hàng trăm liệt sĩ còn nằm quanh vị trí K'Nak. Thẩm Thuý Hoàn, Nguyễn Khắc Bảy theo dõi việc khai quật ở khu vực trạm Trung phẫu. Nhóm Phan Thị Bích Hằng cùng một số nhân chứng khảo sát ở khu vực quanh K'Nak. Theo "chỉ dẫn" của liệt sĩ Dãi, Bích Hằng đã xác định được một vị trí bên dòng suối, trong lùm cây rậm, có gò mối lớn. Tại đây, tìm được 22 bộ hài cốt liệt sĩ. Tại một vị trí khác, bên dãy cây bạch đàn, tìm thêm được 12 bộ hài cốt. Cũng trong ngày hôm đó, Thẩm Thuý Hoàn tìm được 5 liệt sĩ. Đặc biệt, chị đã xác định được một địa điểm giữa ruộng ngô nhà dân, bên bờ suối, phía ngoài là rừng cây báng súng. Khi đào địa điểm này lên, thu được 37 hài cốt liệt sĩ. Ngày hôm sau, Thuý Hoàn và Bích Hằng lại tìm được thêm 6 liệt sĩ bên lề đường dẫn vào một lâm trường... Tổng cộng, trong vài ngày ngắn ngủi của đợt đầu tiên đoàn tìm mộ vào K'Bang đã tìm được gần 100 hài cốt liệt sĩ trong các hố chôn tập thể. Điều khó tin nhất là các nhà ngoại cảm sắp xếp xương cốt rất chính xác của từng người, mặc dù các liệt sĩ được chôn tập thể, xương cốt lẫn lộn lung tung thành một đống. Thậm chí, có đợt nhà ngoại cảm Bích Hằng không vào K'Nak được, song ngồi ở Hà Nội, qua điện thoại chị vẫn có thể chỉ dẫn các chiến sĩ trẻ xếp xương các liệt sĩ khai quật ở hố chôn tập thể rất chính xác.



Quang cảnh khai quật hài cốt liệt sỹ dưới hồ Đăk Lốp

Nếu xếp nhầm dù một cái răng chị cũng phát hiện ra ngay và yêu cầu xếp lại. Tất cả những thông tin về liệt sĩ như tên, tuổi, quê quán, đơn vị, hoàn cảnh hy sinh... đều được các nhân chứng xác nhận hoàn toàn phù hợp.

Đoàn tìm mộ tiếp tục đi lên phía điểm cao K'Nak để xác định một số ngôi mộ vô danh mà dân chúng quanh vùng chỉ dẫn. Ngọn đồi chính là cứ điểm phía Bắc của cụm cứ điểm biệt kích K'Nak. Một liệt sĩ "lên gặp" Bích Hằng và cho biết tên là Nguyễn Văn Minh, chính trị viên Đại đội 40, Tiểu đoàn đặc công 409, quê ở Thạch Khê, Thạch Hà, Hà Tĩnh. Bích Hằng liền gọi cựu chiến binh Nguyễn Ngọc Bình, Anh hùng lực lượng vũ trang, nguyên đại đội trưởng Đại đội đặc công 40. Qua Bích Hằng, ông Bình khẳng định người nằm dưới nấm mồ hoang này là Nguyễn Văn Minh. Khi quả pháo nổ, Nguyễn Văn Minh và Lê Xuân Hổ bị hất văng tới vài mét, trọng thương. Tuy nhiên, đồng chí Minh cũng hy sinh sau đó. Đồng chí Hổ được cứu sống, nhưng cũng hy sinh vào năm 1972 khi chiến đấu ở Tuyên Phước. Quả pháo đó còn cướp đi tính mạng của một đồng chí liên lạc và bản thân ông Bích cũng bị thương gãy cánh tay phải.

Liệt sĩ Minh "dặn dò" lại với người đồng đội năm xưa: *"Tôi rất xúc động khi gặp lại các anh tại nơi này. Tuy nằm trên đồi mát mẻ nhưng tôi không thích vì gần đồn địch. Tôi muốn được về quê nhưng ngặt một nỗi*

bố tôi là Nguyễn Văn Tĩnh đã mất, còn em là Nguyễn Văn Tiến nhà nghèo, không đủ khả năng đưa tôi về. Trước mắt cho tôi về nghĩa trang liệt sĩ với anh em. Chân phải tôi bị gãy. Tôi nằm trong một khe đã nhỏ, không có người chôn. Giỗ tôi là ngày 8-3". Liệt sĩ Minh "kể" thêm rằng, người tìm thấy hài cốt liệt sĩ Minh là anh Lâm, 40 tuổi, quê ở Thái Bình. Năm 1992, khi đào phế liệu, anh phát hiện ra hài cốt rồi đem lên đồi mai táng, hương khói cẩn thận.

Kết thúc đợt tìm kiếm này, đoàn vẫn không khai quật được mộ liệt sĩ Đãi, liệt sĩ Thành và 6 liệt sĩ chôn cạnh, mặc dù anh Mẫn đã chạy đôn chạy đáo thuyết phục chính quyền cho xả hồ nước, thậm chí anh xì xoạp lặn cả ngày dưới lòng hồ mò mẫm. Nếu xả nước hồ thì ảnh hưởng đến đời sống của dân nhân thị trấn K'Lăk, do vậy, đoàn phải rút về Hà Nội.

Vài tháng sau, nhân dịp vào Đà Nẵng công tác, anh Mẫn đã ghé qua K'Bang. Phát hiện ra suối Đắk Lốp cạn trơ đáy, hồ nước cũng khá cạn nên anh đã báo cho Bộ môn Cận Tâm lý. Khi đó, nhà ngoại cảm Bích Hằng đi nước ngoài, nên Thẩm Thuý Hoàn lên đường vào ngay K'Nak. Sau nhiều ngày kiên trì thuyết phục, những người giữ đập mới cho phép đoàn tìm mộ xả nước trong vòng một ngày. Nói là hồ cạn, nhưng từ mặt nước đến đáy vẫn sâu 5 - 6m. Anh Mẫn và một người bạn là cảnh sát đặc nhiệm cùng buộc dây thừng, ôm đá lặn

xuống đáy hồ móc gỗ, đá, lá cây chèn kín miệng đập. Cứ lặn ngụp như vậy suốt 2 ngày, moi lên vài tấn rác mới mở được cửa xả nước. Xả nước hồ từ sáng đến trưa thì hồ cạn.

Nhưng rồi, khi lòng hồ hiện ra thì mây đen sầm sập kéo đến rồi mưa như trút nước. Nước từ thượng nguồn dòng Đắk Lốp cuộn đỏ tống xuống hàng vạn mét khối nước cùng với cỏ rác, gỗ lạt lấp kín cả miệng cửa xả. Trong hoàn cảnh ấy, anh Mẫn chỉ còn nước đứng khóc mà than trời. Thấy cảnh anh Mẫn đi ra đi vào K'Bang mười mấy lần, suốt mấy năm trời đào bới, tìm kiếm mà không thấy mộ, chính quyền huyện, đơn vị quản lý đập thuỷ điện động lòng sắp xếp thời gian để xả nước cho anh em tìm mộ, kể cả khi hồ nước đang ngập.

Khi cơn mưa vừa dứt, anh Mẫn và người bạn là cảnh sát đặc nhiệm tiếp tục buộc dây thừng vào người, ôm đá nhảy xuống dòng nước đục ngầu, cuồn cuộn để vớt cả tấn đất đá lấy đường mở cửa xả. Đã có lúc cửa xả cuồn cuộn suýt cướp mất tính mạng anh.

Khi lòng hồ trơ đáy thì mọi người tiến hành đào bới quanh chỗ Bích Hằng cắm cọc mấy tháng trước. Tuy nhiên, đào bới suốt bốn ngày trời, hố đào đã rộng đến gần trăm mét vuông mà vẫn không thấy bộ hài cốt nào. Đúng lúc mọi người tỏ ra chán nản thì mây đen ùn ùn kéo đến. Nếu mưa lớn thì hồ nước lại ngập mênh mông, không biết khi nào mới có cơ hội tiếp tục khai

quật. Anh Mẫn nước mắt ròng ròng quỳ xuống trách các vong linh liệt sĩ: *"Cháu vào đây làm những việc chưa ai từng làm để tìm anh cháu và các chú, các bác. Vậy mà các bác không thương cháu. Lần này lại phải về không rồi"*. Anh vừa dứt câu khấn thì một chiến sĩ reo lên: *"Thấy rồi anh Mẫn ơi"*. Không ngờ, cậu chiến sĩ trẻ chỉ đào loanh quanh chỗ mọi người đã đào mà lại phát hiện ra một mẩu xương trắng lốp, rồi sau đó, 8 bộ hài cốt lần lượt hiện ra dù chẳng còn được là bao, sau 40 năm nằm dưới lòng đất và lòng hồ. Khi 8 liệt sĩ được đưa về huyện K'Bang, trời giăng mưa trắng xoá. Nước mưa hoà với nước mắt thân nhân những gia đình liệt sĩ khiến những người dân kéo đến tiễn đưa các liệt sĩ về quê cũng không cầm được.

Ngày đưa liệt sĩ Thành về quê, người mẹ già 85 tuổi của anh mừng nhất và cũng khóc nhiều nhất. Bà đã chờ đợi gần 40 năm trời. Cứ mỗi lần anh Mẫn trở ra sau chuyến đi Nam dằng dặc tìm anh, bà lại ra gốc đa đầu làng ngồi chờ tin. Lần này bà mới được gục đầu vào chiếc tiểu sành phủ lá cờ Tổ quốc khóc thoả thích.

Ngày giỗ đầu tiên kể từ khi liệt sĩ Thành về quê, anh Mẫn mời anh em, bạn bè, đồng nghiệp về tận nhà ở Xuân Trung, Xuân Trường, Nam Định. Bữa ấy, anh làm bàn thờ, thắp hương và sắp cỗ giữa vườn, cạnh ao tù. Mẹ anh thì cứ bảo sắp cỗ vào trong nhà, sợ mọi người ngồi nắng. Mọi người đều ngạc nhiên không hiểu vì sao

anh lại bắt mọi người... ra vườn ăn cỗ, trong khi đó nhà cửa rộng rãi, khang trang thì bỏ không. Sau khi thắp nhang khấn vái vong hồn liệt sĩ Thành cùng các liệt sĩ hy sinh trong trận K'Nak, anh mới công bố lý do cho mọi người hiểu. Thì ra, nơi mảnh vườn này 40 năm về trước là ngôi nhà tường liếp, lớp rạ rách nát. Trong ngôi nhà này, anh Thành và anh Mẫn lớn lên. Cha mẹ anh đã gần cả đời sống trong ngôi nhà rách nát ấy. Gần đây, anh thành đạt thì cha mẹ mới có chỗ ở tử tế. Anh muốn bữa cơm hôm đó mọi người ngồi trên nền ngôi nhà cũ để cùng anh tưởng nhớ lại những ngày xưa vô cùng nghèo đói.

Sau lần tìm được 8 liệt sĩ dưới đáy hồ, đoàn tìm mộ cùng các nhà ngoại cảm còn có bốn lần nữa vào K'Bang và tổng số liệt sĩ đã tìm được là 300. Hiện tại, nghĩa trang liệt sĩ của huyện nghèo K'Bang đã hết chỗ an táng cho các liệt sĩ, trong khi đó, còn ít nhất khoảng 100 liệt sĩ nữa, cùng cả trăm du kích, dân công hoả tuyến... vẫn nằm dưới lòng đất, trong cánh rừng K'Nak xa xôi, đang mong mỏi ngày về...

PHẦN VIII

LINH HỒN CÓ TỒN TẠI HAY KHÔNG?

Có rất nhiều cách để nhà ngoại cảm tiến hành tìm mộ. Nhà ngoại cảm Thẩm Thuý Hoàn phải đi thực địa để cảm nhận thông tin, theo sự chỉ dẫn của "người âm". Dương Mạnh Hùng bắt mạch Thái tố của người thân, qua đó "nghe" được âm thanh và thấy hình ảnh "người âm", thậm chí còn phác hoạ được chân dung của "người âm". Nguyễn Khắc Bảy thì nhìn vào huyện Ấn đường. Nguyễn Văn Nhã, Nguyễn Văn Liên thì chỉ dẫn qua điện thoại. Phan Thị Bích Hằng cần một tấm ảnh của người chết rồi trò chuyện với "linh hồn"... Phần lớn các nhà ngoại cảm khác thì gọi "vong" đến "nhập" vào mình để người nhà hỏi han, xin sự chỉ dẫn. Qua đây, ai cũng tự hỏi: Chẳng lẽ trên đời lại có linh hồn? Vậy linh hồn là cái gì?

Trong quá trình nhiều ngày tìm mộ em gái mình - liệt sĩ Trần Thị Khang - GS.Trần Phương đã dày tâm đọc nhiều tài liệu nghiên cứu về ngoại cảm cả

trong nước và quốc tế, rồi ông phân tích các chi tiết trong các cuộc tìm kiếm mộ em gái mình để tìm ra lời giải về hiện tượng kỳ lạ này. GS.Phương cho hay: *"Tôi đã nghe lại băng ghi âm nhiều lần và quả thật còn quá nhiều điều bí ẩn do chính anh tôi (anh Sơn - đã chết) nói ra mà tôi không kịp hỏi lại. Nhưng qua những tên người trong gia đình được anh nhắc đến một cách ngẫu nhiên qua cách xưng hô, sự hiểu biết về tính cách từng người còn sống, cách xử sự và tâm tư tình cảm của người nói tôi nhận ra đúng là anh tôi và em tôi (tức cô Khang - đã chết). Người khác dù biết rõ gia đình tôi đến mấy cũng không thể sáng tác ra một kịch bản như thế, huống hồ là nhà ngoại cảm Bích Hằng, một người mà tôi vừa mới gặp lần đầu. Hằng chỉ đơn thuần đóng vai trò người phiên dịch chăm chú lắng nghe, hỏi han cho đúng rồi nói lại cho tôi. Hằng hỏi han, vâng dạ với người chết cứ như người sống đang ngồi trước mặt, hoàn toàn không phải là một cô đồng nửa tỉnh, nửa mê".*

Theo GS.Phương, nếu thừa nhận người đang nói đúng là em ông và anh ông, hai liệt sĩ, thì không thể không thừa nhận sau khi con người chết đi vẫn còn lại một cái gì đó mà người ta quen gọi là linh hồn. Nhưng linh hồn là gì? Nó phải tồn tại dưới dạng vật chất nào đó thì Bích Hằng mới nhìn thấy và nhận diện được qua tấm ảnh, nó phải phát ra tiếng nói qua một tần số nào

đó thì Bích Hằng mới nghe thấy mà nói lại cho ông. Đối với GS.Phương nó là vô hình, nhưng đối với nhà ngoại cảm thì nó lại là hữu hình. Đối với GS.Phương nó là câm lặng, nhưng đối với Bích Hằng nó lại phát ra những âm thanh có thể nghe thấy. Những âm thanh này chuyển tải những sắc thái sống động của tình cảm, của tư duy hệt như tiếng nói của người sống vậy. GS. Phương khẳng định: "Nếu linh hồn là một dạng vật chất có hình thù và có khả năng phát ra âm thanh thì theo cách nói của triết học nó thuộc phạm trù "tồn tại" mang tính khách quan chứ không thuộc phạm trù "ý thức" nhưng mang tính chủ quan. Nhận biết được nó hay không nhận biết được nó là cái gì thì ở khả năng từng người. Bích Hằng có khả năng nhận biết được nó mà tôi thì không, nhưng đâu phải vì tôi không có khả năng nhận biết được nó mà tôi có quyền phủ nhận sự tồn tại của nó? Đối với tất cả những gì ta chưa có khả năng nhận biết được đã vội vứt vào cái sọt rác mê tín dị đoan thì khoa học còn việc gì để làm, còn gì để khám phá. Lâu nay tôi đinh ninh mình là duy vật, hoá ra chính mình lại là duy tâm "chủ quan". Cái gì ta cho là nó tồn tại thì nó tồn tại, cái gì ta cho là nó không tồn tại thì nó không tồn tại, nó chỉ là mê tín dị đoan".

Để "điều tra" xem có đúng là linh hồn đang trò chuyện với mình hay không, khi tiếp xúc với nhà ngoại cảm Bích Hằng, GS.Phương đã thủ sẵn trong túi tấm

ảnh của liệt sĩ Sơn. Khi "nhìn" thấy "cô Khang", Hằng đã báo cho GS.Phương: "Có một người thanh niên đi cùng với cô Khang và người đó "nói" tên là Sơn". GS.Phương đưa tấm ảnh cũ ra thì Hằng nhận ngay ra ảnh đó là của anh Sơn, nhưng người chết già hơn trong ảnh (vì anh Sơn chụp ảnh trước khi chết vài năm). Không những thế, ngay ngày tiếp xúc thứ nhất, hai "linh hồn" còn nhắc đến tên năm người trong gia đình GS.Phương với sự hiểu biết rất chính xác về tính cách của từng người. Ngày thứ hai, hai "linh hồn" đã nhắc đến mười người trong gia đình GS.Phương và cũng với sự hiểu biết như thế. Ngoài ra, trong quá trình tìm mộ, Bích Hằng cũng nhắc đến chị Tiến, chị Nhượng là những người quen biết cũ, nhắc đến cả anh Cương, anh Đạt, là những người không quen biết nhưng đã có công tìm mộ trong những ngày trước đây. Rồi thì trong khi đang đào bới mộ lại xuất hiện "linh hồn" những người ở ngôi làng có mộ cô Khang, đó là "cụ Nghĩa", ngồi khóc lóc kể lể về sáu chị em gái; "Cụ An" xuất hiện kể rằng mình là người cho mượn cái mai và chứng kiến việc chôn cất cô Khang; rồi "linh hồn" cụ Giám kể tỉ mỉ về việc mình là người chôn cất cô Khang ra sao... Cách xưng hô cũng rất đúng vị thế, thái độ và tình cảm người nói đối với người được nhắc đến. Lúc đầu, GS.Phương cũng tính đến tình huống: Bích Hằng đã điều tra gia đình mình từ trước. Nhưng ông khẳng định

sự nghi ngờ đó là vô căn cứ. Cho dù Bích Hằng có điều tra đi chăng nữa thì cũng không thể đặt vào miệng người nói những câu như thế mà không phạm sai lầm. Trong quá trình tiếp xúc với nhà ngoại cảm khi gọi hồn, GS.Phương luôn hết sức tỉnh táo, luôn có cái nhìn khách quan, song ông không tìm được dấu hiệu lừa bịp từ nhà ngoại cảm. Khớp lại vô vàn những thông tin mà "linh hồn" nói ra trong quá trình đi tìm mộ thì GS.Phương không thể không xác nhận hài cốt đào lên chính là em gái của ông.

Qua những điều tra, phân tích về "cái gì đó gọi là linh hồn", GS Phương có căn cứ để tin rằng đã gặp "linh hồn" em ông, anh ông và chị ông, cả "linh hồn" cụ Giám là người chôn cất cả "linh hồn" cụ An là người chứng kiến. Bích Hằng đã nhận dạng được "linh hồn", thậm chí nhận diện được "linh hồn" qua tấm ảnh, đã nghe được "tiếng nói" của "linh hồn". Như vậy, linh hồn phải tồn tại dưới một dạng vật chất nào đó, có hình thù, có khả năng phát ra tiếng nói. Đã là một dạng vật chất thì vật lý học, hoá học, y học, sinh học với những phương tiện quang học và điện tử tinh vi, hẳn sẽ có ngày tìm ra. Những "linh hồn" người chết vẫn thể hiện cảm xúc vui, buồn, quan tâm, ước muốn, thậm chí cả giận dữ, vẫn nhớ và kể lại những việc đã qua, kể cả những việc xảy ra sau khi thể xác đã chết, vẫn theo dõi, đánh giá được những việc mà người sống đang làm. Như vậy thì "linh

hồn" không phải là những vật thể vô tri vô giác, mà là những vật thể sống, có tình cảm và tư duy. Điều này đặt ra một loạt câu hỏi vô cùng lớn lao: Liệu có một thế giới linh hồn ngoài thế giới con người đang sống không? Thế giới linh hồn hoạt động thế nào, có khả năng tác động vào thế giới con người đang sống?... Tìm lời giải cho vấn đề này nếu chỉ dựa vào suy luận thì sẽ dẫn đến tranh cãi bất tận, thậm chí đi vào ngõ cụt.

Qua những cuộc tìm kiếm hài cốt liệt sĩ, tiếp xúc với các nhà ngoại cảm, một số người thì tin rằng trên đời có linh hồn thật, còn một số người thì không thừa nhận vì thấy chúng dường như trái ngược với khoa học, một số khác thì hoang mang không biết tin vào đâu nữa, bởi hiện tại khoa học vẫn chưa có một lời giải thấu đáo về hiện tượng này. Tuy nhiên, dù khoa học vẫn chưa chứng minh được rằng trên đời có linh hồn hay không thì hai chữ linh hồn đã gắn với cuộc sống của con người ở mọi thời đại, ở mọi nơi trên thế giới. Người Việt xưa luôn cho rằng, con người gồm có hai phần là thể xác và linh hồn. Hồn dùng thể xác người làm nơi trú ngụ. Nếu phần hồn mà rời khỏi thể xác thì người đó chết. Và khi người chết thì hồn sẽ bay sang kiếp khác. Phật giáo cũng quan niệm "sống là gửi, thác là về".

Theo một cách dùng từ khác thì linh hồn có nghĩa là "ma". Những câu chuyện kể về ma quái thì quả thực không ngớt từ xưa đến nay. Tôi cũng không tin trên đời

này lại có "ma" và cũng tận tai được nghe các nhà khoa học có uy tín kể về "ma". Hiện tại, ông Vũ Thế Khanh, Tổng giám đốc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đang nghiên cứu một người thường xuyên bị "ma chửa nhập". Mỗi khi anh thanh niên này bị "ma chửa nhập" thì da dẻ tự dưng đỏ au, bụng chướng phình lên như người chửa tám tháng và nói giọng ẻo lả như con gái. Các nhà khoa học đã dùng các máy móc siêu âm hiện đại để chiếu chụp X-quang, song mỗi khi tiến hành chụp thì "con ma" chửa lại bay mất, cơ thể người thanh niên này lại trở về hình dạng bình thường. Các nhà khoa học cũng đã dùng máy đo nhiệt độ từ xa rất hiện đại của Mỹ và thấy rằng, mỗi khi "ma nhập", cơ thể người thanh niên này lập tức giảm đi mấy độ và khi "ma" thoát ra ngoài thì nhiệt độ cơ thể trở lại bình thường. Tôi chưa được trực tiếp gặp người thanh niên kỳ lạ bị ma nhập này vì các nhà khoa học còn đang nghiên cứu, chưa tiết lộ, song tôi đã được chứng kiến qua nhiều cuộn băng ghi hình, nhiều tấm ảnh mà các nhà khoa học lưu giữ. Một điều kỳ lạ nữa, khi tiếp xúc với các nhà khoa học ở Bộ môn Cận Tâm lý (Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người) thì được nghe họ kể rằng, một số nhà khoa học đã dùng các biện pháp hiện đại và chụp được cả hình ảnh linh hồn cụ tổ nhà mình về trò chuyện với nhà ngoại cảm. Hình ảnh chụp được hiện lên mờ ảo như bóng ma(?). Tất nhiên, các nhà khoa

học đều từ chối cung cấp những hình ảnh chụp được cho phóng viên với lý do còn đang nghiên cứu, chưa tiện công bố. Nếu có thực như thế thì đây quả là hiện tượng hết sức kỳ lạ. Tuy nhiên, việc chụp được ảnh "ma", hay còn gọi là linh hồn thì thế giới đã có nhiều. Rất nhiều tờ báo nước ngoài đã in những bức ảnh "ma" và các nhà khoa học đã không phát hiện ra sự lừa đảo nào trong những tấm hình kinh dị đó. Những chuyện mà tôi chưa được nhìn thấy, chưa được chứng thực thì chưa tin, nhưng đã có một lần, khi tiếp xúc với một nhà ngoại cảm trong lúc "trò chuyện" với "linh hồn", tôi có bật máy ghi âm và chụp ảnh. Nhưng kỳ lạ thay, máy ghi âm không có tiếng và chụp ảnh thì không thấy hình. Tuy nhiên, tôi vẫn chưa khẳng định những chuyện lạ này xảy ra với mình là do tác động của cái gọi là linh hồn, bởi xác suất xảy ra sự trục trặc vẫn có.

Hiện tượng được cho là "linh hồn" điều khiển con người cũng như các loài vật diễn ra khá phổ biến trong các cuộc tìm mộ. Hiện tượng này đặt ra những câu hỏi mà khoa học không dễ dàng trả lời rõ được: Có sự điều khiển của linh hồn? Nhà ngoại cảm xuất hồn đến tương lai và trông thấy sự việc? Hay chỉ là sự đoán mò? Qua các đề tài nghiên cứu, giả thiết đoán mò về sự chỉ dẫn của linh vật đã được loại bỏ bởi các thống kê cho thấy xác suất đúng là trên dưới 70%. Sự việc xảy ra chính xác đến 70% như dự đoán thì không thể cho là đoán mò

hay ngẫu nhiên được nữa. Trong cuộc tìm kiếm mộ em gái của GS. Trần Phương, nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã đã cho ông những tín hiệu rất kỳ lạ xảy ra trong tương lai như: 5 cây cỏ dại sẽ nở 10 bông hoa màu tím nhạt vào ngày tìm đến khu vực có mộ; rồi bé gái mặc áo hoa xanh, rồi con chó vàng nằm một chỗ như ốm, rồi sự dẫn đường của đôi bướm màu đến nơi có mộ cô Khang... Mặc dù những chỉ dẫn đó không hẳn đã chính xác 100%, song những chỉ dẫn đó đều xuất hiện khi gia đình GS.Phương tiến hành tìm mộ và đều là những tín hiệu dẫn đến khu vực có hài cốt cô Khang.

Rất nhiều cuộc tìm kiếm mộ có sự "chỉ dẫn" của "linh hồn" qua các linh vật, mà chủ yếu là côn trùng như ong, bướm. Mỗi khi việc tìm mộ đi vào bế tắc, nhà ngoại cảm thường "mời" linh hồn đến và xin được chỉ dẫn bằng một con ong hoặc con bướm. Ngay sau đó là sự bất ngờ của những người chứng kiến khi hiện trường xuất hiện ngay một chú ong hoặc bướm bay lượn quanh một khu vực nào đó hoặc đậu xuống khu vực đó một lát rồi bay mất hút. Thông thường, đào khu vực "chỉ dẫn" của côn trùng sẽ thấy được hài cốt. Không những linh hồn "điều khiển" được con vật mà còn điều khiển được cả con người. Trong cuộc tìm kiếm hài cốt của tướng quân Hoàng Công Chất, thủ lĩnh nghĩa quân chống lại triều đình Lê - Trịnh trên đất Điện Biên năm 1739 đã xảy ra một hiện tượng kỳ lạ: Linh hồn tướng

quân Hoàng Công Chất đã báo mộng cho nhà ngoại cảm Bích Hằng tìm mộ giúp và "điều khiển" người bản địa xuất hiện chỉ dẫn ngôi mộ.

Bích Hằng kể lại, một đêm cuối năm 2005 mưa dầm dề, rét cắt da cắt thịt, vừa chợp mắt được một lát thì nghe thấy tiếng vó ngựa, tiếng gươm khua. Chị giật mình khi trước mặt là người đàn ông quắc thước, da nâu, chống gươm đứng nhìn chị. Quan sát kỹ, thấy trang phục, tướng mạo đúng là một võ tướng. Xung quanh có rất nhiều binh lính. Võ tướng cười bảo: *"Cháu đừng sợ, ta là võ tướng họ Hoàng. Còn đây là quân của ta. Cháu đi về với ta đi. Con cháu ta đang mong đợi cháu về, từng ngày".* Nói rồi, ông lên ngựa đi. Hình bóng khuất xa rồi mà tiếng cười hiền hậu vẫn còn vang mãi. Khi tiếng cười dứt hẳn thì Bích Hằng choàng tỉnh. Chị sực nhớ đến danh thiếp mà hai người khách họ Hoàng ở Hải Phòng để lại nhà chị mấy hôm trước khi không gặp trực tiếp được chị. Cầm tấm danh thiếp, bên tai chị lại văng vẳng lời nhờ cậy thiết tha của vị võ tướng họ Hoàng nọ. Sớm hôm qua, chị chủ động điện thoại cho anh Khánh (con cháu nhiều đời sau của tướng Chất), người ghi tên trên tấm danh thiếp và hẹn ngày xuống Hải Phòng tìm mộ giúp.

Trong cuộc "nói chuyện" với "linh hồn" tướng Hoàng Công Chất, cụ hướng dẫn: *"Các con cứ lên Thành Bản Phủ (cách trung tâm TP. Điện Biên Phủ 6km*

- PV). Cứ nơi nào trồng cây đa là có nghĩa quân của ta. Trước kia nhà Lê - Trịnh đã cho quân khai quật mộ ta rồi chặt làm ba khúc (chuyện này chính sử cũng có nhắc đến - PV). Chân ta chúng ném xuống sông Nậm Rốn. Đầu, thân thì vứt lăn lóc. Đêm, nghĩa quân của ta lén lấy đi. Thân thì chôn ở gần sông Nậm Rốm nhưng cách đây ít năm người ta ủi đi rồi. Đầu thì vác về gần Thành Bản Phủ, chôn dưới một gốc cây đa. Ở đó có một cây thuốc. Khi các con đi tìm, ta sẽ cho một người răng vổ, quê gốc ở Thái Bình ra dẫn đường đến ngôi mộ. Khi các con lên đó thì nên tìm cả đến mộ liệt nữ Lò Thị Nương, con một vị tù trưởng Điện Biên, vợ thứ tư của ta. Ta gọi bà là liệt nữ vì bà đã chấp nhận để giặc thiêu sống mình giữa bản Tông Khao khi chúng lấy bà ra làm mồi nhử bắt ta mở cổng thành. Khi các con lên núi, ta sẽ cho một người phụ nữ Thái dẫn đường lên mộ của bà".

Sau buổi "trò chuyện" đó, một tháng sau, đại gia đình chút chít của tổ Hoàng Công Chất mới lên đường đi Điện Biên. Khi mọi người đang đứng ở gốc cây đa cổ thụ thì xuất hiện một người đàn ông răng vổ tiến đến và bảo: "Đi tìm mộ cụ Hoàng Công Chất phải không? Tôi là Nguyễn Văn Nhân, quê ở Thái Bình lên đây lập nghiệp lâu rồi. Ngày trước, tôi nghe các cụ già ở đây bảo đây là nơi quân sĩ chôn một phần thi hài của cụ Chất đấy". Vậy là tín hiệu mà "linh hồn" cụ Chất "nói" với con cháu qua chị Hằng: gốc cây đa cổ thụ và người

đàn ông răng vẩu quê ở Thái Bình cách đó một tháng là hoàn toàn chính xác. Nhưng còn tín hiệu cây thuốc? Khi hỏi, ông Nhân chỉ một gốc cây bị tước hết vỏ và bảo: *"Cây này chữa sâu răng tốt lắm. Tước một ít vỏ, nhét vào chỗ sâu răng, ngậm chừng 2 - 3 lần là khỏi"*. Với những thông tin nhờ sự "hướng dẫn của linh hồn", chút chít nhiều đời sau đã tìm được cụ tổ Hoàng Công Chất. Nhớ lại lời dặn của cụ, mọi người lại tiếp tục lên bản Tông Khao. Khi mọi người đang loay hoay đi tìm một con đường như "linh hồn" cụ Chất hướng dẫn qua chị Hằng thì lại bất ngờ xuất hiện một người phụ nữ Thái. Người phụ nữ này đã vạch rừng dẫn mọi người đến một ngôi miếu nhỏ dưới tán một cây si. Người phụ nữ kể rằng, xưa kia nơi đây có một cái miếu thờ, có mộ tổ họ Lờ, song chỉ có họ Lò mới được vào cúng bái, các họ khác chỉ đứng ngoài xem thôi. Sau này giặc phá hết rồi. Nhà ngoại cảm Bích Hằng khẳng định nơi đây chôn cất xác cháy của bà Lò Thị Nương, người vợ thứ tư của lãnh tụ nông dân Hoàng Công Chất.

Điều đặc biệt nữa: Được sự hướng dẫn của "linh hồn" cụ Chất, anh Khánh và đoàn con cháu cụ Chất đã tìm được rất nhiều chi nhánh lưu lạc ở đất Điện Biên, trong những bản làng xa xôi. Trong cuộc tìm kiếm đó, anh Khánh đã tìm được ông Hoàng Xuyên, nguyên Phó Bí thư Tỉnh uỷ Điện Biên. Ông Hoàng Xuyên đã lấy ra cuốn gia phả viết bằng chữ Hán mà nhiều đời nay phải

cất giấu rất kỹ dưới hầm. Sở dĩ ông phải cất giấu kỹ như vậy là vì sợ bị kết tội con cháu Phìa, Tạo rồi bị giết cả nhà. Xét trên gia phả thì ông Xuyên và anh Khánh là cháu đời thứ tám của tướng Hoàng Công Chất.

Ngày giỗ tổ năm 2005, con cháu tướng Hoàng Công Chất tề tựu rất đông đủ ở nhà thờ tổ. Nhờ sự "hướng dẫn" của "linh hồn" cụ Chất qua Bích Hằng mà các chi tộc họ Hoàng của tướng Chất sinh sống khắp cả nước đều tìm thấy nhau. Điều này quả thực hết sức đặc biệt. Qua đây, người ta có thể đặt ra những câu hỏi nghi vấn về sự tồn tại của linh hồn. Nhưng linh hồn tồn tại dưới dạng nào? Năng lượng sinh học? Sóng siêu âm? Ý thức? Bức xạ tàn dư?... Hay chỉ là cách mà các nhà ngoại cảm dựng lên cho sinh động, cho người thân những người tìm mộ tin tưởng tuyệt đối vào khả năng của mình? Đây là một câu hỏi đã tồn tại từ ngàn đời nay mà khoa học không dễ gì khám phá ra được.

PHẦN IX

TIỀM THỨC KHAI MỞ KHẢ NĂNG ĐẶC BIỆT

Hiện tượng các nhà ngoại cảm có khả năng tìm mộ là rất đặc biệt, kỳ dị, thậm chí khả năng cũng như con người họ dường như đã bị bao phủ bởi màn sương huyền bí. Người đời nhìn vào họ như nhìn vào vị Thánh, đức Phật để rồi gọi họ là "cậu", là "cô" rất thành kính và coi họ như người Trời chứ không phải người thường. Đó cũng là lẽ thường của cuộc sống, bởi vì, cho đến ngày nay, các nhà khoa học trên thế giới cũng như trong nước vẫn chưa có được những lời giải thực sự thuyết phục được số đông công chúng.

Theo Thiếu tướng Nguyễn Chu Phác, Chủ nhiệm bộ môn Cận Tâm lý, Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người: Việc "thấy" của các nhà ngoại cảm xét dưới góc độ khoa học hiện đại thực ra là hiện tượng "Thiên nhãn thông", một trong mười lợi ích của thiền định.

GS.TS.Nguyễn Ngọc Kha thì cho rằng: Cơ sở của hiện tượng này là "tổ chức lưới" đặc biệt dưới vỏ não đã tạo ra "trực giác xuất thần". Ở một số người mà hệ thần kinh đã chịu những sang chấn đặc biệt như: chết lâm sàng, điện giật hoặc bị chấn thương quá nặng... những sang chấn đó được hoạt hoá vùng dưới vỏ não, tương tác mạnh với vỏ não làm xuất hiện ra ngoài những khả năng đặc biệt.

Trong số những lý giải của các nhà khoa học về hiện tượng đầy bí ẩn này, thì lý giải của GS.Đào Vọng Đức, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người, nguyên Viện trưởng Viện Vật lý, thuộc Trung tâm KHTN&CN quốc gia (nay là Viện KHTN&CN quốc gia), được nhiều nhà khoa học đánh giá cao. GS. Đào Vọng Đức cùng với các nhà khoa học ở Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người, đã có thâm niên 20 năm nghiên cứu hiện tượng kỳ lạ về khả năng tìm mộ của các nhà ngoại cảm. Bản thân ông cũng đã kiên trì tập luyện để không những đi tìm lời giải mà còn mong biến mình thành một người cũng có... khả năng đặc biệt. Mỗi ngày ông thường ngồi thiền định hàng giờ đồng hồ và đôi lúc đã "nhìn thấy, nghe thấy...". Theo một số cán bộ ở Trung tâm thì ông Đức đã có thể nhập định ở cấp 13 và năng lượng của ông có thể khiến một số cây cỏ héo rũ sống lại được.

Theo GS.Đào Vọng Đức, vũ trụ có 4 loại tương tác, gồm: tương tác mạnh, tương tác yếu, tương tác điện tử và tương tác hấp dẫn. Trong đó, tương tác hấp dẫn là gần gũi nhất. Thống nhất được các loại tương tác này là một sự thăng hoa của vũ trụ. Thuyết đại thống nhất sẽ là học thuyết của mọi thứ. Một phương hướng hiện nay được xem là có nhiều triển vọng để xây dựng thuyết Đại thống nhất là Lý thuyết Dây, mà nền tảng là Lý thuyết Trường lượng tử (vấn đề này tác giả sẽ phân tích kỹ vào dịp khác). Trong lý thuyết Dây, nhất thiết phải có các trường "Vong" (ghost) giữ vai trò chủ chốt trong các cấu trúc, chỉ đạo chi phối tương tác nhưng lại không xuất hiện một cách tường minh.

Lý thuyết Đại thống nhất lượng tử trong không gian, thời gian 11 chiều sẽ bao gồm cả 4 loại tương tác trong vũ trụ. Vậy thì ngoài không gian 4 chiều như chúng ta vẫn hiểu thì còn không gian nào nữa? Về lý thuyết, vật thể vi mô (có kích cỡ 0,000000000001 cm) chuyển động không theo bất cứ một quỹ đạo xác định nào, có nghĩa là chúng có thể chuyển từ vị trí này sang vị trí khác theo vô số con đường cùng một lúc. Cũng như vậy, vật thể vi mô có thể cùng một lúc có mặt tại vô số vị trí khác nhau, cùng một lúc ở vô số trạng thái khác nhau. Thế giới huyền bí mà các nhà ngoại cảm tiếp cận được chính là thế giới vi mô này. Thế giới này không phải là năng lượng, tốc độ, tự nhiên nữa là siêu năng lượng, siêu tốc

độ, siêu tự nhiên. Với con người, khi ta nghĩ đến một vật thể đó rồi, dù vật thể đó ở bất kỳ đâu trên thế giới này, đó chính là siêu tốc độ. Như vậy, đối với thế giới huyền bí, mà các nhà ngoại cảm, bằng khả năng đặc biệt có thể tiếp cận được, sẽ không còn khái niệm thời gian, không gian nữa. Đối với các vị thiền sư, khi hành thiền sâu, họ ở trong trạng thái không còn ảo giác, vạn vật dường như đóng băng lại trong không gian, thời gian cũng không trôi chảy nữa. Quá khứ, hiện tại hay tương lai, suy cho cùng chẳng qua cũng chỉ là quá khứ, là những điều đã được sắp đặt trước.

Như vậy, theo ông Đức, vật thể cũng có thể chuyển động như ý nghĩ vậy, bởi ý nghĩ cũng là một loại siêu vật chất. Hiện tượng thần giao cách cảm, gặp vong, gọi hồn, động mồ mả, khả năng thấu thính, thấu thị vượt mọi khoảng cách không gian và thời gian... đều có thể giải thích được nếu như chúng ta thừa nhận thuyết Đại thống nhất lượng tử.

Một nhà bác học người Nga, đồng chủ tịch Hội nghị Quốc tế về thông tin lượng tử có nói: "Biết đâu trong quá trình đào tạo ra loài người, tạo hoá đã từng gắn một máy tính lượng tử vào não con người?". Ông Đức cho rằng, nếu trong não người có một tri thức mà các nhà khoa học quốc tế gọi là máy tính lượng tử thì hiện tại, với con người bình thường hiện nay, máy tính lượng tử đang nằm ở phần vô thức trong não bộ. Nếu

làm sống dậy được máy tính lượng tử này thì tia sáng không chỉ loé lên phía cuối địa đạo huyền bí mà cả vũ trụ sẽ là một vầng hào quang rực rỡ. Như vậy, phải chăng, một phần khả năng rất nhỏ của cái gọi là máy tính lượng tử đang hoạt động trong não bộ của những nhà ngoại cảm?

Khả năng ngoại cảm đã được các nước trên thế giới nghiên cứu từ cả thế kỷ nay. Nhiều nước còn lập cả viện nghiên cứu để sử dụng khả năng của các nhà ngoại cảm vào nhiều lĩnh vực khác nhau như thiên văn, dự báo, khám phá tội phạm, thậm chí cả trong lĩnh vực quân sự... Các nhà khoa học ở nước ta đã bắt đầu nghiên cứu các hiện tượng đặc biệt của con người, tự nhiên từ hơn mười năm nay. Đi đầu trong lĩnh vực này phải kể đến là bộ ba cơ quan gồm Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Trung tâm Bảo trợ văn hoá truyền thống, Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an và Bộ môn Cận Tâm lý của Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người. Các cơ quan này đã tập hợp được đông đảo các nhà khoa học tài ba, ham mê khám phá những hiện tượng kỳ lạ, khả năng đặc biệt nhằm khai thác để phục vụ đất nước. Mặc dù đã hoạt động được hơn 10 năm, công việc cụ thể đã làm được rất nhiều, triển khai cả ngàn đề tài khoa học, song đối với vấn đề ngoại cảm sâu rộng vô biên, đây cũng mới chỉ là bước nghiên cứu đầu tiên, là quá trình thực nghiệm, thu thập

số liệu, tổng kết số liệu để đánh giá đúng sai, thật giả mà thôi. Hầu hết các nhà ngoại cảm có khả năng thật sự đã được phát hiện nhờ các cơ quan trên đây, những trường hợp bịp bợm, ảo tưởng (số này đến cả ngàn) cũng bị loại bỏ nhờ các đề tài nghiên cứu rất cụ thể, chi tiết. Kết quả thể hiện khả năng của các nhà ngoại cảm đã được đánh giá bằng những số liệu khoa học chính xác và các nhà khoa học ở các trung tâm này đều khẳng định hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm là có thật. Con số tìm được mộ và tìm chính xác chiếm khoảng 60%. Có nhà ngoại cảm tìm chính xác đến 81% cao hơn con số ngẫu nhiên rất nhiều. Với những số liệu thống kê, có thể khẳng định hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm là có thực. Tuy nhiên, việc lý giải hiện tượng kỳ lạ này dường như vẫn là một chân trời rộng mở vô biên mà các nhà khoa học mới chỉ chập chững bước chân vào mà thôi. Trong số cả trăm nhà khoa học miệt mài theo chân các nhà ngoại cảm lên rừng, xuống biển tìm hài cốt liệt sĩ, mới chỉ có vài nhà khoa học lên tiếng đưa ra lời lý giải cho hiện tượng này. Một số nhà khoa học cảm thấy dường như trí tuệ của hiện tượng ngoại cảm rộng lớn như vũ trụ, nên có cảm giác bất lực, không đủ sức dấn thân vào. Đa số các nhà khoa học chỉ chứng minh bằng số liệu, bằng thực nghiệm chứ nhất định không đưa ra lời giải thích, bởi họ nghĩ rằng, đây là vấn đề còn nằm giữa ranh giới duy tâm và duy vật, nên nếu như

chú tâm vào việc giải thích rất dễ bị phản bác từ nhiều luồng dư luận. Một số khác, tuy không nhiều, bị sa đà quá vào vấn đề tâm linh nên có những nhìn nhận thiếu khách quan, thiếu tính xác thực của khoa học. Cũng đã có một số nhà khoa học lên tiếng giải thích dưới góc độ rất khoa học, song cuối cùng lại bị những chứng cứ thực tế rất kỳ dị phủ định hoàn toàn. Một số nhà khoa học lại dùng những phương pháp, những luận cứ khoa học khó hiểu để phân tích, giải thích hiện tượng vốn cũng rất thần bí, rất khó hiểu này thành ra lại càng khó hiểu, càng tù mù hơn.

Trong số những nhà khoa học nghiên cứu về các khả năng đặc dị, đặc biệt là khả năng tìm hài cốt, nhà khoa học Vũ Thế Khanh, Tổng Giám đốc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng là người rất tích cực đi tìm hiểu bản chất của hiện tượng và ứng dụng nó vào đời sống cộng đồng. Theo ông, việc giải thích hiện tượng này không phải một sớm một chiều. Ông đã trình bày công trình nghiên cứu khảo nghiệm ở một số hội thảo và nhận được ủng hộ của nhiều nhà khoa học.

Hội đồng khoa học Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng chủ trương nghiên cứu hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm từ việc khám phá bản thể, tiềm thức ẩn giấu trong con người. Tiềm thức nhiều khi được thể hiện thông qua việc "nối dài các giác quan", trong đó có giác quan thứ sáu, ẩn chứa những khả năng

vô biên. Ở các loài thú, loại giác quan này vô cùng nhạy bén và thể hiện rất rõ. Chẳng hạn như loài dơi, chúng có thể bay vô tư trong đêm tối mà không chạm vào chiếc lá và hốt trọn con mồi từ khoảng cách rất xa. Hay giống cá voi, cá heo, khả năng giao tiếp của chúng siêu đẳng không khác gì những ra-đa hiện đại. Chúng có thể "giao tiếp" với nhau cho dù chúng đang bơi ở hai đại dương khác nhau. Rồi những loại côn trùng có thể biến màu da cho giống với màu cảnh vật xung quanh để trốn kẻ thù. Hay những loài cá cũng đổi màu theo màu nước rất nhanh chóng để kẻ thù khó phát hiện. Khả năng đặc biệt của các loài động vật chính là bản năng tồn tại. Con người cũng từng có những bản năng siêu đẳng như thế bởi con người cũng từng có thời kỳ trải qua các cung bậc tiến hoá từ động vật bậc cao. Thời tiền sử, lúc con người còn ăn lông ở lỗ, sống cảnh nơm nớp trước sự đe doạ của thú dữ, tai hoạ thiên nhiên, con người cũng phải có bản năng mới tồn tại và bảo tồn được nòi giống của mình. Chính bản năng ấy hướng dẫn mọi hoạt động và trước những đe doạ thì bản năng thức dậy.

Bản năng con người thời kỳ sơ khai chẳng khác gì bản năng của động vật, nhưng được tạo hoá đặt trên một bình diện cao hơn. Trước những sự kiện xảy ra xung quanh, con người đã nhớ đến sự chỉ dẫn của trực giác trước khi hành động. Bản năng cộng với sự lao

động đã phát triển tư duy, mang lại cho con người trí thông minh và trí nhớ tạo nên sự hiểu biết. Việc tìm ra lửa và khiến con người cải thiện đời sống mạnh mẽ và từ đó, sự hiểu biết, kinh nghiệm cũng gia tăng, đưa con người xa dần cuộc sống ăn lông ở lỗ. Sự phát triển của trí tuệ khiến con người có xu hướng bỏ quên những lợi ích và công dụng của bản năng. Dần dần bản năng đã nhường chỗ cho sự phát triển tuyệt vời của lý trí và kinh nghiệm. Việc bản năng không được thường xuyên sử dụng đã giảm bớt mức quan trọng rồi ẩn núp đâu đó trong con người từ cả triệu năm nay. Tuy nhiên, bản năng vẫn không bao giờ mất hẳn. Bản năng vẫn bền bỉ, linh động, sẵn sàng hoạt động bất ngờ để phát sinh ra trực giác, linh cảm, ám ảnh, trong những trường hợp mà trí óc không thể phân tích được. Tác dụng vô thức của bản năng được gọi là "tiềm thức" và nó có ý nghĩa khác với bản năng thú tính.

Các nhà ngoại cảm cũng như những người có khả năng đặc biệt thường khai thác tiềm thức đưa hoạt động của bộ não về dạng tiềm thức rồi sử dụng ý nghĩa để chất vấn tiềm thức cá nhân của mình. Khi đó, tiềm thức sẽ đưa ra câu trả lời và nhà ngoại cảm nói và hành động theo sự hướng dẫn của tiềm thức. Khi hoạt động trí não ở thể tiềm thức, cơ thể sẽ vô cùng nhạy cảm với các hiện tượng, sự vật xung quanh và có thể cảm thụ, giải mã hoàn hảo những gì tác động lên họ.

Các nhà khoa học trên thế giới đã mất nhiều năm trời để nghiên cứu khả năng vô biên của bản năng, tiềm thức của con người. Họ cho rằng, khi tiềm thức hoạt động, tiềm thức sẽ sử dụng "con mắt thứ ba". Ngày xưa, khi con người thường xuyên sử dụng tiềm thức thì "con mắt thứ ba" rất phát triển, nó nằm ngay trên trán. Tiến sĩ Pravdivtsev, người Nga, đã bỏ gần như cả cuộc đời để nghiên cứu về "con mắt thứ ba" và ông khẳng định rằng, bằng nghiên cứu về phôi thai hiện đại, có thể tìm thấy "con mắt thứ ba" ở tháng thứ hai của phôi thai, nhưng con mắt này sẽ dần mất đi khi thai nhi tiếp tục lớn và chỉ còn là tuyến yên trước tiểu não khi sinh ra mà thôi. "Con mắt thứ ba" đó chính là tuyến epiphysis (tuyến quả thông), một bộ phận nhỏ cỡ hạt đậu, có hình dạng quả lê và mầu đỏ nâu, nằm ngay trước tiểu não. Theo nhận định của các nhà khoa học, trong quá khứ, bộ phận này có thể to bằng hạt nhãn.

Hiện các nhà khoa học vẫn chưa phát hiện được chức năng của tuyến epiphysis, song những chuyển động của nó thì rất lạ, xoay đảo như mắt người. Điều đặc biệt là nó cũng có thấu kính và các thành phần cảm thụ màu sắc như mắt. Qua phân tích, trong epiphysis có chứa những mẩu khoáng chất hình cầu, có kích thước 0,5mm và có những cấu trúc dạng tinh thể silic. Nhiều khả năng những vi tinh thể này là nơi chứa đựng thông tin dạng ba chiều về toàn bộ cơ thể con người.

Con mắt này có nhiều tác dụng đặc biệt. Nó như một thấu kính hội tụ truyền đi tối đa thông tin mà nó nhận được, giúp con người giám sát xung quanh một cách toàn diện. Qua nghiên cứu, các nhà khoa học nhận thấy một quy luật khá thú vị, đó là những người có khả năng thông tin đặc biệt, phần xương trên chóp mỏng đến mức chỉ còn như một lớp da. Phải chăng, epiphysis có liên quan đến thị giác và những thông tin đặc biệt của con người? Có thể chính "con mắt thứ ba" là cơ quan giúp một số người có được những khả năng đặc biệt như tiên tri hay thần giao cách cảm...

Trong trường hợp nghiên cứu về ngoại cảm, "con mắt thứ ba" có thể coi như phần quan trọng trong giác quan thứ sáu của con người. Trong khi khoa học hiện đại còn tranh luận xem con người có "con mắt thứ ba" thật hay không thì các nhà yoga, các thiền sư lỗi lạc đã sử dụng con mắt đó hàng ngày. Theo các nhà yoga, các thiền sư lỗi lạc, ai cũng có "con mắt thứ ba", vấn đề là có biết "mở" nó ra hay không.

"Con mắt thứ ba" của một số nhà yoga có tác dụng như những tia X-Quang, đi xuyên qua các bức tường, nhìn thấy vật đằng sau, hoặc phát hiện được kho báu dưới lòng đất. Họ còn có thể quan sát được các sự kiện diễn ra ở bất cứ thời gian nào và bất cứ ở đâu trên trái đất. Ở Ấn Độ, những người có khả năng như vậy được gọi là Trikalazna, có nghĩa là người biết được cả quá

khứ, hiện tại, tương lai. Ở châu Âu người ta gọi là nhà chiêm tinh học hay nhà tư tế.

Trong các bài giảng về yoga, con người có thể luyện tập để khai mở "con mắt thứ ba". Việc khai mở được ở mức nào thì nhà yoga có khả năng ở mức đó. Nếu nhà yoga vượt qua được mức thứ nhất thì có thể nhìn thấy những vòng hào quang phát tiết từ đồ vật, con người hoặc cơ thể mình. Trong Phật giáo, những vòng hào quang đó được gọi là tinh hoa, tinh lực. Hào quang phát ra từ mỗi người đều có một hình dạng, màu sắc khác nhau, phụ thuộc vào sức khoẻ, trạng thái tâm lý của người đó. Chính vì thế, khi các nhà yoga đạt được mức thấp nhất cũng có thể dự đoán được bệnh tật của con người thông qua việc quan sát hào quang phát ra xung quanh cơ thể họ. Mức thứ hai, có thể nhìn xuyên qua các đồ vật, đọc được ý nghĩ của người khác, thậm chí nhìn rất rõ con chim đang bay trên không trung, ở rất cao và xa, trong khi người bình thường không thể nhìn thấy gì. Tuy nhiên, khả năng nhìn xuyên thấu là chưa rõ ràng và chưa bền vững. Mức thứ ba chính là sự hoàn thiện của mức thứ hai, khi đó, những hình ảnh quan sát bằng "con mắt thứ ba" sẽ có chất lượng không kém gì mắt thường. "Con mắt thứ ba" sẽ như một chiếc máy ảnh, chụp được tỉ mỉ, chi tiết từng sự kiện diễn ra trong cả quá khứ, hiện tại và tương lai.

Các nhà khoa học khẳng định, dựa vào cấu trúc của bộ não, vật báu trời cho, bất cứ người nào cũng có thể đạt được ba mức độ trên bằng cách luyện tập kiên trì, bài bản.

Mức độ cao nhất, luyện đến độ tinh thông thì hiếm người làm được. Để đạt tới ngưỡng này, con người cần phải cống hiến toàn bộ cho sự nghiệp hoàn thiện tinh thần. Khi đã đạt đến mức độ tuyệt đỉnh của giai đoạn thứ tư, con người sẽ không cần học ai và không cần học cái gì nữa. Khả năng tinh thần sẽ cho phép con người biết và nhìn thấy tất cả những gì mong muốn, không phụ thuộc vào thời gian và không gian.

Các bài học yoga có mục đích khai mở những khả năng bí ẩn của bộ não. Các thiền sư tu hành khổ hạnh cũng mang khát vọng như vậy. Khi đạt đến độ thâm sâu, nhà tu hành không cần học gì nữa mà vẫn biết mọi sự trên đời. Khi đó, nhà tu hành tiếp thu trí tuệ từ vũ trụ. Tuy nhiên, trí tuệ vũ trụ là vô biên, vì thế, sự hiểu biết của các nhà tu hành dù cao siêu đến đâu thì họ cũng chỉ dám so sánh với chiếc lá trong bàn tay mà thôi, còn những gì không biết là cả rừng lá.

Theo nhà khoa học Vũ Thế Khanh, "con mắt thứ ba" tiềm ẩn trong não người dù có chức năng như các nhà khoa học thế giới nghiên cứu đi chăng nữa thì nó cũng chỉ có tác dụng một phần trong khả năng kỳ diệu không lường được của các nhà ngoại cảm. Để hiểu sâu

sắc và toàn diện hơn về vấn đề này, ông Khanh và các Giáo sư, Tiến sĩ, các nhà khoa học hàng đầu của Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đã nghiên cứu sự tác động qua lại giữa vật thể và ý thức thể.

Theo ông Khanh, giữa vật thể và ý thức thể có 4 loại tác động: vật thể tác động vật thể, vật thể tác động ý thức để làm thay đổi ý thức thể; ý thức thể tác động làm thay đổi vật thể (làm di chuyển, biến dạng cấu trúc vật thể bằng ý nghĩ, tác động cách không, như trường hợp làm cong thìa, nĩa bằng ý nghĩ của một số nhà ngoại cảm trên thế giới) và cuối cùng là ý thức thể tác động với ý thức thể (hay còn gọi là tâm giao tâm, tức nói chuyện bằng ý nghĩ, ngoại cảm).

Các nhà khoa học ở Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng cho rằng, khoa học hiện đại đã bỏ quên mất phần ý thức thể tác động làm thay đổi vật thể và coi hiện tượng tâm giao tâm là ngoài khoa học, là thần bí. Chính quan niệm như thế nên các nhà khoa học không những không nghiên cứu mà còn phản đối dạng tương tác này, do đó, người đời đã không hiểu hết những tương tác trong thế giới vật chất và ý thức. Chính vì người đời không hiểu được nên gán những chuyện thần bí, kỳ dị này cho hiện tượng mê tín dị đoan. Theo các nhà khoa học ở Liên hiệp, việc ý thức thể có thể tác động, điều khiển, làm biến dạng, thay đổi được vật thể mạnh hay yếu là phụ thuộc vào khả năng

sẵn có trong mỗi con người kết hợp với sự luyện tập kiên trì để phát huy sức mạnh của ý thức thể.

Ông Khanh và các nhà nghiên cứu của Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đưa ra một nhận định khá đặc biệt, ý thức thể cũng là một dạng vật chất!

Ông Khanh giải thích rằng, thế giới tự nhiên tác động vào con người bằng ánh sáng, âm thanh, mùi, vị, xúc qua các giác quan như mắt, tai, mũi, lưỡi, da. Sự tác động của tự nhiên đến các giác quan sẽ sinh ra thức (nhận thức) như: thích, không thích, hợp, không hợp... Cũng từ đây mới sinh ra hỉ, nộ, ái, ố... và tạo ra phản ứng cho cơ thể. Sự phản ứng đồng thời sẽ sinh ra lực cộng hưởng rồi tạo ra tác động lực. Tác động lực sẽ phát ra không gian (gọi là năng lượng sinh học) mạnh hoặc yếu. Hiện nay, với máy móc hiện đại như điện tâm đồ, điện não đồ đã đo được năng lượng sinh học của con người. Chính năng lượng sinh học tiềm ẩn sinh ra điện trường, từ trường mà thường gọi là trường sinh học. Trường sinh học sẽ tạo ra h iện tượng tâm giao tâm, gọi là "truyền âm nhập mật" hay "nghĩ ngữ truyền thanh" tức là có thể trò chuyện, hiểu được tâm tư của nhau bằng ý nghĩ. Cũng theo lý giải của ông Khanh, dù con người mất đi, song trường sinh học sẽ tồn tại vĩnh viễn. Các nhà cảm xạ tài ba có thể thu, phát, dịch được trường sinh học nên có khả năng đặc biệt là vì thế. Qua lý giải này thì một số nhà nghiên cứu về tiềm năng

con người đã khẳng định ý thức thể, tâm thức cũng là một dạng vật chất, nhưng là vật chất đặc biệt, có sự chuyển đổi biến ảo khôn lường. Chẳng hạn, chị Ngô Thị Tuyển có thể vác một lúc hai hòm đạn chạy băng băng trong cảnh mưa bom bão đạn. Lúc bình thường chị không thể vác được như vậy, song trong hoàn cảnh đó ý thức thể đã biến thành năng lượng và chuyển năng lượng vào các cơ bắp, làm cho cơ bắp nhỏ bé, mềm yếu thường ngày đột nhiên có một sức mạnh phi thường. Qua đây, có thể thấy ý thức thể là một dạng vật chất rất mạnh và trong tương lai có thể lượng hoá được bằng khoa học, máy móc hiện đại. Vì ý thức thể là một dạng vật chất đặc biệt nên nó có thể tác động làm biến đổi vật thể(?!)

Chính ý thức thể, tiềm thức đã sinh ra điện trường, từ trường và trường sinh học. Trường sinh học phát sinh từ cơ thể người cũng là một dạng vật chất và nó tồn tại vĩnh viễn, do đó, dù con người mất đi thì cũng không ảnh hưởng gì đến trường sinh học. Trường sinh học không những có thể chu du đến khắp nơi trên thế giới mà có thể vươn ra ngoài vũ trụ. Theo một số nhà khoa học khác, không thuộc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, thì trường sinh học con người thu nhận được. Những gì chúng ta ghi nhớ được chỉ nằm trên bộ phận nhỏ của bộ não, nhưng những gì tác động đến chúng ta thì hệ tiềm thức chụp lại như một

máy quay phim và lưu giữ như ổ cứng của máy tính hoặc được mã hoá rồi được lưu giữ ở trường sinh học. Một số nhà khoa học khác không nằm trong nhóm các nhà khoa học thuộc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng thì cho rằng, việc các nhà ngoại cảm "nói chuyện" được với linh hồn thực tế là do tiềm thức của nhà ngoại cảm dịch được những thông tin mã hoá mà trường sinh học mang theo, như chiếc đài hay chiếc tivi giải mã được tần số sóng vậy. Cũng có thể nhà ngoại cảm tưởng trên đời có linh hồn thật, bởi không phải lý trí nhà ngoại cảm "nói chuyện" với "linh hồn" mà là tiềm thức "nói chuyện" (thực ra là tiềm thức khai thác thông tin từ trường sinh học) rồi chỉ đạo cho lý trí. Những câu hỏi của nhà ngoại cảm với linh hồn để xin sự chỉ dẫn chẳng qua là sự chất vấn của ý thức với tiềm thức. Việc nhà ngoại cảm biết những thông tin, những sự kiện xảy ra trong đời của người khác là bởi vì tiềm thức sự đẳng của nhà ngoại cảm đọc được cả ý nghĩ và tiềm thức của người khác, chứ không phải do linh hồn người thân kể lại. Cũng có thể tiềm thức của nhà ngoại cảm như một chiếc máy phân tích hình ảnh siêu hiện đại. Mỗi khi ý thức yêu cầu, tiềm thức lập tức giải mã hình ảnh từ sóng trường sinh học. Hình ảnh mà nhà ngoại cảm nhìn thấy là linh hồn có thể chỉ là hình ảnh giải mã của tiềm thức, song hình ảnh đó là đa chiều (chứ không phải hình ảnh 3D hay 4D thông thường),

nên nhà ngoại cảm cũng tưởng rằng hình ảnh trước mắt là linh hồn của một con người thực sự.

Ông Vũ Thế Khanh cho rằng, với sự tương tác giữa ý thức thể và ý thức thể, nhà ngoại cảm, những thiền sư lỗi lạc có thể nói chuyện được với nhau bằng ý nghĩ. Họ có thể hiểu, đọc ý nghĩ của người thường, nhưng người thường thì không đọc được ý nghĩ của họ, nên người thường cho họ là thần thông quảng đại. Khi nhà ngoại cảm nói ra vài sự kiện đúng thì người đối diện đã nghĩ họ là con Trời, con Phật rồi.

Với khả năng lưu giữ thông tin, các nhà khoa học khẳng định trường sinh học hay ý thức thể cũng là một dạng vật chất, nhưng là siêu vật chất. Loại vật chất đặc biệt này không phụ thuộc sự giới hạn của không gian, thời gian. Khi nghiên cứu về cuộc tìm mộ em gái mình, GS.Trần Phương cũng tự đặt câu hỏi: Phải chăng linh hồn cũng là một dạng vật chất? Như vậy, các nhà khoa học của nước ta có thể đã tiến được một bước đáng kể trên con đường khám phá miền đất đầy bí ẩn này.

PHẦN X

CÂU CHUYỆN VỀ BỨC XẠ TÀN DƯ

Những lý giải của các nhà nghiên cứu thuộc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng về hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm dưới góc độ trường sinh học đã phần nào hé mở bức màn bí mật. Đây là một lý thuyết mới mà các nhà nghiên cứu quốc tế đã dày công nghiên cứu và cũng đạt được một số kết quả, tuy nhiên, nếu sử dụng lý thuyết mới này thì coi như đã loại khoa học hiện thời ra khỏi cuộc chơi: khám phá những hiện tượng đặc biệt.

Nhà nghiên cứu, Đại tá Đỗ Kiên Cường, Phân viện phó Phân viện Vật lý sinh học, Trung tâm khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự (Bộ Quốc phòng) chia khả năng ngoại cảm thành bốn loại: thần giao cách cảm (đọc ý nghĩ người khác); Thấu thị (nhìn xuyên qua vật thể); Tiên tri (biết các sự kiện trước khi chúng xảy ra) và Viễn di sinh học (dịch chuyển, làm biến dạng đồ vật bằng ý nghĩ). Đại tá Đỗ Kiên Cường

nghiên cứu hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm dưới góc độ phân tích "Bức xạ tàn dư".

Từ xa xưa, triết học cổ phương Đông đã nhìn sự sống được cấu trúc từ một loại vật chất, loại "sinh khí" đặc biệt khác với những vật chất thông thường, tạo nên thế giới sống. Vì sự sống huyền diệu nên loại vật chất đó cũng rất huyền diệu: tồn tại cả khi người đã chết, tác động mang tính tức thời, không phụ thuộc vào không gian, thời gian và các quy luật vật lý như dẫn truyền, tiêu hao... Nó được người xưa dùng để giải thích những hiện tượng lạ thường như cầu hồn, phong thuỷ, tìm mộ người chết... Nó có nét tương đồng với "sinh lực luận" của phương Tây cách đây vài thế kỷ. Theo luận thuyết này, trong cơ thể có "lực sống" và chính "lực sống" phân biệt vật sống với vật chết.

Nhà khoa học Đỗ Kiên Cường không công nhận khả năng "đọc được ý nghĩ người chết", cũng như các hiện tượng dị thường khác, vì ông thấy chúng mâu thuẫn với những sự hiểu biết của mình về *khoa học hiện đại.*

Theo nhà nghiên cứu Đỗ Kiên Cường thì ông đã tìm cách tiếp cận vấn đề này trên quan điểm không mâu thuẫn với khoa học hiện đại mà cũng không phủ nhận ngoại tâm lý, ngoại cảm. Ông Cường cho rằng, đó là quan điểm mới, quan điểm vật lý về bản chất sự sống.

Theo ông Cường, vật lý sự sống đã phát hiện hai kênh truyền tin có bản chất điện từ trong cơ thể: Liên lạc hữu tuyến bằng xung thần kinh và các dòng điện sinh vật khác; Liên lạc vô tuyến nhờ sóng điện từ. Chính các trường điện từ sinh học cho phép tìm hiểu ngoại tâm lý và khả năng "đọc được ý nghĩ người chết" để tìm mộ một cách khoa học và biện chứng. Mới đây, Giáo sư vật lý Janusz Slawinski, người Ba Lan, đã nhiều năm nghiên cứu trạng thái lúc gần chết đã đưa ra lý thuyết về bức xạ điện từ và cái tồn tại sau khi chết. Từ nghiên cứu bản thân và những người khác, ông và các Giáo sư, Tiến sĩ nổi tiếng thế giới trong ngành vật lý lượng tử đã phát hiện ra khả năng bức xạ photon của cơ thể, cường độ cỡ 10-1.000 photon/giây/m2. Thú vị là phát xạ tăng lên 1.000 lần tại thời điểm chết. Slawinski giả thuyết trường điện từ tại thời điểm "loé sáng" cuối cùng mang một số thông tin về sinh hệ và lan truyền trong không gian, thời gian. Bức xạ điện từ "hoại tử" đó chính là cái tồn tại sau khi chết như một "ý thức điện tử", về nguyên tắc có thể tồn tại vĩnh hằng do chuyển động với vận tốc ánh sáng. Nếu tiếp nhận và phân tích được bức xạ gàn dư đó thì có thể thu thập thông tin về người đã chết! Tuy nhiên, theo ông Cường, "đọc ý nghĩ người chết" là cách nói chưa đầy đủ, mà phải là "đọc thông tin chứa trong bức xạ tàn dư từ suy nghĩ của người đã chết".

Nhà ngoại cảm có những khả năng kỳ lạ có thể là do họ đọc được những thông tin đó.

Qua đây, ta có thể đặt câu hỏi, nếu bức xạ tàn dư rời khỏi cơ thể người đang chết với tốc độ ánh sáng thì làm sao Bích Hằng, Nguyễn Văn Liên, Đỗ Bá Hiệp... có thể đọc được? Nhà nghiên cứu Đỗ Kiên Cường cho rằng: Vì bức xạ tàn dư được lưu giữ trong cấu trúc của nước.

Nước là khởi đầu của sự sống dựa trên cácbon trên trái đất. Nước có cấu trúc khá chặt chẽ, đó là cấu trúc fracatal bội ba. Bức xạ tàn dư có thể được niêm cất trong nước của một cấu trúc vật chất nào đó như cây cối, đất đá trong các công trình xây dựng... Càng gần nơi chôn cất người chết, bức xạ niêm cất càng mạnh nên nhà ngoại cảm "đọc ý nghĩ người chết" càng rõ khi đến gần khu vực có hài cốt là vì thế.

Chẳng hạn, như nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng, khi tập trung tư tưởng thì nhận được nhiều thông tin, hình ảnh, âm thanh mơ hồ, hỗn tạp, nhiều can nhiễu từ rất nhiều nguồn: các bức xạ tàn dư, can nhiễu tự nhiên và nhân tạo... Chính vì thế chị cần tên tuổi, hình ảnh người chết để nhận ra cái cần tìm trong vô số các bức xạ tàn dư. "Đọc" thông tin chứa trong bức xạ tàn dư đó rồi so sánh chúng với tên tuổi, đặc điểm, lý lịch... người chết, chị có thể định vị được nguồn bức xạ để báo cho thân nhân người đã khuất. Biết được vị trí tương đối thì việc tìm kiếm sẽ dễ dàng hơn, bởi càng gần mộ, bức xạ

tàn dư và thông tin lưu trữ càng mạnh, càng dễ đọc. Khi Bích Hằng đến khu vực có nhiều mộ, có thể "trò chuyện" được với nhiều người chết quanh đó là vì thế.

Để tìm mộ, Bích Hằng không chỉ đọc "ý nghĩ người chết" mà còn đọc ý nghĩ người chôn cất và cả người còn sống. Nghĩa là chị có khả năng thần giao cách cảm, "truyền âm nhập mật", hay còn gọi là "nghĩ ngữ truyền thanh". Việc chị biết tên thân nhân người chết, những người chưa từng gặp chẳng qua là chị biết đọc ý nghĩ của họ chứ không phải do linh hồn mách cho.

Có một hiện tượng là rất nhiều nhà ngoại cảm phải "lên đồng" để "liên lạc với thế giới bên kia" mới tìm được mộ. Thực ra, việc "lên đồng" là biện pháp thoát khỏi ý thức để tới trạng thái vô thức, tức hoạt động tinh thần đi từ vỏ não xuống các trung tâm xử lý vô thức và tiềm thức. Hệ xử lý tiềm thức có những khả năng mà ta không lường trước được. Nó có thể xử lý được đồng thời thông tin đến từ nhiều giác quan và nó có ngưỡng kích thước thấp hơn hệ ý thức nhiều. Nói cách khác, tiềm thức có độ nhạy rất cao, có thể đo đạc, phân tích những tín hiệu cường độ vô cùng yếu. Qua hệ xử lý tiềm thức, nhà ngoại cảm đọc được một số thông tin về người chết như tên tuổi, nghề nghiệp, quan hệ gia đình, bạn bè... để nói với thân nhân. Người lên đồng đã đọc được ý nghĩ của những người xung quanh, do vậy, những lời họ nói ra không khác gì "sấm truyền", để rồi

họ nói gì cũng tin, nói là người chết đang ốm đau, bệnh tật, đang thiếu tiền tiêu, nào là cần sắm sửa lễ vật cúng tế... Thực ra, đó chỉ là lời lẽ của những cô đồng tham lam để trục lợi.

Một số nhà ngoại cảm thường "lên đồng" để nhận thông tin từ bức xạ tàn dư qua hệ xử lý tiềm thức. Bằng cách đó họ xác định được những tín hiệu yếu, mơ hồ, những tín hiệu mà ý thức của họ không phát hiện được. Chính vì thế, những can nhiễu có thể ảnh hưởng đến khả năng của họ, chẳng hạn như những ngày mưa giông, sấm chớp, các nhà ngoại cảm thường không đọc được tín hiệu do can nhiễu quá mạnh, hoặc trạng thái sức khoẻ cũng ảnh hưởng rất lớn đến khả năng đó... chứ không phải do "thần thánh" không về, hoặc người nhà không thành kính nên không tìm được, hoặc người chết không cho tìm... Những yếu tố này là do nhà ngoại cảm dựng lên, hoặc cũng có thể họ không nhận thức được cơ chế nên họ nghĩ do lực lượng siêu nhiên tác động vào mình từ đó mà tạo nên yếu tố mê tín dị đoan. Chuyện nhà ngoại cảm nói với thân nhân người chết rằng người chết đang tươi cười, mừng vui vì thấy người nhà đến thăm là hoàn toàn do tưởng tượng. Việc miêu tả linh hồn có nhân cách, biểu lộ cảm xúc là mê tín dị đoan, phản khoa học.

Nhà nghiên cứu Đỗ Kiên Cường cũng giải thích hiện tượng ma quỷ, linh hồn... qua việc phân tích bức

xạ tàn dư. Nếu như ta coi hiện tượng đó là có thật thì một câu hỏi mà khoa học đặt ra: Đâu là cơ sở vật chất cho hiện tượng kỳ lạ đó, nếu như có thật? Điều này cần phải lý giải từ vấn đề bức xạ tàn dư, cái tồn tại sau khi chết, như vậy mang một số thông tin cá nhân về người đã khuất.

Ở bất kỳ đâu trên thế giới này, những câu chuyện về ma quỷ bao giờ cũng rất rôm rả và dường như có ma quỷ, linh hồn thật. Rất nhiều người khẳng định rằng đã nhìn thấy "ma áo trắng", thậm chí đêm nào cũng thấy, rồi lo lắng bất an mà phát rồ phát dại. Ta giả thiết rằng, có một cô gái từng sống trong một ngôi nhà rồi cũng chết tại đó. Khi chết, các năng lượng bức xạ tàn dư giải phóng mạnh mẽ và sẽ lưu lại căn phòng rất lâu. Khi thức, không một ai phát hiện được các tín hiệu yếu ớt, mơ hồ. Nhưng khi ngủ, tâm trí rời ý thức để tới vô thức và tiềm thức, nên hệ xử lý tiềm thức ngưỡng kích thích thấp bắt và xử lý được tín hiệu. Kết quả là trong não hình thành một mạng neuron tương ứng với hình ảnh cô gái áo trắng và tâm trí liền tuyên bố thấy ma, nhưng thực ra đó chỉ là bức xạ điện từ còn sót lại. Giống như băng từ ghi lại hình ảnh của một người đã khuất vậy. Khi ta cho băng vào đầu video, hình ảnh người đó lúc còn sống sẽ hiện ra, nhưng không thể nói đó là hồn ma người đã chết. Hiểu một cách đơn giản, nếu người cổ đại mà nhìn thấy người thân mình đã chết trên tivi thì

rõ ràng anh ta khẳng định đó là hồn ma. Cái băng hình hay bức xạ tàn dư chỉ là tín hiệu điện từ và tín hiệu trường sinh học mà thôi. Nói cách khác, bóng ma chỉ là ảo giác trong tâm trí, như kỹ thuật tạo thực tạo ảo trong máy tính, chứ không phải là một hiện hữu khách quan. Hiện tượng "ma quấy rối" như làm di chuyển đồ vật, gây tiếng động... thì gần với viễn di sinh học hơn, và đây là một hiện tượng khác, không liên quan đến bức xạ tàn dư. Như vậy, phải chăng, hiện tượng viễn di sinh học chính là hiện tượng ý thức thể tác động làm thay đổi vật thể qua lực sinh học, hoặc lực điện trường, từ trường huyền bí mà nhà khoa học Vũ Thế Khanh đã nghiên cứu mà tác giả đã nêu ở phần trước.

Ngoài những kiến giải trên đây thì những kiến giải của Giáo sư nhãn khoa người Đức Rudolf Stem cũng rất đáng chú ý và có những liên hệ với nhau. Theo ông, trong võng mạc mắt người có những tế bào đặc biệt, hoạt động như máy thu phát sóng. Các dòng xung có định hướng của các tế bào đó phát ra tương ứng rất rõ với dòng ý nghĩ của con người. Một số Giáo sư chuyên khoa thần kinh thì bổ sung thêm rằng, không chỉ võng mạc mắt mà trong não có những vật chất mờ siêu tinh siêu mịn có thể thu phát sóng mờ và không chỉ qua mắt mà còn ra các huyệt như Ấn đường... Các Giáo sư sinh học thì đặt giả thiết rằng, khoảng không xung quanh trái đất giống như một máy tính khổng lồ chứa đựng

những thông tin về mỗi người trên hành tinh. Những người da đỏ cổ gọi đó là trí tuệ vũ trụ, còn nhà bác học vĩ đại của Nga Vemadski thì gọi đó là trường trí tuệ của trái đất. Cũng như tập tin được lưu trong máy tính, những ý nghĩ và kinh nghiệm của tất cả những người sống trên trái đất được lưu trong trí tuệ vũ trụ. Chúng thường xuyên nhập vào đó, còn sau cái chết, khối thông tin năng lượng mà chính là linh hồn sẽ lấp đầy một "ô" nhất định trong bộ nhớ của máy tính vũ trụ. Theo Giáo sư Rudolf Stem, ở một số người phát hiện thấy tính hoạt động hai mặt của các tế bào thu phát: chúng không chỉ phát xạ mà còn tiếp nhận thông tin. Những người như vậy có khả năng kết nối được với ô nhớ của mình trong trí tuệ vũ trụ, cũng như với ô nhớ của người khác... Họ có thể đọc dữ liệu về bất kỳ cá thể nào đã chết, đang sống và thậm chí cả người chưa sinh ra. Phải chăng, các nhà tiên tri khẳng định số phận của chúng ta được "ghi sẵn trên trời" là đúng? Những kiến giải trên đây rất gần với quan niệm của Phật giáo, khi mà các thiền sư chỉ cần ngồi một chỗ tu thiền mà có thể thông minh hơn người, cái gì cũng biết, chẳng lẽ điều họ nói và làm là đúng: tiếp thu trí tuệ từ vũ trụ.

Qua việc phân tích tỉ mỉ về tiềm thức, trường sinh học của nhà khoa học Vũ Thế Khanh kết hợp với những lý giải về bức xạ tàn dư của nhà nghiên cứu Đỗ Kiên Cường, cũng như của các nhà khoa học quốc tế có thể

thấy có một số mối liên hệ lẫn nhau. Trường sinh học, bức xạ tàn dư, sóng năng lượng đặc biệt... phải chăng chỉ khác nhau ở cái tên gọi mà thôi? Qua những ý kiến trên có thể thấy sang tỏ phần nào về những khả năng kỳ lạ của các nhà ngoại cảm, đặc biệt là vấn đề tìm mộ. Tuy nhiên, nói đến vấn đề tâm linh là nói tới bí ẩn lớn nhất của khoa học và của tự nhiên. Các nhà khoa học đã và sẽ còn tranh cãi hàng trăm, thậm chí hàng ngàn năm nữa, bởi khả năng của con người là vô biên. Chính vì thế, bất kỳ bạn đọc nào cũng có quyền tưởng tượng theo cách của mình, tin theo một thuyết giải của nhà khoa học nào đó mà mình yêu thích, thấy hợp lý.

Để bạn đọc hiểu được sự phức tạp của vấn đề, các nhà khoa học đã phân tích khả năng kỳ diệu của bộ não như sau:

Bộ não con người có khoảng 14 tỉ tế bào thần kinh (Bách khoa toàn thư của Anh thì nói có 200 tỉ, thông tin ông Nguyễn Phúc Giác Hải cung cấp). Mỗi neuron nhận tin từ 10.000 và truyền tin cho 10.000 neuron khác. Có nghĩa mỗi neuron nối với 14 tỉ neuron khác, như vậy, số mạng thần kinh trong não người sẽ đạt đến con số không thể tưởng tượng nổi. Để viết con số đó dưới dạng thông thường sẽ cần 100 tỉ quyển sách, mỗi quyển dày 1.000 trang! Vậy làm sao có thể hiểu cặn kẽ các mạng thần kinh trong não người. Bộ não con người có khả năng bất tử, do vậy, cũng không bao giờ có thể giải

thích được đến tận cùng những khả năng kỳ lạ của con người. Do vậy, mỗi người đều có thể tìm thấy một chủ thuyết ưa thích riêng, tuỳ thuộc vào nhiều yếu tố chủ quan và khách quan.

** Quan điểm của Đại tá Đỗ Kiên Cường về cái lợi và hại của khả năng tìm mộ:*

Lợi: Một số người tìm được hài cốt thân nhân, đối với tâm thức phương Đông, đó là hạnh phúc không gì sánh nổi.

Hại: Thứ nhất, người tìm mộ đặt nhiều hy vọng vào ngoại cảm, trong khi khả năng của nhà ngoại cảm lại có hạn, do vậy, nhiều người sẽ không tìm được khiến mất thời gian và công sức. Thứ hai, đi cùng với thành công của nhà ngoại cảm là hiện tượng lan truyền mạnh mẽ những quan điểm thần bí và duy tâm. Không chỉ ông đồng bà cốt mọc lên như nấm mà một số nhà khoa học cũng hăng say tuyên truyền cho chủ nghĩa thần bí mới. Nếu một nhà khoa học phát biểu rằng trên đời có linh hồn, ma quỷ thì ông đã nhân danh một nhà duy tâm rồi. Điều nguy hiểm là những quan niệm đó lại có sức hút ghê gớm đối với mọi người. Thứ ba, để thực hành ngoại cảm phải dùng đến vô thức, mà vô thức là khả năng thiên phú. Do vậy, các nhà ngoại cảm đều có chung hiện tượng: nổi tiếng một thời gian rồi chìm hẳn,

điều này khiến các nhà ngoại cảm bị coi là lừa bịp, đẩy cuộc sống của họ vào bóng tối.

** Quan điểm của ông Vũ Thế Khanh, Tổng giám đốc Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng về việc dùng lý thuyết "bức xạ tàn dư" để giải thích về các hiện tượng ngoại cảm:*

PV: Theo ông Đỗ Kiên Cường thì chỉ cần dùng lý thuyết về Bức xạ tàn dư là hoàn toàn có thể giải thích được tất cả các hiện tượng ngoại cảm, ý kiến của ông và các nhà khoa học trong Liên hiệp như thế nào?

Ông Vũ Thế Khanh: Nếu nói rằng dùng cái gọi là "bức xạ tàn dư" để có thể giải thích về các hiện tượng ngoại cảm thì sẽ làm tầm thường hoá, thô thiển hoá các khả năng ngoại cảm, chẳng khác nào xẩm sờ thấy chân voi vội kết luận voi là cái cột đình! Bởi vì xẩm không "nhìn" thấy sự di động của voi, mà chỉ sờ thấy lúc nó đứng yên mà thôi. Anh Đỗ Kiên Cường cho rằng các nhà ngoại cảm, các "giá đồng" đọc được ý nghĩ của những người đã chết được lưu giữ dưới dạng "bức xạ tàn dư", nhưng anh ấy không ngờ rằng ý nghĩ của người đã chết lưu giữ dưới dạng "bức xạ tàn dư" thì không thể tiếp tục cập nhật được các thông tin sau khi chết (sự thay đổi về địa hình, địa vật, sự di chuyển nhiều lần của các ngôi mộ, tình trạng xương cốt...

đã thay đổi sau hàng chục, thậm chí hàng trăm, hàng nghìn năm sau khi chết). Ai đã tiếp tục cập nhật các thông tin này sau khi đối tượng đã chết? Thậm chí "linh hồn" người đã chết luôn luôn cập nhật (up date) các thông tin về các sự kiện sau khi họ chết, và nhiều khi các thông tin này chính gia đình người đã chết cũng chưa hề ngờ tới và cũng chưa hề biết?

Theo anh Đỗ Kiên Cường thì bộ não của các nhà ngoại cảm, các giá đồng có thể giải mã các thông tin của người đã chết thông qua việc đọc "bức xạ tàn dư", nhưng anh ấy cũng không ngờ rằng bộ não của các con bướm, con rắn, con chuồn chuồn, con chó, con mèo... không phải lúc nào cũng có đủ chỉ số IQ để đọc được cái gọi là "bức xạ tàn dư", thế nhưng nó có thể "dẫn đường" cho các gia đình trong quá trình đi tìm mộ mất tích. Điều đáng lưu ý là các bằng chứng này không phải là xác suất ngẫu nhiên mà là hàng nghìn các ca khảo nghiệm khác nhau.

Thần thức của người đã chết không chỉ lưu giữ được các thông tin trước đây mà còn tiếp tục cập nhật các thông tin sau khi chết.

Các nhà nghiên cứu nếu chỉ coi thần thức của những người đã chết chỉ như băng, đĩa lưu giữ thông tin dưới dạng bức xạ tàn dư, và coi những nhà ngoại cảm, những giá đồng như những máy tính (A) để đọc các

thông tin này thì khoa học sẽ đi vào ngõ cụt, không thể giải thích hiện tượng các giá đồng có thể nói được cả tiếng nước ngoài (trước đây người này chưa hề biết được ngoại ngữ này, hoặc tự nhiên lại rất giỏi đánh cờ mà quên hẳn chức năng "thái thịt" hàng ngày).

Có nhiều liệt sỹ "nhập hồn" kể rằng họ đang hành quân ban đêm trong rừng thì bị đánh bom, không biết được rằng địa phương đó ở đâu, lịa phải dùng "kênh ngoại cảm khác" để tìm thấy hài cốt liệt sỹ.

Qua hàng ngàn ca khảo nghiệm, thấy rằng thần thức của người đã chết không chỉ lưu giữ thông tin mà còn tiếp tục cập nhật, xử lý thông tin, nó hoàn toàn có thể tiếp tục tương tác ngược trở lại đối với người đang sống, nói theo ngôn ngữ tin học, họ không chỉ là đĩa mềm lưu giữ thông tin để cho máy chủ (là các nhà ngoại cảm) có thể đọc mà họ còn là chiếc máy tính thứ hai, với hệ điều hành đặc biệt, có thể tương tác với máy chủ, có thể làm thay đổi "cấu hình" và có thể làm thay đổi cả "hệ điều hành" của máy chủ trong khi "nối mạng".

Anh Đỗ Kiên Cường là nhà nghiên cứu say mê, đã tham khảo khá nhiều các thuật ngữ về vật lý, đã dũng cảm, dám tin vào suy luận của mình để làm căn cứ giải thích các hiện tượng ngoại cảm. Đó là điều đáng quý, và là điều rất cần thiết trong việc nghiên cứu khoa học.

Nhưng nếu chỉ dùng các kiến thức thuần tuý vật lý để giải thích các hiện tượng ngoại cảm, tâm linh thì e rằng sẽ sa đà vào cực đoan, dẫn đến sự giải thích ngây ngô. Tuy nhiên, giá anh ấy có đủ duyên, được trực tiếp khảo nghiệm hoặc được trực tiếp chứng kiến hàng ngàn, hàng vạn các cuộc khảo nghiệm về khả năng ngoại cảm thì chắc chắn anh ấy sẽ tự điều chỉnh hầu hết các lý giải và kết luận trước đây của mình.

PHẦN XI

KHAI THÁC KHẢ NĂNG CỦA CÁC NHÀ NGOẠI CẢM NHƯ THẾ NÀO?

Nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải cho rằng: "Khả năng của các nhà ngoại cảm là một chân trời rộng lớn cho các nhà khoa học nghiên cứu". Điều đó có nghĩa là khả năng của các nhà ngoại cảm rất lớn chứ không chỉ giới hạn trong chuyện tìm mộ, tuy nhiên, việc sử dụng khả năng của các nhà ngoại cảm phục vụ cho lợi ích quốc gia hiện rất hạn chế. Các nhà khoa học ở nước ta mới tiến đến bước tìm hiểu thực tế, thống kê số liệu và tiến hành thử nghiệm.

Hiện tại, ở nước ta có các ba cơ quan chuyên nghiên cứu về khả năng kỳ lạ của con người là Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng, Trung tâm Nghiên cứu tìm năng con người, Trung tâm bảo trợ văn hoá truyền thống. Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng thường phối hợp với Viện khoa học Hình sự (Bộ Công an) tiến hành các đề tài nghiên

cứu nhằm phát hiện những người có khả năng đặc biệt. Cũng qua những cuộc nghiên cứu mà lật tẩy rất nhiều trò lừa đảo mang màu sắc mê tín dị đoan. Qua tổng kết cho thấy, có đến 99% số người tự xưng có khả năng đặc biệt đã bị cơ quan này lật tẩy bằng các biện pháp khoa học. Đặc biệt, Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng đã có thành công bước đầu trong việc khám phá khả năng con người để từ đó có cách bồi dưỡng, đào tạo hợp lý nhằm kéo dài cũng như khai mở thêm khả năng của những người có khả năng đặc biệt. Ngay như lớp học cảm xạ, ngoài việc giúp các học viên nâng cao sức khoẻ, lớp học này đã thành công trong việc khai mở khả năng tiềm ẩn trong con người. Đã có một số người có chút khả năng đặc biệt, khi qua huấn luyện của các nhà khoa học đã trở nên xuất chúng. Tuy nhiên, các nhà khoa học vẫn còn tiếp tục nghiên cứu kỹ lưỡng trong nhiều năm nữa nên chưa tiện công bố.

Khả năng hữu ích nhất của một số nhà ngoại cảm đó là hỗ trợ chữa bệnh, nâng cao sức khoẻ. Các nhà khoa học của Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người đã bỏ nhiều năm nghiên cứu khả năng chữa bệnh của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nghi, quê ở Hải Dương.

Câu chuyện về cuộc đời của nhà ngoại cảm này mang nhiều màu sắc huyền bí. Chị Nghi là người đàn bà vô cùng bất hạnh. Lần thứ nhất xây dựng gia đình, chỉ sống được với người chồng mười ba ngày thì chồng

chị hy sinh ngoài mặt trận. Khi đó, chị còn rất trẻ nên gia đình tìm cho chị người chồng mới. Sống với người chồng này, chị sinh được hai người con, thế nhưng, khi đứa con thứ hai chào đời được mười lăm ngày thì anh lại hy sinh. Chị trở thành vợ của hai liệt sĩ. Với lòng kiên nhẫn hiếm có, chị đã nuôi hai con khôn lớn và hiện tại hai con chị đã trở thành công chức Nhà nước, có nghề nghiệp ổn định, sau khi tốt nghiệp đại học. Nhưng rồi, một trận ốm thập tử nhất sinh đã đánh quỵ chị. Nằm viện một thời gian thì bệnh viện trả chị về để gia đình chuẩn bị hậu sự. Bác sĩ tiêm thuốc gì cũng đẩy ra hết. Nhưng kỳ lạ thay, chị nằm co quắp suốt mấy tháng trời mà không chết. Đến tháng thứ tư thì tự nhiên nôn mật xanh mật vàng. Từ đó, chị chỉ muốn uống nước dừa non, nước trắng và nước trà đặc. Ngoài những thứ đó, chị không ăn gì hết. Cứ uống như vậy sau một tháng thì một hôm tự nhiên như có ai dựng dậy. Thế là chị ngồi dậy và đi lại như thường. Khi ấy, mọi người nhìn chị như người khác chứ không tin đấy là chị. Thế rồi chị Nghi có khả năng tìm mộ và chữa bệnh. Cách chữa bệnh của chị cũng vô cùng kỳ lạ, không phải dùng thuốc gì mà chỉ truyền năng lượng sang cơ thể người bệnh. Qua nghiên cứu của cả Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng và Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người, thấy khả năng chữa bệnh của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nghi là có

thật, vượt xa con số ngẫu nhiên. Tuy nhiên, các nhà khoa học vẫn còn đang nghiên cứu, thử nghiệm nên chưa công bố hoặc áp dụng rộng rãi trong cuộc sống. Nhà ngoại cảm Dương Thị Năng, ở Thái Nguyên cũng được các nhà khoa học đầu tư rất nhiều công sức từ cả chục năm nay để nghiên cứu và đã thành cả một đề tài khoa học, song cũng chỉ mới đưa ra số liệu, đánh giá, theo dõi tiếp, chứ cũng chưa thể chắc chắn khả năng của họ sẽ có mãi mãi để áp dụng vào thực tế.

Các đề tài nghiên cứu tác động của nhân điện, tĩnh công dưỡng sinh đã thực hiện tương đối nhiều, song cũng chỉ mới dừng lại ở mức độ trắc nghiệm, đánh giá kết quả đã đạt được. Các kết quả nghiên cứu cho thấy tác động của các phương pháp đối với một số bệnh là rất khả quan, có thể ứng dụng điều trị cho diện rộng trong cộng đồng.

Những bệnh như cao huyết áp, tiểu đường khá nhiều trong xã hội. Các nhà khoa học cho biết, khả năng của phương pháp chữa bệnh bằng năng lượng sinh học có thể giúp cho những người mắc bệnh trên khắc phục giảm nhẹ mức độ bệnh tật của mình. Các đề tài đã kết hợp cả Tây y để xét nghiệm các chỉ số y sinh trước và sau khi có tác động năng lượng sinh học. Kết quả người bệnh giảm được 70-80% những triệu chứng lâm sàng phát sinh. Vậy tại sao không thể phổ biến nhân rộng trong khi hiện nay có rất nhiều người có

khả năng giúp các bệnh nhân, đặc biệt là đối với bệnh nhân nghèo?

Bệnh bướu cổ đơn thuần đã được nghiên cứu rất kỹ tại một số xã ở vùng đồng bằng Bắc Bộ và phát hiện ra 20% dân số mắc bệnh. Các xét nghiệm y tế trước và sau khi tác động bằng tĩnh công dưỡng sinh cho kết quả khỏi bệnh đến 90%. Những người mắc bệnh đủ mọi lứa tuổi đều công nhận bệnh đã thuyên giảm rõ rệt, sau khi chữa trị bằng các loai thuốc nội tiết Tây y không khỏi. Các nghiên cứu cho thấy, phương pháp tác động bằng năng lượng sinh học để chữa trị như nhân điện, tĩnh công dưỡng sinh, dưỡng sinh tâm thể... đã đạt kết quả rất khả quan. Nếu có sự đầu tư của Nhà nước có thể huy động nhiều người giúp các bệnh nhân chữa trị căn bệnh này, giảm được chi phí thuốc men rất nhiều.

Đặc biệt, thời gian gần đây, các nhà khoa học đã phát hiện một số nhà ngoại cảm có khả năng chữa bệnh bằng tác động từ xa, tác động bằng năng lượng cảm xạ và dịch lý...

Đi đầu trong hoạt động áp dụng khả năng đặc biệt để nâng cao sức khoẻ, chữa bệnh bằng khả năng đặc biệt là Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng. Đã có hàng chục trung tâm dưỡng sinh ra đời, dưới sự bảo trợ của Liên hiệp và đã có không ít sự kỳ diệu xảy ra. Trung tâm Dưỡng sinh tâm thể do Đại tá, Tiến sỹ, Nhạc sĩ Doãn Nho quản lý thậm chí đã chữa khỏi cho

một trường hợp bị nhiễm chất độc da cam mà báo chí đã náo nhiệt một thời. Học viên tham gia những trung tâm này được chữa khỏi những bệnh thông thường thì rất nhiều. Những lớp học cảm xạ nhằm khơi gợi tiềm năng cơ thể, nâng cao sức khoẻ, giúp con người sống lạc quan, nhân văn thì đang cho kết quả tốt, được những học viên tham gia đánh giá rất cao, đem lại nhiều lợi ích cho cộng đồng. Hiện các nhà khoa học ở các cơ quan trên đang áp dụng phương pháp chữa bệnh bằng năng lượng sinh học để giúp người nghiện không tái nghiện và giúp người có HIV kéo dài sự sống và sống vui hơn.

Các nhà khoa học hiện đại nghiên cứu một số nhà ngoại cảm có khả năng chữa bệnh bằng truyền năng lượng sinh học cho người bệnh ở... khoảng cách xa. Các cuộc nghiên cứu, thử nghiệm đã được tiến hành tỉ mỉ, khoa học và cũng thu được những kết quả khích lệ. Cách chữa bệnh này không phụ thuộc vào không gian, "bác sĩ" ở Hà Nội có thể chữa bệnh cho người đang ở Hà Tây, TP. Hồ Chí Minh, Cà Mau, thậm chí cả bên... Mỹ(?!). Chỉ cần "bác sĩ" và bệnh nhân tập trung tư tưởng đúng thời điểm, "bác sĩ" sẽ giải phóng năng lượng sinh học tác động đến các huyệt đạo trong cơ thể người bệnh. Cách chữa bệnh này không chữa khỏi hẳn được, song nó có tác dụng bổ trợ cho thuốc giúp người bệnh hồi phục sức khoẻ nhanh chóng. Đặc biệt, cách

chữa bệnh nhân điện này có tác dụng như thôi miên, giúp cơ thể người bệnh giảm đau tuyệt vời. Hiện nay, ở nước ta ngày càng có nhiều bệnh nhân ung thư. Khi bệnh viện hết khả năng cứu chữa thì thường trả về cho gia đình lo hậu sự. Những bệnh nhân ung thư trong thời gian chờ chết thường vô cùng đau đớn. Họ rên rỉ suốt đêm, bởi luôn có cảm giác như có dao đâm vào lục phủ ngũ tạng, muốn sống không được, muốn chết không xong. Các nhà khoa học đã làm rất nhiều thí nghiệm trên những trường hợp chờ chết vì ung thư. Những nhà ngoại cảm có khả năng chữa bệnh bằng truyền năng lượng sinh học đã thực hiện các đề tài nghiên cứu một cách nghiêm túc và kết quả đạt được thật khó tin. Hầu hết những người mắc bệnh ung thư chờ chết đều giảm đau, nhiều trường hợp không thấy còn đau đớn gì, nên họ sống những ngày cuối đời rất có ý nghĩa. Tuy khả năng của các "bác sĩ đặc biệt" này không cứu sống được họ, nhưng đã giúp họ ra đi một cách thanh thản và người thân ở lại cũng bớt đau lòng. Qua đây, ta đặt câu hỏi, phải chăng biện pháp chữa bệnh bằng tác động năng lượng sinh học có liên quan đến hiện tượng giảm đau bằng thôi miên thịnh hành ở phương Tây một thời?

Câu chuyện về khả năng chữa bệnh bằng truyền năng lượng sinh học từ xa của các nhà ngoại cảm nghe ra rất trái với khoa học, như trong phim giả tưởng, thế

nhưng, các nhà khoa học nước ta cũng như trên thế giới đã có những kiến giải khá thuyết phục.

Con người liên tục bức xạ các hạt ánh sáng photon dưới dạng trường sóng. Các nhà khoa học thế giới với các loại máy móc hiện đại đã chụp được hình ảnh quầng sáng này phát ra xung quanh cơ thể con người mà chúng ta vẫn gọi là hào quang hay trường sinh học năng lượng. Các nhà tu hành "nhìn thấy" hào quang có hình hoa sen. Trường năng lượng sinh học là một dạng vật chất không khối lượng, có bản chất hạt và sóng. Chính vì không có khối lượng nên hạt photon có vận tốc di chuyển nhanh gấp 310 lần tốc độ ánh sáng. Như vậy, nếu vượt qua tốc độ ánh sáng nó dễ dàng đi vào chiều quá khứ và tương lai. Nếu phần bí ẩn của bộ não giải mã được sóng photon sẽ biết nhiều tin về cả quá khứ và tương lai. Việc sử dụng được những khả năng của trường năng lượng sinh học sẽ mở ra một kỷ nguyên mới, một nền văn minh mới cho nhân loại trên con đường chinh phục thế giới sống. Khả năng trở về quá khứ, đi tới tương lai bằng năng lượng sinh học hay chữa bệnh chỉ là những khả năng rất nhỏ mà thôi.

Có một điều đáng tự hào là trong khi các nhà khoa học trên thế giới đang bỏ công sức, phát minh ra máy móc hiện đại để tìm câu trả lời: "Trường năng lượng sinh học là gì? Do đâu mà có?"... thì các nhà khoa học của Liên hiệp Khoa học Công nghệ tin học ứng dụng đã

tìm ra phương pháp tập luyện để khai mở, giải phóng năng lượng sinh học mạnh mẽ cho con người, đó chính là những bài học cảm xạ. Học môn cảm xạ, cơ thể người sinh ra rất nhiều loại năng lượng như từ trường, điện trường, đặc biệt là trường sinh học, có thể hút được các đồ vật. Theo ông Khanh, mỗi tế bào trên cơ thể chúng ta đều có nguồn năng lượng, song chúng ta không biết sử dụng nên năng lượng của các tế bào hoạt động không theo mong muốn của chúng ta. Nếu mỗi tế bào phát lăng lượng theo một hướng thì không khác nào trong đội bón mỗi cầu thủ đá một kiểu, không có chiến thuật, sự phối kết hợp nên không tạo ra sức mạnh tập thể. Tập cảm xạ sẽ giúp vô thức phát huy, vô thức sẽ tích hợp năng lượng của các tế bào theo một hướng, giải phóng năng lượng theo sự điều khiển của ý thức sẽ tạo nên lực cộng hưởng vô cùng mạnh mẽ (cũng như kéo co mà dùng lực cùng lúc thì mới tạo ra sức mạnh). Hiểu một cách đơn giản, cơ thể người có 80.000 tỉ tế bào, mỗi tế bào là một cục pin, nếu ta tích điện 80.000 tỉ cục pin lại thì sẽ tạo ra nguồn điện siêu lớn. Các võ sư, các nhà yoga là những người hiểu điều này nhất, họ đã biết cách tích hợp năng lượng cơ thể để làm được những việc phi thường: nằm trên bàn chông, cho ôtô tải leo lên người... Thậm chí, các nhà yoga huyền thoại còn phát năng lượng sinh học làm cho cơ thể mình trôi bồng bềnh trên không, hoặc hạn chế sự hoạt động của

tế bào ở mức thấp nhất nên có thể để người khác đem chôn xuống đất cả tháng không chết.

Theo lý thuyết trên thì qua luyện tập con người có thể giải phóng được năng lượng sinh học, song khả năng chữa được bệnh cho người khác không phải đơn giản. Những thiền sư tu hành khổ hạnh cả đời may ra mới có được khả năng ấy chứ đừng nói đến người phàm trần. Tuy nhiên, đối với các nhà ngoại cảm thì lại khác, do những cơ duyên kỳ lạ đã khai mở được phần đặc biệt của tiềm thức bộ não và chính phần tiềm thức đặc biệt đó đã huy động được năng lượng sinh học vô biên trong cơ thể họ và việc họ truyền năng lượng sinh học đến cho người bệnh giúp người bệnh có chuyển biến cũng là điều dễ hiểu.

Đành rằng các nhà ngoại cảm có khả năng huy động sức mạnh của trường năng lượng sinh học, song phải có sự tác động trực tiếp vào cơ thể người bệnh mới truyền được năng lượng chứ? Kiểu như phát động truyền năng lượng như trong phim chưởng Trung Quốc ta vẫn thường xem? Đối với các "bác sĩ có khả năng đặc biệt" thì dường như không gian gần hay xa cũng chẳng khác gì nhau cả, bởi với tốc độ và khả năng di chuyển của năng lượng sinh học (photon) thì chỉ một phần nhỏ cái chớp mắt nó đã đi hết một vòng trái đất. Không những tốc độ di chuyển của trường năng lượng sinh học cực lớn, gấp 310 tốc độ ánh sáng, mà nó còn có tính xuyên

thấu và lan toả cao, xuyên qua tất cả mọi vật. Tuy nhiên, dưới tác động của ý nghĩ, nguồn năng lượng quý báu này sẽ đi tới được mục tiêu nhờ tiềm thức siêu phàm vượt không gian, thời gian của nhà ngoại cảm.

Tính năng siêu phàm của năng lượng sinh học còn được thể hiện qua việc tác động lên những ruộng lúa, giúp năng suất, chất lượng gạo cao hơn mà không cần phải bón phân đạm hoặc phun thuốc trừ sâu. Một thời gian, những câu chuyện về trồng lúa nhân điện đã nổi lên những cuộc tranh cãi, người thì cho là lừa bịp, người thì cho là kỳ lạ. Chắc chắn rằng, các cuộc tranh cãi sẽ còn tiếp diễn, song các nhà khoa học đã tập trung nghiên cứu một cách nghiêm túc để tìm câu trả lời. Tuy nhiên, xét về khả năng vô biên của con người, mà như lý thuyết, con người có thể hấp thu năng lượng vũ trụ, tức là từ các tia bức xạ của 200 tỉ thiên thể là đúng, thì khả năng chữa bệnh bằng năng lượng sinh học, tác động nhân điện lên cây cối chỉ là một phần vô cùng nhỏ và là khả năng vô cùng thấp của loài người đầy bí ẩn. Năng lượng sinh học, bí ẩn con người vẫn là một vũ trụ đầy huyền diệu mà ta có thể tưởng tượng theo những gì ta muốn.

Qua những câu chuyện về trường năng lượng sinh học, các nhà khoa học chuyên nghiên cứu về khả năng đặc biệt của con người cũng gửi tới những kẻ tội phạm lời nhắn: đối với các nhà ngoại cảm tài ba, không kẻ

giết người nào thoát được, bởi với họ, trái đất này vô cùng nhỏ bé. Thực tế, đã có cả ngàn kẻ giết người bị trường năng lượng sinh học của người bị hại "tố cáo" với nhà ngoại cảm và nhà ngoại cảm chẳng ngại ngần gì mà không báo cho công an. Người đời cứ tự hỏi: Hình như trên đời chẳng có kẻ giết người nào thoát được? Câu trả lời đã có rồi đó.



Để bạn đọc có cái nhìn rộng hơn về lĩnh vực ngoại cảm, tác giả xin đưa thêm vào cuốn sách nhỏ này hai tác phẩm kể về những con người có khả năng đặc biệt ở nước ta. Đây là hiện tượng vô cùng kỳ bí mà các nhà khoa học vẫn đang tiếp tục nghiên cứu, giải mã. Nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải từng phát biểu trong một hội thảo: "Chuyện chị Hoàng Thị Thiêm nhìn được bằng "con mắt thứ ba" quả là hiếm có không những ở Việt Nam mà trên thế giới cũng chưa từng xuất hiện". Ông Hải đã kêu gọi các nhà khoa học cả trong và ngoài nước đầu tư công sức nghiên cứu để có lời giải và áp dụng khả năng của chị vào những lĩnh vực có ích cho xã hội.

Hiện tượng tập cảm xạ khiến cơ thể hút được đồ vật cũng vô cùng kỳ lạ, khó có thể lý giải được. Ông Giác Hải cho biết: "Trên thế giới có một hai trường hợp cơ thể người hút được đồ vật đã ầm ĩ lên rồi, đằng này ở Việt Nam có cả một lớp học, cả trăm người có khả năng đó thì đúng là từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây cũng chưa có". Tác giả mong rằng, qua những tác phẩm này, bạn đọc sẽ thấy tự hào hơn về con người và đất nước Việt Nam hết sức kỳ lạ, bí ẩn.

CHUYỆN LẠ VỀ CÔ GÁI NHÌN BẰNG... "CON MẮT THỨ BA"

Các nhà khoa học đã tốn không ít giấy mực phân tích về hiện tượng "con mắt thứ ba", tức là một người có khả năng nhìn không phải bằng đôi mắt bình thường. Chuyện ấy chỉ có trên thế giới và rất hãn hữu. Đâu đó trong các tài liệu về Phật giáo cũng có nhắc đến "con mắt thứ ba" mà các tín đồ phật tử gọi bằng những cái tên như mắt huệ, mắt tâm linh, Phật nhãn, mắt thiên đàng... Tuy nhiên, những câu chuyện đó ít nhiều mang hơi hướng huyễn hoặc. Thế nhưng, hiện tại, ở Việt Nam có một cô gái có khả năng nhìn bằng trán, mũi, thái dương và đã được khẳng định qua hàng chục cuộc thí nghiệm của các nhà khoa học chuyên nghiên cứu về những hiện tượng dị biệt.

CUỘC THÍ NGHIỆM BÍ MẬT

Nhà khoa học Vũ Thế Khanh, Tổng giám đốc Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng Việt Nam cùng các đồng nghiệp là các nhà khoa học đã âm thầm nghiên cứu rất nhiều hiện tượng lạ lùng như "khu vườn chữa bệnh" ở Long An, "làng cháy" ở Quảng Nam, "làng ma" ở Bắc Giang, những chiếc mâm quay ở miền Nam Trung Bộ... Đặc biệt, trong hơn chục năm qua, ông Vũ Thế Khanh và các thành viên là các nhà khoa học trong Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đã có cả ngàn cuộc thí nghiệm, đề tài nghiên cứu về những khả năng được coi là đặc dị của con người trên khắp cả nước. Tổng kết các cuộc nghiên cứu, thí nghiệm, các nhà khoa học ở Liên hiệp nhận thấy, có đến 98 - 99% khả năng đặc dị của con người là "trò ma", là lừa bịp. Như vậy, con số 1-2%, dù vô cùng nhỏ bé, dù còn phải nghiên cứu nhiều, song như vậy, sự tồn tại những khả năng đặc dị là có thật? Có nhiều chuyện kỳ quái mà các nhà nghiên cứu đã từng gặp như: khả năng nhìn thấy linh hồn, nhìn thấy quá khứ, nói chuyện với người âm... song dù đã nhiều lần thử

nghiệm, nhiều lần giật mình với kết quả là đúng sự thực, song các nhà khoa học vẫn chưa dám công bố, vẫn phải lặng lẽ nghiên cứu, đi tìm lời giải đáp thuyết phục. Tôi đã từng được ông Vũ Thế Khanh cho xem một đoạn phim quay cuộc thí nghiệm về một hiện tượng mà người ta gọi là bị... ma nhập. Đó là một con "ma chửa" nhập vào khiến mặt mũi đỏ gay đỏ gắt, nói giọng con gái, cứ cười khanh khách và đặc biệt cái bụng tự nhiên trương phình lên như người chửa tám tháng (?!). Khi các nhà khoa học dùng roi dâu vụt vào cơ thể anh ta, thì tự nhiên "con ma" thoát ra ngoài, và cái bụng anh dần dần xẹp xuống (?!). Không biết có tin nổi chuyện này hay không, nhưng quả thực đoạn băng tôi xem là hoàn toàn sự thật. Việc thỉnh thoảng anh ta bị như thế, các nhà khoa học ở Liên hiệp đã nghiên cứu nhiều lần, song vẫn chưa tìm ra lời giải đáp thuyết phục cho hiện tượng trên nên vẫn chưa dám công bố kết quả. Người đời thì cứ cho rằng, đó là hiện tượng ma nhập. Những chuyện lạ xảy ra ở nước ta mà các nhà khoa học có Liên hiệp Khoa học tin học ứng dụng đã nghiên cứu thành các đề tài là rất nhiều và nó thực sự quá quái lạ mà đôi lúc ta không thể phủ nhận, cho rằng đó là vớ vẩn, mê tín dị đoan. Chẳng hạn như chuyện về những người có khả năng tìm mộ, trò chuyện với các liệt sĩ. Những trường hợp này Liên hiệp hiện quản lý rất nhiều và họ đã tìm ra cả vạn ngôi mộ liệt sĩ trên khắp cả nước trong

hàng chục năm qua, thậm chí, một nhà ngoại cảm còn tìm được cả người sống bị thất lạc từ ngày còn bé, nay đã hơn 60 tuổi ở Hà Tây. Đối với người dân thì những chuyện trên thuộc lĩnh vực mê tín, tâm linh, song đối với các nhà khoa học chuyên nghiên cứu những khả năng đặc dị của con người thì hoàn toàn mang tính khoa học thuần tuý. Ông Vũ Thế Khanh lý giải rằng, mỗi con người, mỗi sự vật trên trái đất đều có một loại sóng đặc biệt mà khoa học chưa tìm ra được bằng máy móc thông thường. Khi sự vật mất đi, khi con người tan biến vào cát bụi thì loại sóng bí ẩn đó vẫn lưu lại trên trái đất có thể hàng trăm, hàng ngàn năm, thậm chí là vĩnh viễn. Năng lượng bộ não con người là vô tận, con người mới chỉ khai phá được một phần rất nhỏ, song đối với một số người, vì những lý do nào đó, do cơ duyên trời cho, hoặc do bệnh tật, tác động của ngoại cảnh, nội lực đã khai mở được phần bí ân của bộ não, ma phần bí ẩn này có khả năng giải mã được những loại sóng đặc biệt đó. Hiểu một cách đơn giản thì chiếc tivi hoặc chiếc radio có thể giải mã được các tần số sóng, nhà ngoại cảm có thể ví như chiếc tivi hay chiếc radio vậy. Những câu chuyện về những hiện tượng lạ, những con người có khả năng đặc dị ở nước ta cũng như trên hế giới là rất nhiều, tuy nhiên, chuyện về một cô gái có thể đọc được chữ, nhìn thấy mọi vật bằng... trán, bằng mũi, bằng hai thái dương thì đúng là từ cổ

chí kim chưa từng gặp bao giờ ở nước ta và cũng có thể nói là độc nhất vô nhị trên thế giới.

Tôi đã nghe phong thanh về cô gái có khả năng đặc dị này từ mấy năm trước, khi ông Vũ Thế Khanh kể lấp la lấp lửng trong những lúc có chút men rượu. Những câu chuyện của ông bao giờ cũng hào hứng và những cuộc thí nghiệm luôn đầy màu sắc bí ẩn, lôi cuốn. Tuy nhiên, khi tôi đặt vài câu hỏi liên quan đến cô gái đặc biệt kia thì ông Vũ Thế Khanh tỉnh liền và lảng sang chuyện khác ngay, mặc cho tôi thuyết phục đủ kiểu. Mấy năm nay, thi thoảng tôi lại điện thoại hoặc ghé Liên hiệp Khoa học tin học ứng dụng "thăm" và "tiện"... hỏi thăm về cô gái có "con mắt thứ ba", nhưng cũng chỉ nhận được nhõn một câu "đang nghiên cứu". Đối với ông Vũ Thế Khanh, cô gái này là nhân vật đặc dị nhất mà ông từng gặp, cho nên ông quyết tâm nghiên cứu thật kỹ càng trước khi công bố. Cách đây không lâu, nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải khi trả lời phỏng vấn trên truyền hình cũng nhắc đến cô gái có khả năng kỳ lạ trên, song nhất định không tiết lộ thông tin gì thêm. Tôi cũng đã từng gọi cho ông Hải, song cũng thất bại. Một số nhà báo biết chuyện này cứ tiếc ngẩn tiếc ngơ.

Thời gian trôi đi, không hiểu thương xót cho sự "nhiệt tình" của tôi hay sao mà mới sáng sớm ông Vũ Thế Khanh đã điện bảo tôi đến ngay Liên hiệp Khoa

học tin học ứng dụng để gặp người phụ nữ có "con mắt thứ ba" với điều kiện không được dẫn ai theo và nếu viết báo thì không được nêu địa chỉ cụ thể của cô gái. Các nhà khoa học chưa muốn công bố kết quả các cuộc nghiên cứu về người phụ nữ kỳ lạ này là vì chưa có lời giải đáp thuyết phục, hơn nữa nếu công bố địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này trên báo chí sẽ có nhiều người tò mò tìm đến làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng tư của chị. Tác giả chỉ xin cung cấp tên của người phụ nữ đó mà thôi, chị tên là Hoàng Thị Thiêm.

Mới đầu giờ sáng mà căn phòng tầng 4 đã chật kín các nhà khoa học của hai cơ quan chuyên nghiên cứu hiện tượng lạ, khả năng đặc dị của con người là liên hiệp Khoa học tin học ứng dụng, Trung tâm Bảo trợ Khoa học kỹ thuật truyền thống. Ngoài ra còn có một số nhà khoa học của Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an đến để chứng kiến, ghi nhận. Hiện tại, Viện Khoa học hình sự cũng đang vào cuộc nghiên cứu nhằm vận dụng khả năng của chị Thiêm để góp phần trong việc phá các vụ án phức tạp, cần đến khả năng nhìn đặc biệt của chị.

Ông Vũ Thế Khanh và các nhà khoa học trong Liên hiệp Khoa học tin học ứng dụng đã làm rất nhiều cuộc thí nghiệm về khả năng đặc biệt của chị Thiêm, song lần này là lần tập hợp đầy đủ các nhà khoa học nhất và địa điểm thực hiện cuộc thí nghiệm là ngay tại phòng

làm việc của ông. Với việc bố trí kỹ càng như thế này, mọi sự sắp xếp để lừa bịp là không thể xảy ra, hoặc nếu có xảy ra cũng sẽ bị các nhà khoa học phát hiện ngay lập tức.

Khác với tưởng tượng của tôi, cô gái tên Thiêm không có vẻ ngoài gì đặc biệt, như một ảo thuật gia, một phù thuỷ, hay như từ hành tinh khác đến chẳng hạn. Chị Thiêm ngoài 30 tuổi, mặc áo thẫm màu, chiếc quần kẻ giản dị, trông chị chất phác và bình thường như bao cô gái lam lũ ở các vùng quê.

Phương án thực hiện cuộc thí nghiệm đã được vạch sẵn từng bước. Qua mỗi bước thí nghiệm thông minh của các nhà khoa học, khả năng của cô gái sẽ được bộc lộ và những toan tính, những chuyện bịp bợm sẽ dễ dàng bị lộ tẩy.

Ông Vũ Thế Khanh đã làm thí nghiệm nhiều lần với chị Thiêm nên khuôn mặt ông không có vẻ vừa háo hức vừa nghi ngờ như những nhà khoa học được chứng kiến lần đầu. Lần thử nghiệm này ông tập hợp nhiều nhà khoa học của ba cơ quan hàng đầu Việt Nam chuyên nghiên cứu hiện tượng lạ cốt để cùng hợp tác đi tìm lời giải thích cặn kẽ, có sức thuyết phục. Sau khi đã trình bày kết quả các lần thí nghiệm trước, những đặc điểm sơ lược về thân nhân của chị Thiêm, ông tiến hành làm thí nghiệm trước sự chứng kiến của đông đảo các nhà khoa học đứng ngồi xung quanh. Chiếc camera

cũ kỹ mà ông Đức mua lại của điện ảnh quân đội được bật lên, cuốn băng sè sè.

Bước đầu tiên, ông Đức yêu cầu chị Thiêm nhắm mắt lại. Sau khi chị đã nhắm tịt cả hai mắt trước sự chứng kiến của mọi người thì một nhà khoa học cầm tờ Chuyên đề An ninh thế giới mà tôi mang đến tiến về phía chị Thiêm. Nhà khoa học này giơ tờ báo lên trước mặt, chị Thiêm cũng ngước mặt lên theo như thế chị nhìn thấy mọi hành động của nhà khoa học này. Tất cả những người đứng kiến lần đầu đều trố mắt kinh ngạc. Nhưng ngạc nhiên hơn là chị đọc báo... bằng trán rất trôi chảy.

Đó mới chỉ là bước đầu tiên của cuộc thử nghiệm. Để hoá giải mọi nghi ngờ khi một số người đặt câu hỏi: "Liệu chị Thiêm có nhìn theo kiểu ti hí hay không?", ông Vũ Thế Khanh dùng mẩu băng dính đen mà thợ điện dùng để quấn những điểm nối, hở của dây điện dán hai mí mắt chị Thiêm lại. Với hai mẩu băng dính chắc chắn, chị Thiêm cố mở thế nào, hai mí mắt cũng không nhích lên được. Tuy nhiên, khuôn mặt chị Thiêm vẫn thanh thản và vanh vách đọc hết trang này đến trang kia của tờ báo như bất cứ một người bình thường nào. Đây là tờ báo vừa phát hành buổi sáng mà tôi cầm đến, nên nhiều khả năng chị Thiêm chưa được đọc lần nào chứ đừng nói đến chuyện chị đã đọc thuộc lòng. Tất nhiên, bất kỳ một loại tài liệu nào đưa ra trước đôi

mắt dán chặt bằng miếng băn dính đen ngòm kia chị Thiêm cũng đều đọc rất trôi chảy.

Để loại bỏ khả năng đôi mắt của chị Thiêm đặc biệt đến nỗi có thể nhìn xuyên thấu lớp mi và băng dính mỏng, các nhà khoa học dùng tiếp tờ tạp chí để che trước hai mắt, tuy nhiên, chị Thiêm vẫn đọc làu làu như không hề có chuyện gì xảy ra, thậm chí các nhà khoa học mang cả cuốn sách dày hơn 10cm che trước mắt, cũng không gây khó khăn gì cho việc tiếp nhận thông tin của chị Thiêm từ những tờ báo. Lạ lùng hơn, chị Thiêm... ngước trán lên tường là đọc chính xác từng giây, từng phút trong chiếc đồng hồ treo tường; chị chỉ tay, gọi tên, miêu tả hình dáng, mầu áo quần từng giáo sư, tiến sĩ, các nhà khoa học đang đứng, ngồi khắp phòng, khiến các nhà khoa học đi đến từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Một nhà khoa học còn cẩn thận bằng cách dùng chính đôi tay của mình bịt hai mắt chị Thiêm lại, nhưng mọi vật vẫn sáng tỏ như ban ngày trước mắt chị. Một nhà khoa học khác thì nghĩ ra cách dùng hai chiếc cốt sứ dày chụp cả vào hai mắt chị Thiêm và đem cuốn *Kinh dịch* bày trước mắt chị, chị vẫn đọc lưu loát, không sai một lỗi chính tả. Ngay cả nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải cũng đã từng mất mấy ngày trời để sáng chế ra một chiếc kính có mắt kính đen ngòm, dày cộp, ôm kín mắt chị Thiêm, song ông ngồi quan sát chị cả ngày, chị vẫn

đeo kính và làm việc bình thường, xem tivi, đọc sách như không có chuyện gì xảy ra. Người khác đeo chiếc kính đặc biệt của ông, trước mặt sẽ chỉ là bóng đêm đen kịt mà thôi.

Để tìm ra vị trí "con mắt thứ ba" của chị Hoàng Thị Thiêm, các nhà khoa học che kín cả khuôn mặt chị lại. Lúc này, dù cố gắng thế nào chị cũng không nhìn thấy gì nữa. Như vậy, dù "con mắt thứ ba" của chị nằm ở đâu trên khuôn mặt thì nó cũng đã bị che khuất. Ông Vũ Thế Khanh kéo dần vật che mắt từ phía đỉnh đầu xuống phía cằm. Khi vật che hở phần trán, điểm giữa hai lông mày thì chị đã lại nhìn được. Chị Thiêm cũng khẳng định rằng, chị nhìn được là nhờ con mắt ở trán, phía trên sống mũi, điểm giữa hai lông mày. Chị nhận thấy có một luồng ánh sáng chiếu từ trán ra và thu nhận được những hình ảnh trước mắt như một chiếc máy quay phim vậy. Chuyện nghe cứ như vị bồ tát có con mắt giữa trán ở trong phim Tây Du Ký ấy!

Ông Vũ Thế Khanh cùng các thành viên trong đoàn nghiên cứu tiếp tục bịt khắp mặt của chị Thiêm lại và chỉ để hở một điểm nhỏ ở mũi theo yêu cầu của chị. Thật ngoài sức tưởng tượng khi chị có thể nhìn thấy mọi vật và đọc được mọi loại sách báo từ... mũi. Các nhà khoa học lại che mũi và để hở một bên thái dương. là lại một sự sửng sốt mới: Thái dương của chị Thiêm cũng có mắt. Che thái dương bên phải, chị đọc bằng

thái dương bên trái. Theo lời kể của chị Thiêm và ông Vũ Thế Khanh, người đã 4 năm miệt mài, âm thầm nghiên cứu hiện tượng lạ này thì chị Thiêm không những có "con mắt thứ ba" mà điều đặc dị là bằng sự điều khiển từ suy nghĩ của chị, "con mắt" sẽ phát huy tác dụng ở trán, ở hai bên thái dương hoặc ở mũi. Do vậy, dù có bịt cả hai mắt, che cả mặt, song chỉ cần hở ra một trong 4 điểm trên khuôn mặt là chị Thiêm nổ xe máy phóng vù vù trên đường đông người qua lại. Điều này ông Vũ Thế Khanh cũng đã làm thí nghiệm cả rồi. Chính chị Thiêm, trong hoàn cảnh bịt mắt đã chở ông Đức dọc đường làng, vượt qua cả chướng ngại vật do các nhà khoa học sắp xếp.

Theo ông Vũ Thế Khanh, cách đây 4 năm, khi ông bắt đầu nghiên cứu chị Thiêm thì thi thoảng chị mới bộc lộ khả năng đặc biệt. Mỗi khi khả năng của chị bộc lộ, gia đình lại gọi ông đến làm thí nghiệm và lần nào cũng thành công mỹ mãn. Thời gian gần đây, "con mắt thứ ba" của chị đã ổn định hơn và có thể sử dụng bất cứ lúc nào.

Về khả năng đặc dị của chị Thiêm, theo lý giải bước đầu của các nhà khoa học là do cơ duyên đặc biệt, có thể là một ngoại lực hoặc nội lực nào đó đã vô tình đánh thức một cơ quan bí ẩn của não bộ mà các nhà khoa học chưa phát hiện ra. Việc chị Thiêm nhìn được bằng "con mắt thứ ba" là rất lạ đời, bởi chị không hề tập

thiền, không tập yoga mà theo chị và gia đình thì chị cũng chẳng có tiền sử bệnh tật hay bị một chấn thương nào. Hoàn cảnh gia đình chị cũng bình thường như những gia đình khác. Chị sinh ra trong một gia đình làm nghề nông ở Hải Phòng. Chị đã lấy chồng, có con và hiện đang sống với chồng ở Lương Sơn (Hoà Bình) rất bình thường như bao người phụ nữ khác.

LÝ GIẢI CỦA CÁC NHÀ KHOA HỌC VỀ "CON MẮT THỨ BA"

Sau buổi thí nghiệm về khả năng nhìn bằng trán, mũi, thái dương của chị Thiêm, các nhà khoa học vẫn chưa có được kết luận mới, chính xác về hiện tượng này. Tuy nhiên, một vài nhận định ban đầu cũng phần nào hé lộ được những khả năng tiềm ẩn của con người. Cũng như vũ trụ bao la, bộ não con người bé nhỏ, song còn vô vàn điều bí ẩn mà ta chưa khám phá hết được.

Trong đống tài liệu mà ông Vũ Thế Khanh tham khảo, các nhà khoa học trên thế giới nhận định, "con mắt thứ ba" có thể là cơ quan giúp một số người có được những khả năng đặc biệt như tiên tri hay thần giao cách cảm... Còn đối với các nhà yoga, các thiền sư lỗi lạc thì bất cứ ai trong chúng ta cũng có con mắt đó, vấn đề là có biết "mở" nó ra hay không.

Khả năng đọc được chữ hay xem được phim ảnh trong phong bì dán kín, nhìn xuyên qua tường bê tông của nhiều nhà ngoại cảm không phải quá hiếm trên thế giới. Khoa học hiện vẫn chưa giải thích được thấu đáo

hiện tượng này, song trong truyền thuyết cổ xưa của phương Đông lại khẳng định con người có những trung tâm năng lượng đặc biệt có khả năng đọc và phát ra các dạng ý nghĩ và nó được gọi là "con mắt thứ ba". Ta có thể thường xuyên bắt gặp "con mắt thứ ba" được gắn trên trán các vị thần qua hình vẽ hoặc các pho tượng tại những ngôi chùa. Một số nhà nghiên cứu lại cho rằng, đây chính là ký ức về "những tổ tiên có nguồn gốc ngoài trái đất" của nhân loại! Theo truyền thuyết, con mắt đó giúp họ có khả năng tiên tri, thôi miên, thần giao cách cảm, tác động từ xa, thu nhận kiến thức trực tiếp từ trí tuệ vũ trụ, nhìn được quá khứ và tương lai...

Những nhà yoga tài ba trên thế giới đều khai thác được những khả năng tâm lý khác thường. "Con mắt thứ ba" của một số nhà yoga có tác dụng như những tia X-Quang, đi xuyên qua các bức tường, nhìn thấy vật đằng sau, hoặc phát hiện được kho báu dưới lòng đất. Họ còn có thể quan sát được các sự kiện diễn ra ở bất cứ thời gian nào và bất cứ ở đâu trên trái đất. Ở Ấn Độ, những người có khả năng như vậy được gọi là Trikalazna, có nghĩa là người biết được cả quá khứ, hiện tại, tương lai. Ở Châu Âu người ta gọi là nhà chiêm tinh học.

Tài năng của các nhà yoga phụ thuộc vào sự phát triển của "con mắt thứ ba" và sự phát triển đó được chia thành 4 mức độ khác nhau:

Mức thứ nhất cho phép nhìn thấy những vòng hào quang phát tiết từ đồ vật, con người. Trong Phật giáo, những vòng hào quang đó được gọi là tinh hoa, tinh lực. Hào quang phát ra từ mỗi người đều có một hình dạng, màu sắc khác nhau, phụ thuộc vào sức khoẻ, trạng thái tâm lý của người đó. Chính vì thế, các nhà yoga đạt được mức thấp nhất cũng có thể dự đoán được bệnh tật của con người thông qua việc quan sát hào quang phát ra xung quanh cơ thể họ.

Mức thứ hai, có thể nhìn xuyên qua các đồ vật, đọc được ý nghĩ của người khác, thậm chí nhìn rất rõ con chim đang bay trên không trung, ở rất cao và xa, trong khi người bình thường không thể nhìn thấy gì. Tuy nhiên, khả năng nhìn xuyên thấu là chưa rõ ràng và chưa bền vững.

Mức thứ ba chính là sự hoàn thiện của mức thứ hai, khi đó, những hình ảnh quan sát bằng "con mắt thứ ba" sẽ có chất lượng không kém gì mắt thường. "Con mắt thứ ba" sẽ như một chiếc máy ảnh, chụp được tỉ mỉ, chi tiết từng sự kiện diễn ra trong cả quá khứ, hiện tại và tương lai.

Các nhà khoa học khẳng định, dựa vào cấu trúc của bộ não, vật báu trời cho, bất cứ người nào cũng có thể đạt được ba mức độ trên bằng cách luyện tập kiên trì, bài bản. Đối với những người khiếm thị, "con mắt thứ

ba" sẽ được bộ não kích thích hoạt động và việc khai mở nó sẽ nhanh chóng và dễ thành công hơn.

Mức độ cao nhất, luyện đến độ tinh thông thì hiếm người làm được. Để đạt tới ngưỡng này, con người cần phải cống hiến toàn bộ cho sự nghiệp hoàn thiện về tinh thần. Khi đã đạt đến mức độ tuyệt đỉnh của giai đoạn thứ tư, con người sẽ không cần học ai và không cần học cái gì nữa. Khả năng tinh thần sẽ cho phép con người biết và nhìn thấy tất cả những gì mong muốn, không phụ thuộc vào thời gian và không gian.

Các nhà khoa học Anh và Đức thì giải thích sự tồn tại của "con mắt thứ ba" tương tự như một số loài động vật. Thực tế, những động vật có "con mắt thứ ba" không phải là hiếm, phổ biến nhất là ở những loài bò sát, đặc biệt là rắn và thằn lằn. Chúng có một con mắt ở thóp nằm ngay dưới một lỗ nhỏ trên phần xương sọ và được phủ một lớp da mỏng bán trong suốt khiến và cơ quan này rất nhạy cảm với sóng milimet và từ trường. Nhiều khả năng nó còn thu nhận được các loại sóng siêu âm và hạ âm. Nhờ đó, loài bò sát thường có khả năng biết trước thảm hoạ thiên nhiên như động đất, núi lửa phun trào, bão từ...

Đối với con người, chúng ta cũng có bằng chứng khá thuyết phục về "con mắt thứ ba". Cơ quan kỳ lạ này đôi khi nằm trên thóp hoặc gáy. Đó là trường hợp của

Emi Hanson, một cô gái 25 tuổi, sống tại thành phố Culumbus (Mỹ). Emi có tới ba con mắt, trong khi mắt thứ ba nằm sau gáy lại nhìn rõ hơn hai con mắt thường vốn bị cận của cô. Hồi nhỏ, Emi phải để tóc dài để che con mắt này đi, nhưng bọn trẻ đã phát hiện ra và người ta đặt cho cô cái tên Cyclops (tên người khổng lồ một mắt trong thần thoại Hy Lạp). Khi lớn lên Emi được rất nhiều nhà khoa học nghiên cứu và các kết quả nghiên cứu được công bố rộng rãi trên báo chí. Do vậy, Emi không còn cảm thấy ngượng nữa mà để cho rất nhiều người xem. Giờ đây, Emi đã lấy chồng và sinh con bình thường như những phụ nữ khác. Đối với Emi, con mắt thứ ba rất có lợi khi cô có thể xem truyền hình bằng gáy hay quan sát được đằng sau khi lái xe mà không cần kính chiếu hậu.

Tiến sĩ Pravdivtsev, người Nga, đã bỏ gần như cả cuộc đời để nghiên cứu Emi Hanson và những người có khả năng phát ra năng lượng sinh học từ một điểm nằm trên trán. Ông khẳng định rằng, bằng nghiên cứu về phôi thai hiện đại, có thể tìm thấy "con mắt thứ ba" ở tháng thứ hai của phôi thai, nhưng con mắt này sẽ dần mất đi khi thai nhi tiếp tục lớn và chỉ còn là tuyến yên trước tiểu não mà thôi.

Khác với các loài bò sát nguyên thuỷ, ở con người, con mắt này dần chui sâu vào bên trong lớp xương sọ.

Hầu hết ý kiến của các nhà khoa học trên thế giới đều nhận định rằng, cơ quan bí ẩn trên chính là tuyến epiphysis (tuyến quả thông), một bộ phận nhỏ cỡ hạt đậu, có hình dạng quả lê và màu đỏ nâu, nằm ngay trước tiểu não. Theo nhận định của các nhà khoa học, trong quá khứ, bộ phận này có thể to bằng hạt nhãn.

Hiện các nhà khoa học vẫn chưa phát hiện được chức năng của tuyến epiphysis, song những chuyển động của nó thì rất lạ, xoay đảo như mắt người. Điều đặc biệt là nó cũng có thấu kính và các thành phần cảm thụ màu sắc như mắt. Qua phân tích, trong epiphysis có chứa những mẩu khoáng chất hình cầu, có kích thước 0,5mm và có những cấu trúc dạng tinh thể silic. Nhiều khả năng những vi tinh thể này là nơi chứa đựng thông tin dạng ba chiều về toàn bộ cơ thể con người.

Còn nhà nghiên cứu nổi tiếng người Nga Voronezh Anatoly Rodionov thì nhận định rằng, "con mắt thứ ba" nằm ở vùng tỉnh hoặc vách xương chẩm ở đầu người từ cách đây nhiều thế kỷ. Con mắt này rất hữu ích và có một số tác dụng đặc biệt. Nó như một thấu kín hội tụ truyền đi tối đa thông tin mà nó nhận được, giúp con người giám sát xung quanh một cách toàn diện. Tuy nhiên, trong suốt thời kỳ tiến hoá, con mắt này đã dịch chuyển vào sâu trong não. Điều này có liên quan rất rõ đến nền nghệ thuật Ấn Độ, bởi trong các tác phẩm

nghệ thuật cổ xưa, bao giờ họ cũng vẽ một con mắt ở trán và họ coi đó là trung tâm có khả năng đặc biệt bằng ngoại cảm vô hình. Cũng theo nhà khoa học này thì những người dồi dào sinh khí, tràn đầy sức sống thường hay có từ trường sinh học, trong điều kiện nhất định, những từ trường này có thể trở thành "con mắt thứ ba", điều quan trọng là phải biết khai thác tối đa nguồn năng lượng sinh học huyền ảo và tinh tế trên và điều khiển được nó trong cơ thể mình thì nó mới phát huy tác dụng.

Qua nghiên cứu, các nhà khoa học nhận thấy một quy luật khá thú vị, đó là những người có khả năng thông tin đặc biệt, phần xương trên chóp mỏng đến mức chỉ còn như một lớp da, tương tự như con mắt của rắn, thằn lằn và một số loại bò sát. Phải chăng, epiphysis có liên quan đến thị giác và những thông tin đặc biệt của con người?

Trở lại với câu chuyện về người phụ nữ tên Hoàng Thị Thiêm mà tôi đã miêu tả trong một cuộc thí nghiệm về khả năng nhìn bằng "con mắt thứ ba". So sánh với những lý giải của các nhà khoa học trên thế giới thì "con mắt thứ ba" của chị đặc biệt hơn, khó lý giải cụ thể hơn rất nhiều. "Con mắt thứ ba" của chị có lúc ở trán, có lúc ở mũi, có lúc lại ở hai bên thái dương và hoàn toàn chịu sự điều khiển bằng tinh thần của chị. Vậy biết giải thích hiện tượng kỳ lạ này bằng cách nào?

Nhà khoa học Nguyễn Phúc Giác Hải cho biết, bộ não con người là một chiếc máy siêu vi tính, mà hiện giờ chúng ta mới chỉ biết sử dụng một phần chức năng của nó, cũng như chiếc điện thoại di động có rất nhiều chức năng mà chúng ta chỉ sử dụng được vài chức năng trong đó. Do vậy, muốn sử dụng những chức năng còn lại chúng ta phải học. Cũng như vậy, bộ não con người có từ 100 đến 200 tỷ neron thần kinh (số liệu của Bách khoa toàn thư Anh năm 2002), nhưng chúng ta mới chỉ sử dụng một phần rất nhỏ trong nhiều tỷ neron thần kinh đó. Còn nhiều trung tâm khác trong não người mà chúng ta chưa khai mở được. Để khai mở được những trung tâm này, từ hàng ngàn năm trước, các thuật sĩ, các nhà yoga không ngừng đi tìm phương pháp tập luyện để khai mở những trung tâm mà bình thường nó đóng kín. Bằng các phương pháp tập luyện yoga, chủ yếu là phương pháp prana yoga, người ta có thể khai mở được những trung tâm đó và có thể còn rất nhiều giác quan mới sẽ được phát hiện chứ không phải chỉ có năm giác quan thông thường. Để làm được điều đó, đòi hỏi phải có chương trình tập luyện riêng và đặc biệt là tính kiên nhẫn. Có những trường hợp chỉ tập luyện một thời gian đã có thể khai mở được những khả năng siêu thường, nhưng cũng có những người phải tập rất lâu mới có thể đạt được vài khả năng đặc biệt. Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải thì chị Thiêm có thể

nhìn bằng "con mắt thứ ba" là do chị đã mở được luân 66. Tuy nhiên, cũng như rất nhiều người có khả năng đặc biệt khác ở nước ta, mặc dù không phải do luyện tập yoga mà có được, song có thể do những tác nhân bên ngoài kích động vào vỏ não (chẳng hạn như tai nạn xe cộ, chấn thương sọ não, mắc bệnh nặng...) đã vô tình mở ra được những trung tâm vốn bị đóng từ ngàn xưa.

Theo nhà yoga số 1 Việt Nam Nguyễn Thế Trường, đối với những người luyện yoga đến mức thượng thừa thì chuyện nhìn thấy mọi sự vật, hiện tượng xảy ra trong vũ trụ không có gì lạ, chứ đừng nói đến chuyện chỉ là đọc chữ khi nhắm mắt. Một số nhà yoga của Ấn Độ, Tây Tạng, giam mình trong hang động, tu luyện suốt cuộc đời đã có thể làm chủ được bản thân, khai mở được những bí huyệt, huy động được những tiềm năng sâu ẩn trong cơ thể mình, nắm được chìa khoá tác động đến những tầng bậc sâu kín của "cái tôi đích thực", đạt được những khả năng siêu phàm bí ẩn, tới được cảnh giới tối cao làm biểu hiện "bản tính chân như", hợp nhất cá thể cùng bản thể vũ trụ... Khi các nhà yoga hoà hợp được với vũ trụ thì quyền năng của họ là không thể lường hết được. *ý thức con người như một tảng băng, phần ta nhận ra chỉ là phần nổi, còn tiềm thức là phần chìm. Yoga có những phương pháp khai thác được phần tiềm năng còn chìm lặn ở trong mỗi con người. Do vậy, yoga có thể làm sáng tỏ những bí ẩn của con

người trong vũ trụ. Đối với chị Thiêm, tuy không thể nói là đã hoàn thiện bản ngã nhờ luyện tập yoga, song nhờ cơ duyên đặc biệt trời cho đã khai mở được những bí huyệt trong bộ não. Tuy nhiên, theo ông Trường, những gì trời cho thì rồi trời cũng sẽ lại lấy đi, do vậy, nếu chị Thiêm không tiếp tục có sự luyện tập đúng bài bản, có sự hướng dẫn của những chuyên gia về yoga hoặc thiền tông thì đến một độ tuổi nào đó, khả năng này sẽ dần biến mất và đó sẽ là một điều rất đáng tiếc đối với các nhà nghiên cứu về tiềm năng con người.

Nhà nghiên cứu Vũ Thế Khanh, người đã bỏ công sức làm các thí nghiệm về chị Thiêm trong suốt 4 năm trời qua thì khẳng định rằng, những người luyện thiền cũng có thể khai mở được khả năng không nhìn bằng mắt. Hiện tại, ông cũng đang nghiên cứu một số trường hợp nhìn bằng "con mắt" ở trần của một số thiền sư, song ông không cung cấp địa chỉ vì đối với những người luyện thiền họ cần có sự yên tĩnh, tập trung luyện tập. Tuy nhiên, kể cả những thiền sư lỗi lạc nhất cũng chưa luyện được đến mức nhìn mọi vật rõ ràng như chị Thiêm, đặc biệt lại có thể nhìn bằng cả trán, mũi và hai bên thái dương. Ông Đức chưa công bố lời giải thích cụ thể, song ông đã liên hệ hiện tượng nhìn bằng "con mắt thứ ba" của chị Thiêm có những cơ chế đặc biệt giống với rất nhiều loài bò sát như các nhà khoa học trên thế giới đã nhận định. Tuy nhiên, theo

ông Đức, khả năng của một số loài động vật còn ghê gớm hơn nhiều. Chẳng hạn như một số loài cá, ngoài việc có thể cảm thụ ánh sáng bằng da, nó còn phân tích nhanh chóng màu nước để thay đổi màu da cho lẫn với màu nước nhằm che mắt kẻ thù. "Con mắt thứ ba" của chị Thiêm là tuyến epiphysis trong não như các nhà khoa học trên thế giới phân tích hay do những điểm trên da của chị Thiêm có những cấu tạo đặc biệt còn phải tiếp tục nghiên cứu bằng nhiều cuộc thí nghiệm và bằng khoa học hiện đại. Ông Đức cũng khẳng định rằng, việc nhìn bằng trán, mũi, thái dương của chị Thiêm hoàn toàn không có tính chất ma quái và khoa học sẽ giải thích được trong thời gian tới.

Theo các nhà khoa học, ở Hội người mù Hà Nội cũng có một số trường hợp khiếm thị đã khai mở được "con mắt thứ ba" do tập thiền công phu. Nhà nghiên cứu Nguyễn Phúc Giác Hải đã gặp chị Tú, người bị hỏng hoàn toàn hai mắt, nhà ở Láng Hạ. Theo chị Tú, khi ngồi thiền, chị đã nhiều lần thấy được hình ảnh trên tivi bằng "con mắt" đặc biệt ở vùng trán. Khi nhà khoa học Nguyễn Phúc Giác Hải đến gặp chị Tú, chị đã nhận ngay ra ông khi ông bước vào nhà. Chị Tú bảo, đã vài lần "nhìn" thấy ông Hải trên chương trình "Những chuyện lạ Việt Nam" nên khi ông bước vào nhà là chị nhận ra ngay. Tuy nhiên, việc nhìn bằng "con mắt thứ ba" của chị Tú là rất hãn hữu và mờ nhạt. Khả năng này

chỉ chợt đến rồi chợt biến mất. Việc chị Tú có chút khả năng đặc biệt là do rất chăm chỉ học thiền trong 4 năm qua. Hiện một ông thầy dạy thiền đang tập luyện cho những người khiếm thị ở Hội người mù Hà Nội như chị Tú để khai mở tiềm năng bí ẩn của "con mắt thứ ba".

Như vậy, cơ chế không cần nhìn thẳng bằng mắt thường đã là một sự thực. Nhiều tài liệu cổ khẳng định khả năng đặc biệt này có thể được đánh thức nhờ tập luyện thiền công phu hoặc yoga và hiệu quả cũng đã có, như vậy, một tia hy vọng mới dù rất ít ỏi đã mở ra cho người khiếm thị.

MỤC LỤC

Trang

HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM HIỆN THỰC VÀ LÝ GIẢI

PHẠM NGỌC DƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Chịu trách nhiệm xuất bản:

HOÀNG CHÍ DŨNG

Biên tập: BAN BIÊN TẬP

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ NGỌC THANH

Vẽ bìa: NGUYỄN THU HÀ

Trình bày: NGUYỄN MAI ANH

In 2000 cuốn, khổ 13,5x20,5cm, tại TTCN in Khảo sát và xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 732-2008/CXB/27-29/HĐ. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2008.

PHẠM NGỌC DƯƠNG

HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM
hiện thực và lý giải

Hơn 7.000 hài cốt liệt sĩ nhờ có sự góp sức của các nhà ngoại cảm được tìm ra và đưa trở về với gia đình và người thân. Cuốn sách **Hiện tượng ngoại cảm - hiện thực và lý giải** của Phạm Ngọc Dương không đề cập tới tất cả các cuộc tìm kiếm ấy mà chỉ kể lại những cuộc tìm kiếm tiêu biểu nhất như Giáo sư Trần Phương đi tìm hài cốt em gái, cuộc tìm kiếm hài cốt nhà yêu nước Lương Ngọc Quyến, mộ lãnh tụ khởi nghĩa Hoàng Công Chất, các mộ liệt sĩ dưới lòng hồ sâu Đắklốp, mộ tập thể liệt sĩ tại Tây Nguyên bạt ngàn... ly kỳ, hấp dẫn và có cơ sở khoa học.

Cuốn sách còn giới thiệu gương mặt các nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Văn Nhã, Thẩm Thúy Hoàn, Nguyễn Thị Nguyện, K
khả năng ngoại cảm tìm mộ, nói chu
bức xạ tàn dư, con mắt thứ ba, người



Giá: 32.000đ